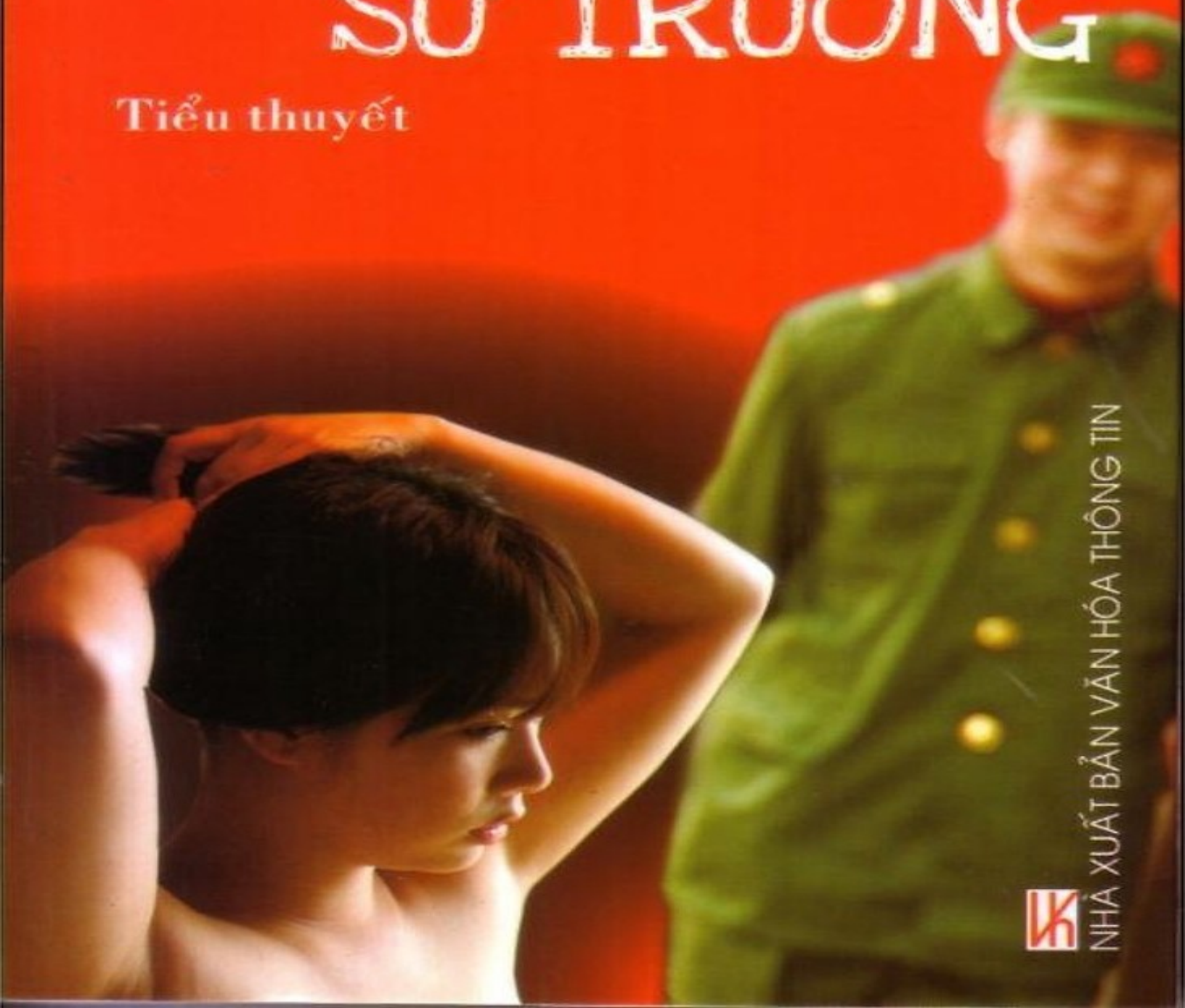


DIÊM LIÊN KHOA

Người tình PHU NHÂN SƯ TRƯỞNG

Tiểu thuyết



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN

Người tình phu nhân sư trưởng

Tác giả: Diêm Liên Khoa

Người dịch: Vũ Công Hoan

Nhà xuất bản: Nxb Thanh Niên

Nguồn: trieuxuan.info

<http://hueluong.co.cc/index/>

[Chương 1. 1](#)

[Chương 2. 15](#)

[Chương 3. 25](#)

[Chương 4. 29](#)

[Chương 5. 38](#)

[Chương 6. 43](#)

[Chương 7. 47](#)

[Chương 8. 56](#)

[Chương 9. 67](#)

[Chương 10. 78](#)

[Chương 11. 87](#)

[Chương 12. 94](#)

[Chương 13. 108](#)

[Lời cuối sách. 114](#)

Chương 1

Chương 1

Khi Ngô Đại Vượng, tiểu đội trưởng, lính công vụ có thâm niên, chuyên nấu cơm trong gia đình sư trưởng xách làn rau xanh đứng trước cửa bếp nhà sư trưởng, một sự kiện rung chuyển, ầm ầm nổ ra trước mặt anh như trái bom khinh khí. Tám biển gỗ in năm chữ to màu đỏ vì nhân dân phục vụ, vốn đặt trên bàn nhà ăn, lại một lần nữa xuất hiện trên sàn bếp lát gạch men sứ. Bên trái chữ là ngôi sao năm cánh lấp lánh, bên phải chữ là khẩu súng trường có treo chiếc bi đồng, bên dưới chữ là hàng bông lúa mạch bội thu. Tiểu đội trưởng, lính công vụ có thâm niên là gương sáng học tập của toàn sư đoàn, là điển hình chính trị, có sự hiểu biết không phải tầm thường đối với hàm ý sâu sắc của tám biển gỗ. Anh biết ngôi sao năm cánh có nghĩa là cách mạng, khẩu súng trường và chiếc bi đồng nói lên cuộc chiến đấu và lịch sử, là một quá trình cách mạng lâu dài gian khổ, còn bông lúa mạch có nghĩa là tương lai được mùa và tốt đẹp, là những năm tháng huy hoàng sau khi đã thực hiện chủ nghĩa cộng sản.

Một hôm không biết sư trưởng lấy từ đâu về tám biển gỗ sơn trắng, in chữ đỏ, ở hai bên trái phải và dưới chữ in ngôi sao năm cánh, khẩu súng trường, chiếc bi đồng và bông lúa mạch bằng màu đỏ và màu vàng. Khi để trên bàn ăn, sư trưởng nhìn chằm chằm tiểu đội trưởng Ngô Đại Vượng đang bày cơm và thức ăn trên bàn nghiêm nghị hỏi, biết ý tứ trên tám biển chứ? Nhìn tám biển một lát, Ngô Đại Vượng trả lời rành mạch và cặn kẽ. Sư trưởng cũng từ từ mỉm cười, nét mặt tươi rói, khen tốt, tốt, tốt lắm, công vụ kiêm cấp dưỡng gia đình ta cũng giác ngộ cao hơn người khác.

Ngô Đại Vượng không biết sư trưởng nói người khác là ai. Theo nguyên tắc quân sự, việc không nên nói không nói, việc không nên hỏi không hỏi, việc không nên làm không làm, anh lại vào bếp nấu cơm cho sư trưởng và phu nhân của ông. Từ đó tám biển gỗ có in

chữ vì nhân dân phục vụ vĩnh viễn ở trên bàn ăn gia đình sư trưởng, cùng với chai dấm, lọ ớt và bình dầu thơm nho nhỏ, trở thành một thành viên vinh quang , vĩ đại nhất trong gia tộc nhà bàn.

Cuộc sống cứ thế qua đi từng ngày. Năm tháng như dòng sông xuyên qua doanh trại, lặng lẽ trôi về phía trước một cách êm đềm thư thái. Ngày nào cũng thế, trước khi hồi kèn làm việc buổi sáng cất lên, sư trưởng đã quần áo chỉnh tề từ gác hai đi xuống ra thao trường lớn kiểm tra sĩ quan cơ sở và binh sĩ huấn luyện thường ngày. Buổi tối hiệu kèn tắt đèn vang lên hồi lâu, sư trưởng mới về đến nhà trông có vẻ mệt mỏi, cởi bỏ quân phục, tắm ở gác dưới, lên gác trên nghỉ. Cách mạng và công tác là linh hồn và tính mạng của sư trưởng, là toàn bộ nội dung và trung tâm cuộc sống của ông. Chiến tranh chống Nhật, cải cách ruộng đất, chiến tranh giải phóng, bắt đầu từ tuổi thiếu nhi, những mốc lịch sử vĩ đại này, giống như một cái thước da mềm lịch sử đo ý nghĩa cuộc sống từng ngày của ông, cho đến khi bước sang tuổi năm mươi, mặt trời ngả về tây và tuổi già sắp ập đến đang chờ ở phía trước, ông vẫn đo ý nghĩa cuộc sống mỗi ngày của mình bằng cái thước da mềm. Còn phu nhân của ông, người đàn bà trẻ đẹp, kém ông những mười bảy mười tám tuổi, làm y tá của bệnh viện sư đoàn, tên là Lưu Liên mà ông thường gọi là Tiểu Lưu, từ khi trở thành vợ sư trưởng đã không bao giờ còn đến bệnh viện làm y tá nữa. Không biết sư trưởng không cho chị làm nghề y, hay là chị không muốn đi làm nữa. Vậy là từ sau khi lấy sư trưởng, suốt năm năm qua, chị sống trong ngôi nhà gác của sư trưởng, cùng đội ngũ với ngôi nhà gác, làm bạn với sự uy nghiêm của sư trưởng, làm chủ nhân của ngôi nhà gác giành cho cán bộ cao cấp.

Ngô Đại Vượng biết rất ít về Lưu Liên. Trước khi đến nhà sư trưởng, có thể nói anh không hề biết gì. Không biết quê chị ở đâu, không biết chị đi bộ đội và làm y tá năm nào, không biết năm năm chị không đi làm, ngoài mỗi bữa ăn hàng ngày chị từ trên gác xuống ăn cơm, thời gian còn lại chị làm gì ở trên gác. Ngoài ra, Ngô Đại Vượng cũng không biết, chị không đi làm, quân đội có phát lương cho chị không, không biết chị vốn là quân nhân, năm năm không mặc quân phục, liệu có quên quy tắc và chức trách quân nhân. Đối

với anh, lịch sử của chị là một khoảng trống bị mù mây che phủ, giống như một dãy núi quanh năm chìm sâu trong mây mù. Anh không biết dãy núi ấy trơ trọi trọc lóc, hay màu xanh mượt mà, có đầy khe sâu vực thẳm, hay hoa thơm cỏ lạ, chim hót, suối reo.

Bởi vì không biết, cũng không bao giờ quan tâm. Bởi vì không bao giờ quan tâm, sư trưởng cũng hết sức hài lòng đối với công việc của Ngô Đại Vượng. Mặc dù anh là chiến sĩ cách mạng đã có mấy năm tuổi quân, mặc dù trong hồ sơ của anh, vinh quang như hàng hoá chất trong kho, mặc dù bằng giấy khen biểu dương, lập công, khen thưởng điển hình gương mẫu sáu tháng đầu năm, hay cuối năm, trưởng phòng quản lý sư đoàn cấp phát cho anh đúng thời gian như cấp gói ngủ, anh vẫn cảm thấy chưa đủ. Xét cho cùng, Ngô Đại Vượng là người ham danh dự, là chiến sĩ ưu tú khao khát tiến bộ. Ngược dòng sông dài thời gian, ôn lại những năm tháng đã qua, trong một hoạt động thi đấu lớn về học tập và nghiệp vụ trên mặt trận hậu cần của sư đoàn, bởi anh không những đọc thuộc lòng không thiếu một chữ hai trăm tám mươi sáu điều dạy bảo của Mao chủ tịch và ba bài kinh điển "Vì nhân dân phục vụ", "Ngu Công dời núi" và Kỷ niệm Henry No rman Bethune" (Một chiến sĩ quốc tế, đảng viên đảng cộng sản Ca Na Đa, bác sĩ ngoại khoa, 1890 - 1939, tình nguyện sang giúp cách mạng Trung Quốc kháng chiến chống Nhật- ND), mà còn có thể trong vòng ba mươi phút hoàn thành một nhiệm vụ cấp bách gồm đào bếp, thái rau và nấu bốn món thức ăn một món canh vừa ngon vừa đẹp mắt, đã đoạt giải, tên tuổi lừng lẫy sư đoàn, được sư trưởng kén chọn làm lính công vụ kiêm cấp dưỡng chuyên trách trong gia đình ông.

Trưởng phòng quản lý hỏi:

- Đến làm việc trong nhà sư trưởng, nguyên tắc quan trọng nhất là gì?

Anh đáp:

- Việc không nên hỏi không hỏi, việc không nên làm không làm, việc không nên nói không nói.

Trưởng phòng quản lý hỏi:

- Còn gì nữa?

Anh đáp:

- Phải nhớ kỹ tôn chỉ vì gia đình thủ trưởng phục vụ tức là vì nhân dân phục vụ.

Trưởng phòng quản lý nói:

- Quan trọng hơn là nói được làm được, biến lời nói thành hành động, đưa khẩu hiệu vào thực tiễn.

Anh nói:

- Xin thủ trưởng yên tâm, tôi nhất định nói sao làm vậy, lời nói đi đôi với việc làm, làm một người vừa hồng vừa chuyên.

Trưởng phòng quản lý giục:

- Thôi được, đồng chí đi đi, chúng tôi chờ tin vui của đồng chí từ gia đình sư trưởng mang về đại đội, mang về cả quê hương đồng chí.

Ngô Đại Vượng từ đại đội cảnh vệ đã được điều về gia đình sư trưởng.

Nửa năm qua, anh làm việc say sưa cần mẫn, nấu cơm, trồng rau, quét dọn vệ sinh gác một và sân trước, trồng hoa nuôi cỏ, xén tỉa cảnh cây, ngoài một lần về thăm nhà ngắn ngủi, hầu như toàn bộ thời gian đều ở trong ngôi nhà gác nhỏ kiểu tây mang phiên hiệu nhà gác số một. Bởi vì anh say sưa nghề nghiệp, bởi vì sư trưởng gần như yêu chuộng và si mê một cách cố chấp đối với công tác cách mạng và sự nghiệp của đảng, trong cuộc vận động tinh giảm biên chế do Trung ương đảng kêu gọi, sư trưởng đã dẫn đầu giảm bớt nhân viên công vụ và nhân viên cảnh vệ trong gia đình. Từ đó, sau khi sư trưởng đi làm, trong ngôi nhà gác kiểu tây vốn do người Liên Xô xây dựng chỉ còn lại Lưu Liên vợ sư trưởng ba mươi hai tuổi và Ngô Đại Vượng công vụ kiêm cấp dưỡng hai mươi tám tuổi, giống như trong vườn hoa to rộng trước nhà chỉ còn lại một cây hoa và một cái cuốc. Mở đầu sự việc Ngô Đại Vượng hoàn toàn không biết. Anh đâu có biết sáu tháng nay, khi ngồi ăn cơm, phu nhân sư trưởng đã từng nhiều lần nhìn kỹ anh, không biết khi anh xới rau ở sau nhà, chị đã từng ngắm nghía rất lâu qua cửa sổ, không biết khi anh bắc giàn cho dây nho ở sân, bởi vì dây nho dày rậm quá, y như công tác tư tưởng kín như bưng, đã che khuất tâm linh và tầm nhìn của chị, chị đã không thể không đem ống nhòm bội số cao của sư trưởng để lòi anh gần lại và phóng to anh qua khe lá nho, nhìn mờ hời trên trán anh suốt ngày này sang tháng khác, giống như chủ tiệm vàng bạc nhìn một viên kim cương, hoặc mã não dưới kính hiển vi,

nhìn gân xanh trên cổ anh và nước da bánh mật lộ ra ngoài trên vai anh, giống như thường thức một viên ngọc hảo hạng màu xanh tím. Còn anh không hề nhận ra việc ấy, không hề biết gì hết, giống như cây hoè mọc ngoài bãi cạnh đường không người thấy mùi thơm của bông hoa mẫu đơn bị nhốt trong vườn hoa. Cứ thế để thời gian như dòng nước chảy ra biển đông, năm tháng như mặt trời lặn phía tây. Bên ngoài ngôi nhà gác mang phiên hiệu số một, cách mạng và đấu tranh nóng bỏng như lửa như lũ, nam bắc sông lớn thác lũ cuộn cuộn, còn trong ngôi nhà số một vẫn như vườn hoa đào, non xanh nước biếc, dạt dào sự mung lung của tình yêu và tham vọng đầy ý thơ. Thế rồi cách đây ba hôm, trong một buổi hoàng hôn thần bí, sau khi sự trưởng đi Bắc Kinh tham dự một hội nghị quan trọng kéo dài hai tháng để học tập và hội thảo về việc cần phải “tinh binh giản chính” hơn nữa trong quân đội, sau khi Ngô Đại Vượng tiếp vợ sự trưởng Lưu Liên ăn xong cơm tối, trong lúc anh đang thu dọn bát đĩa, với tâm trạng ngoài lạnh trong nóng, chị liếc anh một cái, thuận tay nhắc tấm biển vì nhân dân phục vụ vẫn để sát mép tường đặt lên bàn ăn gỗ hồng, giống như sai anh vào trong nhà lấy cho chị vật gì, lại giống như bảo anh nhặt vật gì rơi xuống nền nhà lên, cứ tùy tiện như vô tình như hữu ý, chị để tấm biển gỗ lên một góc đầu bàn ăn, nhẹ nhàng bảo:

- Vượng này, từ nay trở đi, chỉ cần Vượng nhìn thấy biển gỗ này không ở chỗ cũ, là Liên có việc tìm Vượng, Vượng có thể lên gác hai gặp Liên.

Ngô Đại Vượng có vẻ bối rối đứng ngây tại chỗ, lại có đôi chút căng thẳng và thần bí chứa vị ngọt ngào không thể diễn tả. Nhìn bóng sau lưng chị, giống như nhìn bức tượng sau lưng đàn bà xưa nay chưa nhìn thấy bao giờ, cho đến khi chị rẽ vào góc ngoặt cầu thang, bóng người như bóng cây trong hoàng hôn mất hút trên gác, anh mới cảm biển gỗ đặt vào chỗ cũ, bắt tay vào công việc vụn vặt mà có ý nghĩa cách mạng sâu sắc thường ngày vẫn làm, cọ nồi, rửa bát, chỉnh chỗ này, sửa chỗ kia trong sân.

Cho đến bây giờ hồi tưởng lại, anh vẫn còn nhớ rõ, hôm ấy vào lúc hoàng hôn, khi làm xong công tác vì nhân dân phục vụ trong bếp, anh lại ra vườn hoa trước sân cắt tỉa những nhánh thừa của mấy

cây hoa hồng đỏ tươi, xách chiếc xô nhựa chỉ có gia đình thủ trưởng sư đoàn cấp trưởng mới được phát (gia đình cấp phó đều phát xô sắt truyền thống), tưới nước cho khóm hoa hồng và những hoa đông xanh cạnh lối đi rải sỏi. Cuối cùng, mặt trời lặn cũng cuốn hết màu đỏ rực rỡ về phía tây mất tăm mất tích. Đây là thời điểm giao tiếp giữa hoàng hôn và ban đêm trên đồng bằng phía đông tỉnh Hà Nam. Trên đất liền êm đềm thư thái. Trong doanh trại tiếng ve sầu thưa dần, thi thoảng lại rộ lên, nghe mạnh mẽ dộn dàng vui tai như nhạc điệu đội ngũ. Ngoài cổng sắt sơn đỏ nhà sư trưởng, tiếng bước chân của lính đổi gác chắc khỏe mà đơn điệu khô khan đang lướt qua. Ngô Đại Vượng ngẩng lên, nhìn thấy người lính đổi gác đã từng là một thành viên trong đại đội cũ của mình, liền dơ tay chào. Cách khe cổng sắt người lính kia cũng dơ tay chào lại. Sau đó anh xách xô nhựa đi vào trong nhà.

Giữa lúc này, dây cháy chậm của tình yêu đã bị lạng lẽ châm lửa trong sự đàn độn của anh. Anh trông thấy tấm biển gỗ vì nhân dân phục vụ mấy hôm trước anh để ở chỗ cũ, không những không còn ở chỗ cũ, mà để nổi bật ngay trên trụ gỗ vuông góc dưới cầu thang giữa phòng khách. Sơn đỏ trên cầu thang đã bị năm tháng ăn mòn lố chỗ. Vân gỗ vốn có đều loáng thoáng lộ ra ở nhiều chỗ, giống như lông mày con mắt trang điểm của những đàn bà tư sản trong phim, ẩn hiện, nhòm ngó mọi thứ trong nhà, giống như nhật ký của người cách mạng ghi chép lịch sử và hành vi của người cách mạng. Nhìn thấy biển gỗ vì nhân dân phục vụ bị di chuyển, Ngô đại Vượng không ngỡ ngàng. Anh biết di chuyển là mệnh lệnh, vô thanh thắng hữu thanh, biết lúc này chị đang có việc cần anh. Thế là như được lệnh, anh vội vàng đặt xô nhựa xuống, lập cập bước lên mấy bậc cầu thang, mới chợt nhớ cách đây sáu tháng, hôm đầu tiên đến nhà sư trưởng nhận nhiệm vụ, với giọng ôn tồn, nghiêm khắc nhất, sư trưởng nói với anh, mọi chuyện trên gác cậu khỏi phải lo, không có ý kiến của dì Lưu, cậu không được lên gác nửa bước. Lời sư trưởng y như lời dạy của Mao chủ tịch vang bên tai anh. Đến góc ngoặt cầu thang, anh đi chậm lại, rón rén khẽ nâng nhẹ bước, y như dẫm lên tấm kính hể bước vào là vỡ vụn.

Anh không biết cầu thang làm bằng gỗ gì. Chỗ thường bước vào có

dầu chân màu trắng xám, mà vân gỗ lộ ra mịn như da người, dẫm lên vừa mềm mại vừa êm chắc. Ánh hoàng hôn lọt vào từ cửa sổ, giống như tơ lụa vừa trắng vừa hồng. Có một mùi thơm trắng mục nhàn nhạt, không biết căn nguyên của nó là trên gỗ cửa ra vào và cửa sổ, hay là trong khe tường vôi trắng gạch xanh. Ngô Đại Vượng ngửi mùi ấy như ngửi thấy mùi thơm hiếm có của đàn bà ngấm vào gan phổi. Anh biết đi gặp Lưu Liên vợ sư trưởng, không giống như vào nhà cán bộ công xã gặp đối tượng trước khi nhập ngũ. Trái tim anh hồi hộp không thể kìm nén. Tim đập thình thình đi gặp Lưu Liên trái với giác ngộ và lập trường của một quân nhân cách mạng, trái với nội tâm và tư tưởng cầu tiến của anh. Thế là anh cố gắng đi chậm lại, dơ nắm tay đập lên ngực, nhắc nhở mình một lần nữa, anh nói lên gác là bởi vì anh có một công tác cần phải làm, giống như một dây xích cách mạng, có một khâu ở trên gác, anh không thể không lên. Anh cố gắng giảm nhịp trái tim đang đập dữ dội, y như ra sức chặn đứng dòng nước đục phản cách mạng. Nhờ thế anh mới từ từ nhẹ bước lên đến gác Anh đã nhận ra kết cấu của gác hai y hệt như gác một. Phía đông là hai gian buồng ngủ. Phía nam là nhà vệ sinh. Phía tây là một gian nhà bỏ không. Gác dưới của gian nhà bỏ không là nhà bếp và phòng ăn, còn trên gác hai, nó có đáng dấp một phòng họp, chung quanh bày một bộ ghế xô pha khung gỗ và bàn trà. Trên tường treo các loại bản đồ hành chính khu vực và bản đồ bố trí quân sự.

Khỏi cần nói, đây là phòng làm việc của sư trưởng, giống thư phòng của văn nhân, nhưng quan trọng hơn thư phòng của văn nhân hàng trăm ngàn lần. Ngô Đại Vượng nhìn thấy trên bản đồ có vô số mũi tên đỏ và những đường đỏ, đường xanh lá cây, đường vàng và đường xanh da trời vòng đi vòng lại, còn có cả những vòng tròn, hình tam giác, hình vuông, xanh xanh đỏ đỏ, như vườn hoa nở rộ nhà sư trưởng anh đang phục vụ. Anh thu ánh mắt khỏi cửa phòng một cách bản năng, hình như chợt nhận ra điều then chốt sư trưởng căn dặn không có việc gì không được lên gác hai nửa bước. Bí mật là một cánh cửa. Mở cửa cho người nhìn vào, chẳng khác nào tiết lộ bí mật quân sự. Một người lính phải lấy việc giữ gìn bí mật quân sự làm sứ mệnh, cái gì không nên xem tuyệt đối không xem, điều gì không nên nói tuyệt đối không nói. Sở dĩ Ngô Đại Vượng được sư

trưởng, vợ ông cũng như chính trị và cách mạng tin cậy và quan tâm sâu sắc, chính là vì anh làm được điều này. Tim đã bớt hồi hộp, một không khí nghiêm trang dần dần bao trùm khắp người anh. Ánh mắt anh nhanh chóng dời khỏi bản đồ, nhìn vào khung cửa chạm khắc kiểu cũ sát bên trái phía đông. Bước lên mấy bước, anh đứng trước cửa, hoàn toàn thể hiện tư thế của một người lính phải đứng nghiêm thẳng người khi đến trước cửa phòng làm việc của thủ trưởng. Anh ngẩng đầu ưỡn ngực, mặt hướng về phía trước, mắt nhìn thẳng, nói hai tiếng đồng dục và dứt khoát:

- Báo cáo!

Trả lời anh lại là sự im lặng.

Anh lại cất giọng nói to hai tiếng “báo cáo”.

Im lặng vẫn như bóng hoàng hôn buông xuống ngôi nhà gác.

Biết sư trưởng và vợ ông ở trong buồng ngủ sát bên trái. Dưới gác, lúc ở bên ngoài, anh thường nhìn thấy chị đẩy cửa sổ nhìn ra. Khuôn mặt chị giống như cửa một người đàn bà quý phái, trẻ trung, nhưng hơi nhợt nhạt, gắn trong khung tranh lối thời một cách sống động. Khung tranh bao giờ cũng thế, cũ kỹ mà cứng nhắc. Chỉ có khuôn mặt khi thờ ơ, lúc sinh động, giống như tình thế cách mạng có lúc căng lúc rui, làm cho khung tranh cũng thờ ơ, sinh động, có mạng sống, có tâm hồn. Anh biết chị đang ở trong buồng. Khi ở dưới sân, anh không thấy chị sang ngôi nhà mang phiên hiệu số hai và số ba của gia đình chính uỷ và sư đoàn phó nói chuyện với người nhà họ. Chị rất ít, rất hiếm sang chơi nhà hàng xóm. Buồng ngủ này là toàn bộ nội dung và trung tâm đời sống của chị. Ngôi nhà gác kiểu Liên Xô hầu như là địa bàn và phạm vi quỹ đạo toàn bộ cuộc sống của chị. Anh biết chị vẫn đang ở trong buồng. Anh định lại cất to giọng hô báo cáo, nhưng không hiểu sao anh lại dơ tay gõ cửa, gõ hai cái.

Tiếng khớp ngón tay gõ vào giữa cánh cửa, y như dùi trống gõ lên mặt trống.

Chị đã đáp lại. Cuối cùng chị đã trả lời:

- Vào đi!

Giọng chị hơi khàn, có vẻ run run, y như có một vật gì nhỏ mềm tắc trong cổ họng.

Anh đẩy cửa bước vào.

Bây giờ anh mới nhận ra buồng chưa bật điện, bóng hoàng hôn lơ mờ. Giường và bàn ghế đều mờ nhoà trong bóng hoàng hôn vừa dím vừa sệt, y như hoà tan trong nước bùn. Chị ngồi ngay mép giường, tay cầm một cuốn sách, tập một “Tuyển tập Mao Trạch Đông”. Trong những ngày về sau, khi nhớ lại chuyện cũ ngọt ngào như đã từng ăn kẹo, anh mới dần dần vỡ lẽ, bóng hoàng hôn lơ mờ hôm ấy đâu có đọc được sách. Chị cầm sách chỉ là để chứng tỏ mình đang xem sách, chứ có xem sách thật đâu. Nhưng lúc bấy giờ, anh cứ tưởng chị xem sách thật, cứ tưởng mọi việc diễn ra là lẽ đương nhiên, đều hợp tình hợp lý, như trời râm có mưa, mặt trời lên có nắng.

- Thừa dì, dì có việc ạ? - Anh hỏi.

- Dây bật công tắc treo bên trên, Vượng lấy xuống giúp - Chị nói.

Thuận theo ánh mắt chị, anh nhìn thấy sợi dây công tắc cạnh bàn đầu giường đúng là đang vắt lên hộp công tắc màu nâu. Không đứng lên bàn, đừng hòng kéo dây xuống. Anh đến cạnh chị, kéo ghế trước bàn, nhấc tấm đệm mây đan khỏi mặt ghế, lại tháo giày, phủi gan bàn chân sạch sẽ, còn tìm một tờ báo cũ trải lên mặt ghế, rồi mới bước lên kéo sợi dây trên hộp công tắc, đồng thời tiện tay gạt dây bật đèn.

Buồng ngủ sáng bừng.

Bởi vì đèn sáng, anh nhìn thấy bóng tối ngoài cửa sổ. Bởi vì bóng tối ngoài cửa sổ, anh đã nhìn thấy rõ vết rạn bằng sợi tóc trên tường vôi dưới ánh đèn. Trong buồng không có thứ gì lạ đặc biệt, giống như trong kho quân khí của doanh trại không có vũ khí mới. Trên tường treo ảnh Mao chủ tịch, treo tranh khung kính lời dạy của Mao chủ tịch. Trên bàn viết bày tượng thạch cao Mao chủ tịch. Cạnh chậu rửa mặt sát góc tường có một chiếc gương to. Phía trên gương in chỉ thị tối cao của Mao chủ tịch. Hai bên gương, một bên treo ống nhòm bội số cao của sư trưởng, một bên treo khẩu súng ngắn K54 sư trưởng ít khi đeo. Vỏ súng bằng da bò, màu tím lịm. Phía dưới cùng của gương đặt một bàn trang điểm, phủ kính xanh. Trên kính bày mấy lọ kem hoa tuyết hiếm thấy thời bấy giờ, hộp phấn thơm và mấy thứ dùng hàng ngày như kéo, lược dùng cho phụ

nữ. Mọi thứ đều không vượt khỏi phạm vi suy nghĩ của Ngô Đại Vượng. Tuy anh chưa bao giờ lên gác hai của ngôi nhà gác số một, nhưng đã cùng công vụ của ngôi nhà gác số hai lên nhà chính uỷ sự đoàn giống hết ngôi nhà gác này, biết chính uỷ và người nhà ông làm kế toán cửa hàng dịch vụ ở trong căn hộ như thế này, cần kiệm, chất phác, giản dị, chỗ nào cũng toát lên niềm vinh dự tự hào của truyền thống, khiến cấp dưới và binh sĩ của ông tham quan xong, không nén nổi xúc động, muốn dơ tay chào thủ trưởng lời chào cách mạng cao cả, không nén nổi xúc động, muốn giới thiệu với người khác sự tích và truyền thống cách mạng của gia đình thủ trưởng, muốn lấy gia đình thủ trưởng làm ví dụ nói lên sự vĩ đại và vinh quang của Đảng, chứng tỏ mình là một người lính được sống trong thời đại như thế này cảm thấy rất may mắn và vinh dự.

Sự giản dị mộc mạc sâu kín không bộc lộ ra ngoài của căn phòng trên gác hai gia đình sự trưởng đã chinh phục trái tim Ngô Đại Vượng. Bước khỏi ghế, anh muốn tìm một câu nói để biểu đạt sự kính nể từ đáy lòng của mình với Lưu Liên. Anh nghĩ tới những câu thường dùng nhất trên câu đối dán trước cửa ngày tết ở quê hương: Gia đình giản dị mộc mạc, là gia đình vẻ vang nhất, gia đình vẻ vang, là gia đình cách mạng nhất, phát huy truyền thống cách mạng, giành vinh quang lớn hơn, vân vân. Khi học tập truyền thống ở đại đội, anh vẫn còn nhớ những câu nói hay và những lời nhắc nhở có liên quan, ví dụ, “sức mạnh của truyền thống có thể xuyên qua năm tháng đi tới tương lai của loài người”. Ví dụ khác, “cảm động lòng người nhất là giản dị mộc mạc, giản dị mộc mạc nhất, cảm động lòng người nhất”. Ví dụ nữa: có lần chính trị viên đọc một câu trong bài xã luận: Một khi lãnh đạo của chúng ta có thể phát huy truyền thống, kế thừa và phát huy hơn nữa tinh thần cần kiệm chất phác của nhà hàm Diên An, sự nghiệp cách mạng của chúng ta sẽ trở nên đỏ rực như mặt trời, chiếu vào đâu, là ở đó sẽ bừng sáng, làm cho xã hội loài người vĩnh viễn tắm trong ánh sáng và hy vọng. Ngô Đại Vượng xúc động bởi vô số những câu tốt đẹp ập đến trong chốc lát. Anh muốn buột mồm nói ra mấy câu, song lại cảm thấy những câu nói này dường như đọc trong văn bản còn được, chứ nói ra miệng thường ngày sẽ trở nên sống sượng, chua loét, như cơm chưa chín tới, như canh để thiu, không khéo còn bị người ta cho

mình lắm cảm, mắc bệnh tâm thần. Nhất là trước mặt Lưu Liên, đây là lần đầu tiên anh lên gác hai, lần đầu tiên tỏ ra xúc động trước sự cần kiệm chất phác của chị trong buồng ngủ, lần đầu tiên bày tỏ sự kính nể cao cả của mình trước chị, anh không thể dùng những lời sáo rỗng, nói đại thường dùng trong văn chương. Anh phải tìm lời nói vàng ngọc chất phác nhất, chân thật nhất, cảm động lòng người nhất của chính mình. Nhưng khi dờn khỏi những câu nói viết trên tường, đăng trên báo, in trên sách, phát trên đài, bỗng chốc đầu anh trống rỗng, như quảng trường to rộng không bày một vật gì, khiến mặt anh chột đỏ bừng, bởi không tìm được một câu thích hợp. Giữa hai môi chứa đầy lời mà không nói ra được câu nào, khiến đôi môi anh lúng túng và run rẩy. Lột tờ báo cũ khỏi mặt ghế, anh đặt ghế về chỗ cũ, xỏ giày vào, đứng thẳng lưng, căng thẳng đến nỗi mồ hôi trên mặt vã ra như tắm.

Anh nghe thấy tiếng mồ hôi của mình rơi xuống đất, giống như giọt nước trên mái hiên cao hơn một trượng đập lên viên ngói dưới đất, giọt nọ tiếp giọt kia, kêu tít tách. Giữa lúc ấy, mồm anh bỗng buột ra một câu hỏi:

- Thừa dìi Lưu, có việc gì không ạ? Không có việc gì, tôi xin được xuống gác.

Có vẻ buồn buồn, chị nói:

- Đừng gọi Liên là dì, hình như Liên đã già.

Anh cười hiền lành, định ngẩng lên nhìn chị, song lại tiện mồm nói:

- Gọi dì thân mật hơn.

Chị không cười. Nét mặt đứng đắn mà nghiêm túc, căng thẳng mà dịu dàng, chị nói với anh một câu rất ý vị:

- Đại Vượng, từ nay về sau, trước mặt thủ trưởng và người khác, Vượng có thể gọi Liên là dì, khi không có ai, Vượng có thể gọi Liên là chị.

Tiếng chị nhẹ nhàng, thân mật, giống như một người mẹ giàu vốn sống xã hội giặn con trai mình sắp sửa tham gia công tác cách mạng những điều cần chú ý khi bước vào cương vị công tác, lại giống như người chị gái quan tâm và phê bình cậu em ruột làm sai. Ngô Đại Vượng có vẻ cảm động bất ngờ, rất muốn lúc này thốt lên một tiếng chị Lưu Liên, bằng sự thông minh nhạy cảm để khỏi lỡ thời cơ, thắt chặt quan hệ chị em, ghi vào trang sử cuộc đời của hai

người. Nhưng xét đến cùng, Lưu Liên là phu nhân của sư trưởng, còn mình chỉ là lính cấp dưỡng kiêm công vụ, lính công vụ kiêm cấp dưỡng của gia đình sư trưởng. Đẳng cấp như một bức tường thành chắn ngang giữa hai người, sự cách biệt như lầu son gác tía cao ngất ở đô thị lớn với ngôi nhà tranh nhỏ bé ở thôn quê miền núi, khiến anh cho dù có tài năng tày trời, có thể đọc thuộc lòng quyển sách của Mao chủ tịch không sót một chữ, có thể trong một phút nấu xong mười món thức ăn một món canh, vừa ngon lành, vừa đẹp mắt, anh cũng không thể gọi ra mấy chữ chị Lưu Liên được.

Cặp môi anh không còn run nữa, không biết nó đã cứng lại và rất bỏng từ bao giờ, giống như bất thành linh húp phải một hớp canh nóng. Anh không thốt lên hai tiếng chị Lưu. Anh không có gan và dũng khí gọi lên hai tiếng ấy. Anh đành phải cắn giận và coi khinh sự nhút nhát và yếu hèn của mình. Bằng sự trong trắng và lòng chân thành mang ơn chịu đức, anh lại ngẩng lên nhìn vợ sư trưởng, chị Lưu Liên của anh, hy vọng trong ánh mắt của mình, truyền sang chị sự xúc động và lòng kính nể của bản thân đối với chị.

Anh từ từ ngẩng đầu lên.

Đồng thời với một tiếng nổ phát ra từ trái tim, trước mắt anh như lướt qua một dải cầu vồng, bỗng chốc anh không dám tin, dải cầu vồng nhìn thấy chính là vợ sư trưởng, chính là chị Lưu Liên của anh.

Ánh đèn sáng trắng như ban ngày.

Trong buồng yên tĩnh tới mức nghe rõ tiếng tia sáng va vào vật thể. Trong doanh trại dưới nhà gác bên ngoài, tiếng bước chân đi tuần của lính gác êm nhẹ mà rõ mồn một, y như có ai đó đang ngâm lời thơ “Nhớ Tàn Nga . Lâu Sơn Quan” của Mao chủ tịch giữa đồng không mông quạnh xa xa. Trong cảnh tượng như thế, Ngô Đại Vượng vô tình quay đầu lại. Quay đầu lại, anh bỗng đứng sững sờ.

Sững sờ như Từ hải chết đứng, không biết làm thế nào.

Anh nhìn thấy Lưu Liên đặt quyển sách lên đầu giường. Trên người chị chỉ mặc mỗi chiếc váy ngủ lụa hoa màu lam hồng. Bởi vì là váy ngủ, nên lỏng lẻo và rộng thùng thình, lúc nào cũng sẵn sàng tụt

khỏi người. Anh lơ mơ nhớ ra, khi lên gác không thấy chị mặc váy ngủ. Bởi vì không bật điện, bóng tối trùm khắp nhà, vì vậy anh tin chắc Lưu Liên đã mặc váy từ trước, mà trong chốc lát anh đã không phát hiện hoặc nhìn thấy trong bóng hoàng hôn. Lúc này đèn bật sáng, quay đầu lại đương nhiên anh cũng đã phát hiện, đã nhìn thấy. Khởi cần nói, riêng việc Lưu Liên mặc váy ngủ, chị cũng không xuất hiện trước mặt anh như một dải cầu vồng. Xét đến cùng, anh cũng là tiểu đội trưởng lâu năm đã lấy vợ, là một người hiếm có trong đại đội cảnh vệ, đã nhìn thấy đàn bà thật sự, mà vợ anh còn là con một của gia đình cán bộ công xã, là con em cán bộ nông thôn miền núi. Sở dĩ giống như một dải cầu vồng lướt qua trước mặt anh, là bởi vì trời oi bức, không biết Lưu Liên bật chiếc quạt điện có tốc năng ở đầu giường từ khi nào. Chiếc quạt điện đầu lắc la lắc lư, mỗi lần gió thổi đến, lại hát tung chiếc váy của Lưu Liên, gió lùa trong váy từ chân lên cổ. Miệng váy hát lên chỉ ít cũng rộng một thước rưỡi. Mỗi lần váy hát lên, cặp giò của chị lại hở ra, vừa trắng nõn, vừa thon dài, lại nổi lên từng thớ thịt nảy nảy trên đùi. Nói một cách thực sự cầu thị, đây là lần đầu tiên trong đời, Ngô Đại Vượng trông thấy đàn bà mặc váy ngủ, đúng là có một mùi thơm dầu hoa quế của đàn bà rất cuốn hút, từ dưới váy thoang thoảng bay ra, lan toả khắp nhà, chất dần lên, không những chẹt cổ khó thở, mà lòng bàn tay còn toá mồ hôi. Mười ngón tay anh đâm thừa, không biết để vào đâu, đành phải buông thõng hai bên chân. Bởi vì thừa, tay anh run run, kìm không nổi, mồ hôi từ lòng bàn tay chảy loang ra hai tay. Chỉ liếc nhìn thân chị một cái, một dải cầu vồng đã lướt qua trước mắt anh. Con người như bùng cháy, nhãn cầu bị thiêu nóng. Nhưng khi lướt nhanh ánh mắt, anh lại nhìn thấy miệng váy ở ngực căng phồng bởi gió từ dưới hát lên. Chỗ váy ở ngực căng phồng, khi đuôi mắt anh mất cảnh giác đã vô tình nhìn thấy cặp vú, vừa trắng vừa to, ngòn ngòn và tròn như vòng tròn com pa, giống như chiếc bánh bao hấp, vừa nở vừa xốp sự trường thích ăn nhất do anh nhào bột tốt nhất và giữ độ lửa tốt nhất. Sự trường là người miền nam. Lưu Liên cũng là người miền nam. Cả hai đều gọi bánh bao hấp là màn thầu. Ngô Đại Vượng nhìn thấy già nửa vú Lưu Liên lộ ra, anh liền nghĩ ngay đến chiếc màn thầu vừa to vừa nở mình hấp, bỗng dưng rạo rục muốn thò tay bóp. Nhưng xét cho cùng, anh là con nhà được học hành tử tế, lại trở thành con người có lý tưởng trong quân đội,

con người phấn đấu cao thượng, con người được sự trưởng và tổ chức coi trọng và tin cậy, con người lập chí suốt đời phấn đấu cho chủ nghĩa cộng sản. Rút cuộc, giống như nhớ mình là ai, họ tên gì, anh nhớ kỹ mình chỉ là lính công vụ kiêm cấp dưỡng trong gia đình sự trưởng, chứ không phải con, hay cháu của sự trưởng, không phải em trai, hay em họ của Lưu Liên. Anh biết mình nên làm gì, nên nói gì, không nên làm gì, hoặc không nên nói gì. Lý trí tới tấp dội xuống đầu anh như mưa đá, tan ra lạnh giá, dội vào trái tim nóng bỏng của anh. Đây là buồng ngủ gác hai nhà sự trưởng. Trong buồng ngủ, vợ ông mặc áo xống gì, hở chỗ nào, không hở chỗ nào vốn là chuyện thường tình. Vợ mình vừa cưới hơn một tháng, chẳng phải cũng đã từng mặc mỗi chiếc xi líp, hai vú để thỏn thẹn đi đi lại lại trong buồng ngủ tự nhiên như đi trên đường phố đó sao? Đàn bà trước mặt đàn ông, không có linh hồn không cao thượng. Đàn ông trước mặt đàn bà, chỉ có tư tưởng không lành mạnh. Với suy nghĩ tỉnh táo mà sáng ngời cách mạng, chỉ trong nháy mắt, Ngô Đại Vượng đã gạt được ý nghĩ dâm tà hoang đường cảm tính của giai cấp tư sản, cứu linh hồn mình suýt nữa lao đầu vào vách đá. Tở ra bình tĩnh, ánh mắt anh lướt khỏi thân Lưu Liên, giống như ánh mắt chim ưng lướt qua mặt nước không có gì mới lạ, nhìn vào cuốn “Tuyển tập Mao Trạch Đông” chị đã từng dở và hỏi:

- Thừa dì, còn việc gì không ạ?

Nét mặt Lưu Liên lại một lần nữa buồn buồn. Cảm quyền sách anh đang nhìn chăm chăm, chị quăng sang một bên, lạnh lùng hỏi:

- Ngô Đại Vượng, làm việc trong nhà thủ trưởng, điều quan trọng nhất cần phải nhớ là gì?

Anh trả lời:

- Việc không nên nói không nói, việc không nên làm không làm.

Chị hỏi:

- Tôn chỉ là gì?

Anh đáp:

- Vì thủ trưởng và người trong gia đình thủ trưởng phục vụ, chính là vì nhân dân phục vụ.

- Thông minh lắm!

Nét mặt căng cứng vì không vui của chị đã thư giãn trở lại. Vắt váy ngủ bị gió thổi tung che đui, giống như chị gái, chị hỏi anh:

- Vượng có biết Liên hơn Vượng bao nhiêu tuổi?

Anh đáp:

- Không biết.

- Liên hơn Vượng năm tuổi - Chị nói - Theo Vượng, Vượng nên gọi Liên là chị hay là dì? - Không chờ anh trả lời, chị lại tiện tay cầm chiếc khăn vuông ở đầu giường đưa cho anh, giục lau mồ hôi - Liên có ăn thịt Vượng đâu, Vượng đã coi Liên là vợ của sư trưởng, vậy Vượng phải trả lời Liên như trả lời câu hỏi của sư trưởng.

Anh cầm khăn vuông chị đưa lau mồ hôi.

- Vượng lấy vợ chưa? - Chị hỏi.

- Rồi ạ - Anh đáp.

- Năm nào? - Chị hỏi.

- Ba năm trước - Anh đáp.

- Có con chưa? - Chị hỏi.

- Sinh năm kia - Anh đáp - Cách đây ba tháng, lúc tôi về thăm nhà, chẳng phải dì đã mua cho cháu một bộ quần áo trẻ con, dì quên rồi sao?

Chị ngừng một lát, y như cổ đột nhiên bị tắc nghẹn, sau đó chị nói tiếp:

- Bây giờ Vượng đừng gọi Liên là dì. Liên là chị Vượng, chị Vượng đang hỏi Vượng.

Anh lại ngược lên nhìn chị.

Chị hỏi:

- Lý tưởng lớn nhất của Vượng là gì?

Anh đáp:

- Thực hiện chủ nghĩa cộng sản, suốt đời phấn đấu vì sự nghiệp cộng sản chủ nghĩa.

Chị cười nhạt, nụ cười giống như một hòn than hồng gói trong lớp băng mỏng. Sau đó chị vênh mặt, lại nhấn mạnh câu vừa nói:

- Liên là chị Vượng, Liên hỏi Vượng điều gì Vượng phải nói thật lòng.

- Vâng - Anh đáp.

- Lý tưởng lớn nhất của Vượng là gì? - Chị hỏi.

- Đề bạt cán bộ, chuyển hộ khẩu vợ con lên thành phố theo quân đội

- Anh đáp.

- Vượng thích vợ mình chứ? - Chị hỏi.

- Rất khó nói thích hay không thích, đã lấy rồi, người ta là vợ mình, mình phải suốt đời nghĩ cho người ta - Anh đáp.

- Vậy là vẫn thích chứ - Chị nói.

Hai người đều im lặng. Hãy để sự im lặng trùm lên ngôi nhà giống như chiếc lều bạt quân đội trùm lên đầu hai người. Chiếc quạt điện luôn luôn thổi gió vào Lưu Liên. Ngô Đại Vượng nóng toát mồ hôi, không biết vì thời tiết, hay là do căng thẳng. Anh cảm thấy mồ hôi từ đầu chảy xuống mắt vừa xót vừa cay, y như tra nước muối vào mắt. Anh biết chị đang chăm chăm nhìn mặt mình, còn anh chỉ dám nhìn tấm ga xanh màu nước trái giường và chiếc màn tuyn treo lơ lửng. Thời gian trôi chậm chạp như con bò già kéo cỗ xe cọc cạch. Mãi đến lúc không thể nhịn nổi, anh mới đánh bạo thử hỏi:

- Dì còn hỏi điều gì nữa không?

Mặt lạnh như tiền, chị đáp:

- Không hỏi nữa.

- Vậy, tôi xuống gác được chưa?

- Xuống đi - Chị đáp.

Nhưng khi anh quay người xuống gác, vừa ra đến cửa, chị đã gọi giật lại, hỏi một câu lạ lùng không hiểu nổi:

- Nói thật với Liên xem nào, ngày nào đi ngủ Vượng cũng tắm phải không?

Quay lại ngạc nhiên nhìn chị, anh trả lời:

- Tắm. Khi ở đại đội tân binh, chính trị viên của chúng tôi là người miền nam, ai không tắm, chính trị viên không cho lên giường ngủ.

- Ngày nào cũng tắm phải không? - Chị hỏi.

- Ngày nào cũng tắm - Anh trả lời.

Chị giục:

- Vượng đi đi. Nhớ đấy, tắm biển vì nhân dân phục vụ không ở trên bàn ăn, là Liên gọi Vượng lên gác hai có việc.

Ngô Đại Vượng đi xuống gác một như chạy trốn. Xuống đến nơi, việc đầu tiên anh phải làm là vào bếp, mở vòi nước máy xòè xòè, rửa khuôn mặt ướt đẫm mồ hôi.

Chương 2

Hiện giờ, ngay trước mắt, tấm biển gỗ vì nhân dân phục vụ lại không ở trên bàn ăn. Nó đã chạy đến sàn nấu trong nhà bếp. Bởi vì trước khi mặt trời lặn, anh ra vườn sau nhà sư trưởng, tưới nước và chăm bón cho những cây rau xanh, củ cải và luống họ đang vào mùa. Ra vườn rau sau nhà, khi về anh có thể đi vòng sân trước, cũng có thể đi tắt từ cửa cạnh nhà bếp. Nhà bếp là trung tâm công tác của anh. Khi ra vườn rau, anh thường đi từ cửa cạnh, cho nên tấm biển gỗ đã từ nhà ăn chạy vào bếp chờ anh.

Giống như mấy hôm trước, giữa mùa hè, đã là lúc mặt trời lặn, mà miền đồng bằng phía đông tỉnh Hà Nam, nắng lửa vẫn rùng rục, y như một biển lửa mênh mông cháy ngùn ngụt trên đường chân trời đằng tây. Còn trong doanh trại, trên thao trường sau bữa cơm, bên đường cái, trên bãi trống trước nhà các đại đội, anh em binh sĩ đều đang tiến hành các khoa mục huấn luyện chống đế quốc, phòng xét lại và các hoạt động giáo dục mà xây dựng lại thượng tầng kiến trúc là trung tâm, củng cố trường thành xã hội chủ nghĩa làm mục đích, như trăm hoa nở rộ trong doanh trại sư đoàn bộ và dưới bầu trời lục địa trung nguyên. Mấy ngôi nhà gác nhỏ của các thủ trưởng sư đoàn xếp thành hai dãy, có sáu ngôi tất cả. Ở phía bắc doanh trại, lại có một ngôi nhà dùng chung cho lính gác và cảnh vệ, tường vôi gạch đỏ, giống như Trung Nam Hải trong thành Bắc Kinh người ta thường nói. Mà sáu ngôi nhà gác nhỏ, ngôi nào cũng có tường vôi căng dây thép, tách hẳn nhau. Trên tường vôi nhà nào cũng bỏ kín bầu bí dưa mướp, giành riêng cho lính công vụ kiêm cấp dưỡng, hoặc lính cấp dưỡng kiêm công vụ. Sáu ngôi nhà gác nhỏ lần lượt giành cho sáu thủ trưởng sư đoàn cấp chánh phó. Các thủ trưởng ngày ngày hội họp, cùng nhau bàn bạc kế lớn quốc gia, đều ở trong một phòng họp. Nhưng khi về, lại hầu như chẳng bao giờ họ sang nhà nhau. Ngô Đại Vượng không biết vì sao các thủ trưởng không bao giờ sang thăm nhau, không biết vì sao gần đèn thì rạng, mà người trong gia đình họ cũng không qua lại với nhau. Có lẽ, đây là điều phức tạp

và bí mật trong quan hệ láng giềng của các gia đình thủ trưởng, mang hàm ý nào đó thần bí mà sâu sắc của các ngôi nhà thủ trưởng nằm trong doanh trại lớn quân đội. Anh không quan tâm chuyện ấy và cũng rất ít nghĩ đến chuyện ấy. Tôn chỉ lời nói và việc làm của anh là phục vụ trong gia đình thủ trưởng, cũng coi như vì nhân dân phục vụ.

Khi từ vườn rau đẩy cửa cạnh nhà bếp đi vào, Ngô Đại Vượng cầm trong tay một nắm rau xanh, chuẩn bị bữa sáng mai cho Lưu Liên vợ sư trưởng. Bữa nào, chị cũng thích ăn một ít rau xanh. Chị bảo trong rau xanh có nhiều vi ta min. Sau bữa cơm, chị còn thích cắn vài hạt thông. Chị bảo trong hạt thông có dầu thực vật rất cần cho cơ thể con người. Nhưng khi cầm rau xanh đi vào bếp, nhìn thấy tấm biển gỗ vì nhân dân phục vụ xuất hiện trên sàn nấu, anh đứng tại chỗ trơ như phỗng. Nắm rau xanh trong tay từ từ rơi xuống từng cây cạnh chân anh.

Anh dự cảm có việc sắp xảy ra, y như sợi dây cháy chậm đã chạm ngòi không thể dập tắt, tình yêu như khối thuốc nổ mạnh đang chờ anh, giống như một quả mìn đã gài dưới chân. Mà vấn đề không phải ở chỗ quả mìn anh dự kiến, mà là ở chỗ anh biết rành rành trên lối đi dưới chân có mìn hửn hoi, lại cứ phải dẫm lên mìn trước mặt mà đi. Từ cửa sau nhìn ra, trong vườn rau sau nhà, có mấy con chim sẻ về muện, cứ bay qua bay lại, hót riu ra riu rít, khiến lòng anh rối tinh rối mù, như nhà kho chất đầy đồ vật tạp nham của gia đình sư trưởng do anh cai quản. Anh không biết làm thế nào mới có thể đi vòng qua bãi mìn. Anh chỉ biết rõ ràng trước mặt có mìn cũng vẫn phải đi. Mà điều tồi tệ hơn, khiến anh tim đau đầu nhức, không thể buông tha, là anh thừa biết dẫm lên mìn sẽ thân tàn danh bại, thịt nát xương tan, song ở nơi sâu kín trong trái tim mình, ở nơi không thể tiết lộ với ai bí mật nào đó xuất phát từ xương tuỷ, chốc chốc lại nảy sinh khát vọng, cổ vũ anh xông bừa dẫm phứa lên mìn, nảy sinh lòng dũng cảm và ý tưởng liều lĩnh, thừa biết núi có hổ vẫn cố tình leo lên. Bởi lòng dũng cảm, anh đâm ra lo lắng. Cũng bởi lòng dũng cảm, anh trở nên hào hứng. Anh thấy sờ sờ, lại thấy nhớ nhớ, y như kẻ trộm nhút nhát và khát vọng trong việc lấy cắp. Cứ thế anh đứng trơ như phỗng giữa nhà bếp. Nhìn biển gỗ vì nhân dân phục vụ, vừa

mụ mị đầu óc, vừa mừng thầm, anh cứ đứng chết dí một chỗ không hề nhúc nhích. Trong đầu anh chợt lướt qua cảnh tượng và đời sống tình dục giữa anh và vợ mình đã trải qua trong bóng tối và giá lạnh, trong ngu muội và tủi hổ. Đó là thứ hôn nhân và tình yêu khô cằn bị cuộc đời và năm tháng bức bách nhấn chìm.

Mà thứ tình yêu khô khan bằng giá chỉ ở nhà quê mới có, trên thực tế chính là giường đệm của tình yêu bốc lửa giữa anh và Lưu Liên sau này, hay nói một cách khác là tiếng chuông và dự báo, khởi đầu vở kịch lớn tình yêu giữa anh và Lưu Liên.

Thời gian cứ lặng lẽ trôi qua từng giây từng phút. Mặt trời lặn ngoài cửa sổ cũng từ hồng tươi chuyển sang hồng nhạt. Đàn chim sẻ ríu rít trong vườn rau không biết đã bay đi đâu. Một con châu chấu lưng cong như đòn gánh, không biết từ đâu bay về, bay từ vườn rau qua ngưỡng cửa bếp, nhảy đến bên chân anh. Trong nhà bếp, ngọt ngọt mùi rau xanh ướt, nóng hằm hập, lẫn mùi mồ hôi oi nồng đặc biệt lúc hoàng hôn, có cả mùi tanh tanh trên thân con châu chấu vừa xanh vừa trắng lẫn trong mùi nhà bếp, giống như dòng nước nhỏ nhờ nhờ chảy qua bãi đục. Dời ánh mắt khỏi tấm biển gỗ, anh nhìn thấy con châu chấu đang bò, cố gắng lắm, nó mới bò được lên lá rau anh đánh rơi trên nền nhà. Giữa lúc anh đang định cúi xuống nhặt cây rau, xua con châu chấu, thì vừa ngoái lại, anh đã bất thành lình nhìn thấy Lưu Liên đứng ở cửa bếp thông sang nhà ăn. Trên người chị vẫn mặc chiếc váy ngủ thoáng mát, rộng thùng thình, tay cầm chiếc quạt giấy. Trong váy ngủ, cả người chị như cây nến cứng đờ, đứng trơ trơ tại chỗ.

Ngô Đại Vượng thuận mồm gọi một tiếng dì Lưu.

Chị phớt lờ anh, sắc mặt tái xám, giống như bống chốc nhúng chàm.

Anh nói:

Tôi vừa về, chưa kịp lên gác.

Chị bảo:

Liên biết Vượng về lâu lắm rồi, ít nhất cũng đứng đây mười phút.

Sau đó, chị hậm hực cầm biển gỗ, gõ một cái đánh bốp lên sàn bếp, cảnh cáo nghiêm trọng. Quay ngoắt người, đi xuyên qua phòng ăn,

ra phòng khách, chị lên gác như một cơn gió xoáy. Đôi dép lê nhựa mềm đi trên chân, rất thịnh hành thời đó chỉ có đàn bà con gái nhà giàu ở thành phố mới dùng, y như thanh gỗ bào đồng, gỗ lẹp kẹp lên mặt đá. Trong tiếng kêu dòn tan trống rỗng, Ngô Đại Vượng nghe ra cơn giận dữ của chị, như gió lạnh thổi trên bình nguyên mùa đông. Người anh run run, nỗi sợ lập tức lan ra toàn thân như điện. Không nói một câu, anh vội cúi xuống, nhặt rau xanh rơi trên đất, bỏ vào bể nước, vội vàng rửa tay, bước lên gác, đứng trước buồng ngủ của Lưu Liên, y như đứa trẻ có lỗi, lại giống như lính mới đến tìm thủ trưởng nhận khuyết điểm. Đầu cúi gằm, tay buông thõng trước áo lót màu trắng in ngôi sao đỏ và chữ bát nhất, anh khẽ gọi một tiếng chị Liên.

Gọi xong, Ngô Đại Vượng mới đâm hoảng bởi mình đã vô tình gọi Lưu Liên một tiếng chị, giống như không hề phát hiện mình đã làm một việc lớn tày trời. Khi phát hiện ra mình vừa làm một việc lớn, anh lại ngạc nhiên bởi sự vô tình của mình, ngạc nhiên bởi tài năng bột phát trong bất tri bất giác của bản thân. Ngồi trước bàn trang điểm kiểu cũ, chị quay lưng ra cửa. Khuôn mặt dưới mái tóc ngắn trong gương, hơi co giật và đánh lại, nhưng vẫn là hình trái xoan xinh đẹp, vẫn trắng hồng, đầy đặn, giống như trăng rằm, mây trôi không thể che lấp. Ngay từ đầu Ngô Đại Vượng đâu có biết, khi mình gọi một tiếng chị Liên, đứng ở cửa anh nhìn thấy mặt Lưu Liên trong gương chột ửng hồng, giống như mặt trời đỏ tròn vành vạnh. Phảng phất như bị tiếng gọi này của anh làm bừng tỉnh, chị hơi ngẩn người, bờ vai tròn lặn rung rung, như ai đó đột nhiên động vào hai quả táo treo lơ lửng. Sau đó anh nhìn thấy chị từ từ quay người trên ghế, linh tính chột báo với anh, tiếng chị Liên mình vừa thốt lên giữa hai môi, tiếng gọi ý vị sâu xa ấy, báo trước một tình cảm ấm cúng và sâu sắc trong tương lai.

Một tiếng chị nhỏ nhẹ và nóng ấm, đã lật đổ bức tường thành và dãy núi chắn ngang giữa hai người. Đốm lửa ở bên kia đã được anh đem sang cạnh đồng củi ở bên này. Ngô Đại Vượng lúc này vẫn còn chưa nghĩ đến tiếng gọi của anh không khác gì chiếc khoá chờ ở đó đã lâu, cuối cùng đã chờ được chìa khoá. Cánh cửa của tình yêu lúc này bỗng được mở, y như tám cửa lớn của thành trì rộng mở dưới

những cánh tay đang dơ cao hoan hô chào đón.

Lưu Liên từ từ đứng dậy. Sắc mặt chị đỏ bừng, ửng sáng cả gian buồng cửa sổ bám kín dây leo.

Ngô Đại Vượng ngẩng lên nhìn chị, rồi quay đầu sang một bên.

Vượng đã tắm chưa? - Chị hỏi.

Tắm gì cơ? - Anh hỏi lại.

Người Vượng toàn mùi mồ hôi là mồ hôi - Chị nói.

Nhìn áo lót và quần bộ đội có một vòng mồ hôi trắng của mình, Ngô Đại Vượng chợt nhớ lại câu nói lần trước Lưu Liên hỏi mình, ngày nào cũng tắm phải không, nhớ lại câu nói của công vụ gia đình chính uỷ, sư trưởng không tắm, cô Lưu Liên không cho lên giường, anh bắt đầu cảm thấy lo lo vì mình đã ngang nhiên đem mùi mồ hôi ở vườn rau lên gác. Nhìn vết mồ hôi trên quần và hạt đất bám trên giày, anh bẽn lẽn giải thích, vì vội quá tôi đã quên không tắm. Nói thế như kiểm điểm xin lỗi. Trong khi kiểm điểm xin lỗi, lại đưa mắt thăm dò tại sao chị cứ nhất thiết bắt anh phải tẩy rửa hết mùi mồ hôi làm gì. Chị cũng đã hiểu ý trong lời xin lỗi và ánh mắt của anh. Nhưng chị lại đứng trước gương không nhúc nhích. Nét mặt thoáng một nụ cười và ửng đỏ. Tựa lưng vào mép bàn trang điểm, lẳng lặng nhìn anh một lát, chị giục:

Xuống đi, vẫn để tắm biển gỗ trên bàn ăn, đóng cổng vào, tắm rửa toàn thân sạch sẽ, tắm xong lại lên đây.

Anh đành phải xuống gác trong tâm trạng vừa hy vọng, vừa không hiểu gì hết. Xuống đến giữa cầu thang, anh còn nghe thấy lời dặn với của chị từ trên gác vọng xuống, khi tắm xả xà phòng thơm hai lần. Lời dặn nóng hổi hổi như bàn tay đàn bà vuốt ve tai anh.

Tắm thì tắm.

Trong nhà vệ sinh gác một, sư đoàn lắp riêng cho gia đình thủ trưởng một vôi hoa sen. Lần nào trồng rau, toàn thân mồ hôi nhễ nhại, Ngô Đại Vượng cũng vào buồng sau cầu thang tắm một lần. Nhưng thường ngày, anh chỉ xối rửa qua loa, còn lần này, theo lời dặn dịu ngọt của Lưu Liên, đầu tiên anh xả phòng lên người tắm một lượt, rồi lại dùng xà phòng thơm tắm lần hai. Xả phòng là để kỳ

ghét, xà phòng thơm là để giữ mùi thơm. Anh tắm nhanh gọn mà kỹ càng. Ngay đến kẽ ngón chân và chỗ kín trên người đàn ông, cũng được hưởng sự sốt sắng và cẩn thận của anh.

Năm tháng trôi qua, thời gian như một cỗ máy lọc và cái rây dày, sàng lọc cẩn thận và phân rõ cảnh tượng cùng chi tiết lúc anh tắm, chúng ta có thể mạnh dạn phán đoán, trong tình yêu và mưu mô của Lưu Liên và Ngô Đại Vượng, ngay từ đầu, anh đã là kẻ đồng mưu, tối thiểu cũng là kẻ cộng tác, thuận tay đẩy thuyền. Nhưng lúc đó Ngô Đại Vượng không ý thức được mình là kẻ cộng tác, cũng là kẻ đồng mưu. Khi tắm, hai tay anh run rẩy, ngực đập thình thịch, như có một con ngựa hoảng loạn phóng như bay định lao ra khỏi lồng ngực. Những miếng xà phòng, cả xà phòng giặt lẫn xà phòng thơm mấy lần tụt khỏi tay đang run bắn, mãi cho đến nhiều ngày sau, Lưu Liên còn xoa đầu anh nói, chú lợn đàn, hôm ấy ngay đến bọt xà phòng trên đầu, Vượng cũng không gội sạch.

Bọt xà phòng thơm chưa gội sạch, anh đã mặc quần áo, hai chân run rẩy bước lên gác. Quần áo của mình, anh đều để dưới đại đội. Trong một ngăn tủ ở nhà bếp sư trưởng, chỉ để quần đùi áo lót thay gấp. áo lót vải bông màu trắng. Quần lót vải dệt ngoại, màu cứt ngựa. Khi thay quần áo, anh lúng túng xỏ chân trái vào ống quần bên phải. Anh không biết mình hấp ta hấp tấp như thế rút cuộc là vì sao, chỉ cảm thấy có một dòng máu dồn thẳng lên đầu. Anh thậm biết, Lưu Liên đang đợi mình trên gác, đang như một cái bẫy chờ anh dẫm lên. Nhưng anh không kìm hãm nổi ham muốn và ý định phải dẫm lên bẫy. Làn da trắng bóc của chị như bột mì trắng tinh đang vẫy gọi kẻ ăn mày đói bụng, còn khuôn mặt trái xoan nhắn hồng của chị, như dưa bở chín thối, đang kêu gọi cổ họng khô rát và đôi tay nóng bỏng của anh. Hình như trong khi tắm, anh đã ngửi thấy mùi thơm dầu quế từ nơi sâu kín làn da chị trên gác hắt xuống. Ham muốn cháy bỏng cam chịu quyến rũ và lao vào nước sôi lửa bỏng, đã chuyển hoá thành tinh thần quả cảm vì tình yêu mà tình nguyện trả giá bằng tính mạng đã tấn công chiếm đóng toàn bộ trận địa và lô cốt vốn mềm yếu trong trái tim anh lúc này. Giờ phút ấy, anh chỉ muốn mặc quần áo cho xong, mau mau lao lên gác, xem rút cuộc chị cần anh làm gì, làm sáng tỏ những ẩn kín sâu xa đằng sau

tắm biển gỗ vì nhân dân phục vụ. Như đứa trẻ phát hiện ra một cái hang thần bí, sốt tiết muốn xông vào ngay xem cụ thể nào, anh phải lên gác mở cửa buồng ngủ của chị làm rõ chuyện.

Anh vừa mặc quần áo, vừa leo lên gác, mãi đến khi đã lên hết cầu thang vẫn chưa cài hết cúc. Thế giới ngoài cửa sổ đã tối mịt. Qua cửa sổ gác hai, có thể nhìn thấy ánh đèn trong từng dãy nhà doanh trại. Cửa sổ nào cũng chỉ sáng lờ mờ màu trắng sữa, chứng tỏ họ tiết kiệm dùng điện. Thình thoảng có thể nghe thấy khẩu lệnh của binh sĩ huấn luyện thêm giờ ban đêm trên thao trường, y như viên đá bay ra khỏi cánh cung, đi qua một hành trình dài, khẽ chạm vào song cửa nhà sư trưởng. Hôm nay không thể nào miêu tả nỗi sự căng thẳng và không yên của anh khi leo lên cầu thang. Niềm say mê bị năm tháng phủ kín, chỉ còn lại thời gian thấp thoáng bụi trần. Khi anh hấp ta hấp tấp đến cửa buồng chị, tiếng bước chân nóng bỏng êm như bông từ trong buồng vọng ra, vừa vịn chen qua khe cửa chạm hoa và động lại phía sau cửa, hoàn toàn bắn trúng anh như anh hy vọng, khiến đầu óc anh bỗng chốc trở nên trống rỗng.

Khỏi cần nói, chị đang chờ anh đằng sau cửa.

Đứng ở cửa buồng, anh gõ “cộc” một tiếng.

Lúc này anh phát hiện, áo lót của mình cài sai một chiếc cúc. Anh vội vàng cởi ra cài lại, vuốt vạt áo, kéo thẳng quần, cố gắng để tìm đỡ hồi hộp, sau đó đứng thẳng người trước cánh cửa chạm hoa. Chờ sau khi dẹp tắt mọi hoảng loạn, y như sắp sửa bắt đầu buổi biểu diễn vĩ đại, anh sửa giọng, vẫn nói hai tiếng đằng hoàng như hôm trước:

Báo cáo.

Nhưng anh đã nghe ra tiếng báo cáo của mình không còn đồng dục ngắn gọn, đầy hơi vào huyết đàn điền, mà khản đặc yếu ớt, phát ra từ giữa hai môi do dự, có khá nhiều vẻ yếu mềm và mờ ám, không khác mấy lời thốt lên, “ôi”, “này”, đầy cảm thán ngày thường. Nói xong hai tiếng báo cáo, như trước đây, anh chờ đợi mấy chữ vào đi, hoặc cứ vào đi từ trong buồng vọng ra. Nhưng lần này không có lời đáp lại, chỉ có tiếng bước chân của Lưu Liên từ sau cửa lặng lẽ về mép giường và tiếng ho khô khốc, y hệt tiếng sửa giọng của anh đứng ngoài cửa.

Tiếng ho khan chính là lời đáp lại, chính là lời vẫy gọi.

Tuy anh hiểu tiếng ho của chị, chính là tiếng trả lời anh mong đợi, nhưng để chắc chắn hơn, anh vẫn bám khe cửa nói vào trong:

Tôi đã tắm rửa, còn việc gì không chị?

Bây giờ, trong buồng có lời giục:

Đại Vượng, Vượng vào đi.

Tất cả sự việc đơn giản và chung chung như thế, hình như đã bỏ bớt quá nhiều chi tiết và quá trình nên có. Mà trên thực tế, câu chuyện tình yêu xảy ra và kết thúc, cũng đơn giản và trực tiếp như thế, thiếu nhiều chi tiết và quá trình nên có. Mà chi tiết thường không mạnh mẽ và vĩ đại, có khi bỏ bớt sẽ càng mạnh mẽ và chính xác, càng thúc đẩy sự việc phát triển và thay đổi, như lúc này của câu chuyện, Ngô Đại Vượng lược bỏ chi tiết đẩy cửa bước vào mới phát hiện, thì ra trong buồng không bật điện. Màn đêm lọt vào cửa sổ, chỉ có thể ửng lên một vệt càn lờ mờ thần bí dưới cửa sổ, các chỗ khác còn lại trong nhà tối om om, thò tay không nhìn thấy năm ngón, giống như đêm khuya ở nhà quê, giống như chiếc giếng sâu nhất và lối ngõ hun hút anh đã từng gặp nhiều lần trước khi nhập ngũ. Đứng trong nhà, Ngô Đại Vượng có cảm giác như đang từ dưới ánh sáng mạnh, đột nhiên rơi vào hầm tối. Trong bóng tối thần bí đó, bị bóng đêm cuốn hút, giọng run run như cầu cứu, anh thử gọi ba tiếng có sức hấp dẫn sâu sắc và sức cuốn hút kỳ lạ:

Chị Lưu Liên.

Đóng cửa buồng vào đi.

Anh nghe thấy tiếng chị cất lên từ hướng mép giường góc nhà. Anh nghĩ, chị không ngồi ở cạnh giường, thì ngồi trên ghế trước bàn, liền dựa vào kính nghiệm, khép cửa buồng. Sau đó, anh lại nghe thấy chị giục lại đây, như bị dất, anh bước tới theo lời chị. Lúc sắp đến giường, anh lại nghe trên giường có tiếng động cọt kẹt. Từ tiếng động, anh nghe ra, chị đã không ở mép giường, cũng không ngồi trên ghế, mà nằm ở giữa giường. Cứ lý mà suy trong hoàn cảnh đó, dù nằm ở giữa giường, hay ngồi ở mép giường, về tính chất hoàn toàn giống nhau. Nhưng trong giờ phút này, khi Ngô Đại Vượng nhận ra chị không ngồi ở mép giường, mà nằm ở giữa giường, anh đã đứng im ở giữa nhà. Không ai biết, trong đầu Ngô Đại Vượng lúc

này bối rối và phức tạp như thế nào, không ai ghi chép được lúc này đầu anh nghĩ gì, có hình gì, suy tính gì. Trong bóng tối, như một cái cột trong mưa, anh đứng trơ như phỗng, toàn thân đầm mồ hôi, bỗng dưng chỉ muốn đẩy cửa sổ, mở toang cửa ra vào, để gió đêm lồng lộng ngoài kia thổi vào. Anh nghe thấy tiếng hít thở của chị êm nhẹ như ươm tơ, còn tiếng thở của mình thì khô khốc, vừa thô vừa nặng, giống như củi và rơm, quen ấn vào lòng bếp khi nấu cơm ở nhà quê hồi nhỏ. Câu truyện đến đây đã đến lúc đang leo dốc lên đỉnh, gian nan lắm, giống như đầu tàu xe lửa đốt than, khi leo lên sườn núi mỗi bước tiến đều phải rắc cát lên đường ray. Đương nhiên, tiến lên một bước, chắc chắn có ánh sáng rực rỡ, xán lạn, như ánh hào quang, tình yêu sẽ chiếu sáng tất cả. Nhưng lúc bấy giờ, chú lính Ngô Đại Vượng lại đứng không nhúc nhích trong màn đêm, để mặc mồ hôi từ trên đầu chảy ròng ròng như tắm. Ngoài việc đưa tay vuốt mồ hôi trên mặt hai lần, thời gian còn lại, anh chỉ biết thở gấp và lo lắng, phảng phất như một kẻ trộm non gan thiếu kinh nghiệm, sau khi mò vào nhà thấy bên trong có người, ngoài sân cũng có người, chịu cảnh tiến thoái lưỡng nan. Ngô Đại Vượng không biết tại sao đột nhiên mình cảm thấy lo lắng đứng ngồi không yên khi chị nằm trần truồng trên giường. Đây là ý muốn sâu sắc, kín đáo nhất trong giờ phút anh tắm và trước khi lên gác, giống như củi khô mong ngọn lửa mạnh, ngọn lửa mạnh mong gió to. Nhưng đến bước này, anh lại bị sự nhút nhát lạ lùng chặn đứng bước chân ham muốn của mình.

Chuyến tàu nhanh ái tình của họ bị cản trở về tâm lý của anh. Một cao trào tình yêu sắp đến, vẫn còn chưa bắt đầu, đã sắp sửa kết thúc. Thời gian trôi qua từng giây từng phút. Đêm tối trùm kín buồng ngủ, giống như ngọn lửa rừng rực cháy trong nhà, bốn biển sôi sục, mây nước cuồn cuộn, năm châu rung chuyển, sấm chớp đùng đùng. Khi vuốt mồ hôi trên mặt lần thứ ba, Ngô Đại Vượng nghe thấy tiếng âu yếm và thiết tha của chị nằm trên giường hỏi mình, chẳng khác nào lúc anh khô cổ rất lười, chị đã mồm đối mồm, bón vào miệng anh một ngụm nước.

Chị nói:

Đại Vượng, làm sao thế?

Anh giục:

Chị Lưu, chị bật đèn lên.

Chị đáp:

Thôi đừng bật, Liên sợ ánh sáng.

Anh nói:

Cứ bật lên, tôi có chuyện nói với chị.

Trong bóng tối như bưng, chị im lặng, y như bởi bận suy nghĩ mà không thể nói ra một tiếng, không tìm ra được một tia sáng. Ngô Đại Vượng nghe thấy tiếng thở của mình từ lưng chừng trời rơi xuống đất, nghe thấy hơi thở của chị ở dạng vật thể qua lại trên giường, cảm thấy tức thở, cho dù trong phút chốc không làm anh chết ngạt, cũng khiến anh ngất xỉu. Để cứu mình, anh lại khe khẽ giục:

Chị Liên, chị vẫn nên bật điện.

Còn chị, sự lựa chọn khôn ngoan, có lợi nhất lúc này là im lặng, không động đậy.

Thế cầm cự như dây cung kéo căng trong đêm tối giữa hai người. Thời gian đang trương phình và lên men trong bóng đêm. Khi giằng co đã đến mức không chịu được nữa, Ngô Đại Vượng buộc phải nói một câu không nên nói một tý nào vào lúc đó:

Chị Lưu, chị không bật đèn, tôi đi xuống đây.

Sau đó, quả thật ngu xuẩn, anh đã lùi một bước.

Anh lùi một bước, chị liền bật khỏi giường như nỗi cơn bão to gió lớn, đến đầu giường sờ mò dây công tắc, bật sáng đèn.

Giống như ba hôm trước, tách một tiếng, từ trong tối mịt, căn buồng sáng bừng lên.

Giống như ba hôm trước, đèn bật sáng, một tia chớp lướt cực nhanh trước mắt anh. Con người bị tia chớp đốt cứng lại mà đau nhói. Tất cả đều là sự diễn lại và phát triển của ba hôm trước, là một cao trào và sự tắt ngóm của câu truyện tình yêu bắt đầu ba hôm trước. Mặc dù tất cả đều nằm trong dự kiến của anh, trong khao khát của anh, nhưng khi màn này diễn ra thật, anh vẫn cảm thấy rất bất ngờ, lúng túng và hoảng loạn.

Chị ngồi ở giữa giường, quả nhiên trần như nhộng, toàn thân loã lồ, như bức tượng chạm ngọc đông đặc trong chiếc màn đang mở. Chị chỉ dùng một góc chiếc chăn len màu đỏ, che sơ sài giữa hai đùi.

Càng bất ngờ hơn, khi Lưu Liên hoàn toàn loã lồ trong ánh sáng và trước mặt một người đàn ông, sự tôn nghiêm của đàn bà và khí thế của phu nhân sự trưởng lại trở về nguyên vẹn trên mặt chị. Cứ trần truồng như thế, chị đối mặt với anh. Thời ấy Ngô Đại Vượng chưa từng được nghe được nhìn, nhưng chị đã cởi chiếc xu chiêng lụa đỏ bắt đầu sử dụng treo lên đầu giường, giống như một cặp mắt đỏ sáng rực chăm chăm nhìn anh. Còn có cả hai bầu vú cao vồng hẳn lên, y như đầu con thỏ màu trắng tuyết ngẩng cao vì phẫn nộ, hiện ra giữa đám mây trắng, vì giận dữ mà đứng thẳng, hiên ngang không nhúc nhích, nghiêm túc, yên lặng và lạnh lùng. Mái tóc chị trùm hai vai, màu đen lồng trong nền trắng. Bởi không hề động đậy, mái tóc y như từng bó từng bó sợi dây thép cực nhỏ màu đen cứng nhắc lạnh lùng trong bóng đèn lơ lửng. Sắc mặt chị vẫn trắng mịn. Nhưng lồng trong màu trắng mịn, ánh lên một màu đen nhàn nhạt, giống như mái tóc chị. Khởi cần nói, trước tiên chị đã tự thoát ra khỏi niềm say mê rạo rực của tình yêu không thể kìm nén. Sức mạnh khiến chị thoát ra khỏi, không chỉ là ánh điện xua tan bóng tối, mà còn là ở sự kiên trì và cố chấp của anh dám tỏ ra lạnh lùng không hề rung động trước mặt chị. Anh đã quên mình là chú lính công vụ kiêm cấp dưỡng của nhà chị, chị là chủ nhân của ngôi nhà này, là phu nhân của sự trưởng. Anh đã quên tôn chỉ phục vụ sự trưởng và người nhà sự trưởng, chính là vì nhân dân phục vụ. Dưới ánh đèn sáng trắng, chị loã lồ, không hề động đậy, đối mặt với anh, giống như bức tượng ngọc trắng phau. Dáng vẻ trong như băng, sáng như ngọc trên người, trên mặt chị, tinh khiết và cao thượng, quang minh và lỗi lạc. Còn anh thì trái lại, thử so sánh một chút, anh tỏ ra đê hèn và nhục nhã, dâm dăng và khốn nạn. Trong thời gian không dài cũng không ngắn, một thứ uy nghiêm từ trên cao nhìn xuống, ánh mắt sắc như dao cau và cái mép vênh lên chế diễu của chị, y như nước suối lạnh buốt, phun xuống tới tấp, làm cho căn buồng ngọt ngào lập tức trở nên băng giá.

Trong giây lát, mồ hôi trên mặt Ngô Đại Vượng ráo hoảnh. Khi nhờ ánh đèn, nhìn thấy ánh mắt chị hầm hầm, anh bỗng toát mồ hôi. Tất cả đều rút lui trong tình yêu cháy bỏng, trở về trạng thái cũ. Tuy loã lồ, nhưng chị vẫn là vợ sự trưởng. Tuy có quần áo hằn hoi, nhưng anh vẫn là lính cấp dưỡng kiêm công vụ nhà sự trưởng.

Cứ thế chị chăm chăm nhìn anh. Chị nói rất khẽ:

Nói đi, có chuyện gì nói xem nào.

Anh cúi gằm, im lặng một lát, giọng lý nhí:

Chị Lưu, tôi sợ.

Sợ ai?- Chị hỏi.

Sợ sư trưởng, còn sợ tổ chức đảng - Anh đáp.

Chị cười lạnh lùng, nói:

Chỉ không sợ Liên, phải không?

Sau đó, khi anh từ từ ngẩng lên, định lại nhìn kỹ chị, đã thấy chị đang im lặng ngấm nhìn mình, y như xem xét thẩm định một đồ vật, cuối cùng đã nhận ra vật đó không phải thứ chị vốn dĩ muốn lấy. Có vẻ nản lòng, cũng có vẻ đáng tiếc, chị thở dài một tiếng, quay đầu lấy chiếc váy ở đầu giường từ từ mặc vào. Y như cửa khép lại, cơ thể loã lồ của chị cũng từ từ mất hút trước mắt anh. Từ đầu chí cuối, anh vẫn luôn luôn cẩn thận nhìn chị, nghe thấy câu nói cuối cùng lúc khuỷu tay chị vung lên. Hết sức bất ngờ, câu chị nói ra chính xác mà thô tục như câu nói nhà quê, chị chưa hề nói ra bao giờ và rất không hợp với thân phận của chị:

- Thật không ngờ, thì ra Ngô Đại Vượng là một người làm bằng thứ bùn nhão, chẳng làm nên công cán gì.

Chương 3

Sự việc về sau, phần lớn đã vượt khỏi quỹ đạo tình yêu, được liệt vào nguyên tắc của quân đội.

Tối hôm ấy, từ nhà sư trưởng ra về, Ngô Đại Vượng cảm thấy hết sức bất ngờ, trong lòng đầy ắp mâu thuẫn và thắc mắc. Ngẩn ngơ như kẻ mất hồn, dọc đường, anh không sao phán đoán nổi hành vi của mình đúng hay sai. Từ nhà sư trưởng đến nhà tập thể đại đội cảnh vệ phải đi hơn một dặm, giữa đường phải qua một bãi tập lớn của sư đoàn bộ. Bởi vì kèn tắt đèn đã báo, phần lớn các đại đội đều tắt điện đi ngủ, bãi tập lớn bắt đầu trở lại yên tĩnh, vắng vẻ. Đêm tháng bảy giữa mùa hè, ánh trăng mượt mà từ trên trời rót xuống, bãi tập mênh mông giống như một hồ nước xanh biếc. Gió bắt đầu từ phía đông bãi tập thổi đến, thổi bạt đi không khí oi nồng của một ngày. Sau khi đại đội yên tĩnh, một số lính cũ to gan làm bậy, không biết từ đâu chui ra, tốp năm tốp ba, tụ tập ở một góc bãi tập, tìm thú vui đời sống, nói nói cười cười, uống rượu ca hát. Họ uống rượu trắng cuộc lủi, nồng độ cao bổ lắm, còn ở xa, đã ngửi thấy mùi cay của nó. Họ hát những bài hát cách mạng, cũng bốc lửa, rùng rục, sục sôi.

Ngô Đại Vượng không về đại đội. Anh tỉnh như sáo, vòng qua số lính cũ uống rượu, đi đến đầu phía nam vắng vẻ của bãi tập lớn, ngồi một mình. Dưới ánh trăng, nhìn bên ngoài, hình như anh có vẻ suy nghĩ mông lung, đang tìm tòi nghiên cứu những vấn đề hết sức sâu xa phức tạp như tình yêu và tình dục, cách mạng và sinh tồn, đạo đức và lợi ích, có cả đẳng cấp và chức trách, nhân tính và bản năng. Nhưng thực ra, những vấn đề này đều như đám mây lơ lửng mờ mờ không rõ lướt qua đầu, thoáng qua như mây đen, cuối cùng chỉ còn lại hai thứ, một là thân thể hấp dẫn và nước da trắng ngần của Lưu Liên, hai là nếu anh và Lưu Liên có quan hệ ấy thật, sư trưởng phát hiện sẽ có kết quả như thế nào. Mọi vấn đề phức tạp, được gỡ bỏ một cách có ý thức, được bỏ óc ù lì cất bỏ đi từng

mảng, đã nổi lên vấn đề cốt lõi nhất, mâu thuẫn chính Ngô Đại Vượng cũng nắm được. Vấn đề thứ nhất khiến anh cảm thấy ngọt ngào, khiến anh suy nghĩ miên man, quên hết mọi chuyện. Vấn đề thứ hai khiến anh sợ hãi và rụt rè, giống như bãi hành hình đang đợi anh trong tương lai. Sư trưởng là người đã giết chết nhiều địch trên chiến trường. Ai cũng biết trong chiến tranh giải phóng, ông không những mặt đối mặt với kẻ thù, chỉ một nhát thương đã chém rụng đầu giặc tại chỗ, mà còn dẫm còn di bàn chân mấy cái lên đầu lâu. Khi nghĩ đến cảnh tượng dí chân lên cái đầu đỏ lôm, Ngô Đại Vượng chột rùng mình, bỗng chốc thoát ra khỏi tâm trạng do dự, đi đến quyết định, có chết cũng không thể quan hệ với Lưu Liên, phải giữ được bản lĩnh của một chiến sĩ cách mạng.

Da trắng ngần coi là cái đích gì, anh nghĩ, nếu vợ mình không ngày ngày ra ngoài đồng, chưa biết chừng còn trắng hơn Lưu Liên.

Xinh đẹp có là cái đỉnh gì, vợ mình nếu ăn diện như Lưu Liên, ngày nào cũng dùng kem hoa tuyết, biết đâu còn xinh hơn Lưu Liên.

Nói dễ thương có là cái quái gì, vợ mình nếu sống ở thành phố, tiếng nói cũng nhỏ nhẹ cũng dịu dàng như thế.

Người có mùi thơm dầu hoa quế cũng có gì là ghê gớm. Vợ mình có lúc cũng có mùi ấy, chỉ có điều không chịu khó tắm gội như Lưu Liên, mới hiếm thứ mùi ấy. Chẳng có gì ghê gớm đâu, thật đấy. Chỉ da trắng, mặt trơn, lưng ong, thon thả, ngực nở, răng trắng, mắt to, chân nhỏ, mông to, vừa đi vừa ngúng nguẩy, có lẽ nào câu móc được người chiến sĩ cách mạng như ta? Còn ngài sư trưởng đã từng xông pha trăm trận, vị anh hùng kỳ cựu, là cán bộ cao cấp, một nhà cách mạng, tại sao ngài lại lấy người đàn bà như vậy?

Ngô Đại Vượng đứng lên, anh cảm thấy khó hiểu và đáng tiếc vô hạn đối với sư trưởng, Với những suy nghĩ đơn giản, nông cạn của một chú lính, anh tạm thời thoát ra khỏi sự quyến rũ của một người đàn bà, trở về với vai trò của một quân nhân. Một tinh thần ngay thẳng cương trực đang trỗi dậy và lan truyền trên người anh. Anh cảm thấy kiêu hãnh vì mình đã có thể và dám khinh thường một người đẹp được cán bộ chiến sĩ toàn sư đoàn ngưỡng mộ. Anh thấy tự hào vì chính khí cương trực thẳng thắn của bản thân. Nhưng khi anh chuẩn bị rời khỏi bãi tập về đại đội đi ngủ, chẳng hiểu quỉ khiến

thần sai thế nào, chính trị viên đã xuất hiện ngay trước mặt.

Cậu ở đây à, tôi đi tìm cậu suốt.

Nhờ có ánh trăng, Ngô Đại Vượng nhìn rõ mặt chính trị viên.

Có việc gì, chính trị viên?

Chính trị viên lạnh lùng, hắng mũi, nói to:

- Không ngờ Ngô Đại Vượng, một người như cậu đã làm tôi không yên tâm, đã đem lại cho tôi tai họa lớn, đã làm cho vợ sư trưởng nổi giận với tôi một cách lạ lùng qua điện thoại. Bà ấy bảo, Tiểu Ngô là một người lính chẳng hiểu gì hết tôn chỉ vì gia đình thủ trưởng phục vụ chính là vì nhân dân phục vụ.- Chính trị viên bảo - Lưu Liên nói, không lỗi thời gì hết, ngày mai thế nào cũng phải thay cậu, đòi tôi phải cử một lính mới thông minh nhanh nhẹn đến thay thế.- Chính trị viên nói - Ngô Đại Vượng, xét đến cùng, cậu đã làm mất lòng gia đình sư trưởng ở chỗ nào? Trong đại đội cần vụ chúng ta, cậu là tiểu đội trưởng có thâm niên, là đảng viên và cốt cán tôi yên tâm nhất. Năm nào bình xét lập công khen thưởng tôi cũng là người sở một bỏ phiếu tán thành cho cậu. Nhưng tại sao ngay đến đạo lý cơ bản vì nhân dân phục vụ cậu cũng không hiểu?

Chính trị viên giục:

Nói xem nào, rút cuộc cậu đã có lỗi với Lưu Liên ở chỗ nào?

Chính trị viên thúc:

Câm à? Thông minh lanh lợi như cậu, tại sao trong phút chốc đã trở nên ù lì? Thành một thằng câm, không nói được một lời.

Chính trị viên lại tiếp:

Cách mạng đâu phải đãi khách ăn cơm, cách mạng đâu phải vẽ tranh thêu hoa, cách mạng là phải đổ máu hy sinh. Cậu thấy đấy, nhân dân toàn thế giới còn có hai phần ba số người đang sống trong nước sôi lửa bỏng. Cậu thấy đấy, Đài Loan vẫn còn đang dưới ách cai trị của Tưởng Giới Thạch và Quốc dân đảng, bà con đồng bào vừa đói, vừa rét, vừa bệnh tật. Quân giải phóng nhân dân Trung quốc chúng ta còn gánh nặng đường xa. Đế quốc Mỹ đang hung hăng điên cuồng trên vũ đài quốc tế. Bọn xét lại Liên Xô đang áp sát biên giới hàng triệu quân. Mỗi quân nhân chúng ta, mỗi chiến sĩ cách mạng đều phải nhìn xa trông rộng, có tình yêu Tổ quốc trong tim, chân bước trên mảnh đất quê hương, mắt nhìn ra thế giới, làm tốt công tác được giao, vì sự nghiệp giải phóng loài người, ra sức cống hiến bản thân. Nhưng một người như Ngô Đại Vượng - Chính

trị viên nói - Khi sư trưởng đi vắng, ngay đến Lưu Liên cậu cũng không phục vụ chu đáo. Cậu phục vụ Lưu Liên không tốt, sư trưởng hội họp, học tập ở Bắc Kinh có thể không yên tâm. Sư trưởng không yên tâm, sẽ ảnh hưởng đến công tác và học tập, cũng như huấn luyện và chuẩn bị chiến đấu của toàn sư đoàn. Huấn luyện chuẩn bị chiến đấu của một sư đoàn không theo kịp, sẽ ảnh hưởng đến năng lực tác chiến của một quân đoàn. Năng lực tác chiến của một quân đoàn suy yếu, sẽ ảnh hưởng đến chiến lược và bố trí của toàn quân. Khi chiến tranh thế giới lần thứ ba bùng nổ, cậu xem xem, một chút việc nhỏ nhoi của Ngô Đại Vượng, xét cho cùng sẽ ảnh hưởng lớn biết chừng nào. Lúc đó có bắn chết Ngô Đại Vượng một trăm lần cũng không đủ. Ngay đến chính trị viên này bị bắn chết cũng không đủ. Ngay đến đại đội trưởng bị lôi ra xử tử cũng chưa đủ. - Chính trị viên nói - Trên đây, chỉ là nói đến việc lớn, bây giờ sẽ nói đến việc nhỏ. Ngô Đại Vượng, sao cậu lại dở hơi thế? Chẳng phải cậu muốn ở thêm vài năm, đưa vợ con đi theo quân đội hay sao? Chẳng phải cậu đã từng ao ước một ngày nào đó được đề bạt thành sĩ quan? Đưa gia đình theo quân đội và cất nhắc làm cán bộ, đối với việc ấy, sư trưởng chỉ nói một câu. Một câu nói, đã giải quyết việc cả đời cậu. Nhưng ai có thể làm cho sư trưởng nói ra câu ấy? Lưu Liên chứ còn ai. Phu nhân, người yêu, vợ, bà xã của sư trưởng chứ còn ai. - Chính trị viên giục - Về ngủ đi, tôi cũng không ép cậu nói ra để phạt lòng vợ sư trưởng như thế nào. Lưu Liên yêu cầu tôi ngày mai thay cậu. Tôi cũng trả lời ngày mai sẽ thay cậu. Nhưng suy đi nghĩ lại, đắn đo mãi, cảm thấy vẫn nên theo nguyên tắc trị bệnh cứu người, chứ không nên một gậy đánh chết tươi, vẫn nên giành cho cậu một cơ hội nữa, ngày mai cậu hãy đến nhà sư trưởng nấu cơm một lần, làm công vụ thêm một ngày. Ngày mai, vợ sư trưởng có quở trách, thì cứ để bà ấy quở trách tôi. Nhưng Ngô Đại Vượng, tất cả đều xem biểu hiện của cậu ở nhà sư trưởng. - Chính trị viên nói tiếp - Vận mệnh nằm trong tay cậu, một chiến sĩ ưu tú, không thể cứ để ngọn hải đăng cách mạng chiếu sáng bước đường phía trước của mình, mà còn phải bằng nhiệt năng của bản thân, làm cho ngọn hải đăng cách mạng càng thêm tỏa sáng, muôn đời chiếu rọi trái đất bao la.

Chính trị viên vốn là một người thao thao bất tuyệt, là chuyên gia

thiên tài của công tác chính trị tư tưởng trong quân đội. Trong khi anh nói hết câu nọ đến câu kia như Trường Giang, như Hoàng Hà, Ngô Đại Vượng lúc đầu nhìn mặt chính trị viên, nhưng sự phẫn nộ và hận thù đối với Lưu Liên đã dần dần trỗi dậy trong lòng, bèn gốc cắm rễ, cành lá sum sê một cách vùn vụt và thành cây cổ thụ tán che rợp trời. Mấy lần suýt nữa anh nói ra việc làm đồi bại của giai cấp tư sản dụ giở mình lên giường của Lưu Liên. Nhưng không hiểu sao câu nói ra đến miệng, anh lại nuốt vào bụng. Đương nhiên chúng ta kính phục Ngô Đại Vượng làm một người lính, một người đàn ông đã tỏ ra tôn trọng và bảo vệ sự tôn nghiêm của một người đàn bà, kính phục anh thà bản thân chịu nhục, chứ không muốn để một người khác chịu nhục về tinh thần và nhân cách. Nhưng mặt khác, lẽ nào anh không có lòng tự tư không muốn để người khác hưởng thụ bí mật của mình? Bức màn của tình yêu vừa kéo ra, anh không thể vẫn chưa bước ra sàn diễn, đã nói trước hội sau với khán giả, cho dù khán giả là chính trị viên của mình, người giới thiệu anh vào Đảng. Vừa nghe chính trị viên chỉ bảo, anh vừa nghĩ sư trưởng đã từng chém một phát rụng đầu một tên giặc, lại còn lấy mũi chân dẫm đi day lại cái đầu lâu. Anh lại vừa dơ chân phải dẫm một khóm cỏ nhỏ trên bãi tập, vừa dùng bàn chân và năm ngón dí mạnh một vòng trên mặt đất. Khi truy hỏi anh đã làm phật lòng Lưu Liên ở chỗ nào, chính trị viên nói một câu, anh lại dẫm và day mạnh lên đất một cái, thầm nghĩ, cái này mình dẫm lên mặt Lưu Liên, cái này mình day vào mồm, vào môi son răng trắng của Lưu Liên. Lại làm lần nữa, anh bảo cái này mình dẫm mình day vào trán nhẵn thín, vào mũi dọc dừa của Lưu Liên. Chính trị viên nói câu nào, Ngô Đại Vượng lại vừa dẫm vừa day một cái. Nhưng khi ngón chân anh dẫm day vào đầu, vào trán và sắp sửa đến bầu vú cao vồng của Lưu Liên, thì chân đã mỏi rời, anh bất giác nhấc mũi chân khỏi cái hố sâu hoắm.

Vú Lưu Liên ngồn ngộn và nảy nảy đã lấy hết sức mạnh đôi chân anh, làm cho lòng hận thù của anh đối với chị trong giây lát đã bay biến và không còn ý nghĩa gì nữa..

Trăng sáng từ đỉnh đầu đã ngả sang hướng tây nam, sự yên tĩnh của đồng bằng đã thấm vào doanh trại, giống như doanh trại đã chìm trong nước hồ sâu. Những chiến sĩ uống rượu tán chuyện

không biết đã giải tán, ai về đại đội ấy từ bao giờ. Gió như nước chảy, trên bãi tập có tiếng rì rào khe khẽ. Lúc này Ngô Đại Vượng nhìn thấy dưới chân phải mình có một hố bằng cái bát, đất vàng bị dẫm be bét. Trong không khí mát mẻ, hơi thở của đất tươi mới sống động, có mấy cây cỏ gấu bị dẫm nát, nằm bẹp dí trong hố.

Có vẻ ân hận, Ngô Đại Vượng nhìn mấy cây cỏ dại dưới sáng trăng. Nhấc chân khỏi hố, anh lại dơ mũi chân hẩy đất vàng xuống lấp. Chính trị viên giục:

Muộn rồi, về ngủ đi, nhớ lời tôi, thời cơ không để lỡ, ngày tháng không bao giờ trở lại. Nếu gia đình sư trưởng thật tình không cho cậu nấu cơm, không cho cậu kiêm công vụ, đòi cậu coi như hết.

Ngô Đại Vượng nói:

- Cảm ơn, cảm ơn chính trị viên, nếu không đang mặc quân phục, tôi rất muốn quỳ xuống vái lạy trước thủ trưởng.

Chính trị viên vỗ vào đầu anh nói:

Quân nhân cách mạng sao lại nói như thế, thôi về đi.

Ngô Đại Vượng đi theo chính trị viên về đại đội, lên giường ngủ.

Chương 4

Chúng ta biết, sự phát triển của câu truyện không những dựa theo tính cách của nhân vật, mà còn nhờ vào hoàn cảnh của nhân vật. Bước đi tiếp theo của Ngô Đại Vượng chính là môi trường cuộc đời anh đi qua, lúc này đã có tác dụng đòn bẩy, chỉ bẩy nhẹ một cái, “trái đất” của vận mệnh đã có chiều hướng mới.

Nằm trên giường, Ngô Đại Vượng không ngủ. Dĩ vãng trở về đan xen, mây tích mây trôi lảng vảng và cuối cùng vẫn là việc lớn hôn nhân đã đọng lại và cắm sâu trong đầu. Ngày đó, năm, sáu năm trước, anh tròn hai mươi hai tuổi, trong một thôn bản có tên là Ngô Gia Câu thuộc vùng rừng núi Phục Ngưu Thượng miền tây tỉnh Hà Nam. Sớm đi tối về, cuộc sống của anh giống như cỏ dại còm nắng, hoặc là hoè hoang liều dại thiếu mưa xuân, thật tình anh không biết ngày nào nẩy mầm xanh, phôi bóng nhạt. Người cha ốm yếu đã qua đời nhiều năm, để lại hai mẹ con cô cút, sống vất vưởng qua ngày ở Ngô Gia Câu, nơi rừng thiêng nước độc và hẻo lánh.

May thay, người mẹ ngậm đắng nuốt cay đã chèo chống nuôi anh ăn học hết chương trình phổ thông cơ sở.

May thay, bởi tốt nghiệp phổ thông cơ sở, anh cũng đã trở thành kế toán của đội sản xuất.

May thay, giữa lúc đàn ông đến tuổi lấy vợ, bà mối nhiều lần đi đi về về mất công, anh gần như tỏ ra tuyệt vọng đối với việc lập gia đình, thì công xã có cuộc họp vận động xã viên khăn trương thu hoạch, kịp thời gieo trồng. Đúng lúc ấy, ông đội trưởng sản xuất Ngô Gia Câu lẫn ra ốm, thay mặt ông, anh lên công xã họp. Trong cuộc họp, kế toán Triệu của công xã cần tìm một người giúp ghi danh sách những người đến dự họp, cần phát thêm cho mỗi đội trưởng sản xuất đến họp ba cái màn thầu và một đồng trợ cấp.

Anh đã đi giúp viết danh sách.

Một tiếng sét đánh giữa ngày nắng, tất cả đều thay đổi. Khi anh nộp

bản danh sách lên văn phòng kế toán Triệu, số phận anh ngẫu nhiên thay đổi bất ngờ. Anh không biết, kế toán Triệu tuy là kế toán, tuy vợ con đều còn là nông dân, nhưng ông lại là người ăn lương nhà nước, về biên chế cũng là cán bộ nhà nước, là người thường xuyên làm quen với bí thư công xã.

Kế toán Triệu bốn mươi năm tuổi tròn, dáng người vừa phải, khuôn mặt vuông chữ điền, lông mày thưa gần như không có lông mày. Ông ngồi trên chiếc ghế tựa sau bàn làm việc. Ngô Đại Vượng đưa bản danh sách cho ông. Ông lướt mắt trên bản danh sách một lượt, rồi ngẩng lên nhìn Ngô Đại Vượng.

Thôn nào?

Ngô Gia Câu.

Còn trẻ thế này cậu đã làm đội trưởng sản xuất?

Đội trưởng ồm, em là kế toán của đội đi họp thay đội trưởng.

Kế toán à? Bao nhiêu tuổi?

Hai mươi hai.

Văn hoá cấp hai hay cấp ba?

Cấp hai.

Đã yêu ai chưa?

Chưa.

Kết cục sau cùng là thế này. Có lẽ bởi mình suốt đời làm kế toán, kế toán Triệu yêu thích luôn cả đồng nghiệp, nhất là người mà ông cho là có tài. Có lẽ vì mình là cán bộ, xuất phát từ lòng quý mến nhân tài, ông cứ chăm chăm nhìn mặt Ngô Đại Vượng, lại chăm chăm nhìn chữ trên bản danh sách anh đưa. Cuối cùng ông tươi cười nói, chữ cậu viết bút máy đẹp lắm, giống như viết bút lông, nét nào cũng giống như phỏng theo bản mẫu của Liễu Công Quyền.

Chính là nét bút máy có phần ngay ngắn của Ngô Đại Vượng đã quyết định số phận cuộc đời anh. Đợt thi đua khẩn trương thu hoạch, kịp thời gieo trồng đã qua đi, khi cây giống ngô mọc cao một tấc, một hôm lão đội trưởng đi chợ thị trấn về, hớn hờ nói với Ngô Đại Vượng, cậu đã lọt mắt kế toán Triệu của công xã, ông ấy bảo tôi dẫn cậu đến nhà chơi.

Ngô Đại Vượng đi theo ông đội trưởng mấy chục dặm đến thôn Triệu. Mong việc chóng thành, đội trưởng giục anh mặc chiếc áo may sẵn màu xanh và chiếc quần mới vải chéo go màu đen. Quần áo tuy đều mượn của một người cùng thôn, nhưng xét đến cùng đã trang diện cho anh, trở nên tươi tắn đẹp trai. Sau lần gặp mặt, kế toán Triệu quyết tâm gả con gái độc nhất đến Ngô Gia Câu.

Cũng trong ngôi nhà ngói ba gian nổi bật trong làng của gia đình, ông Triệu nói:

Đại Vượng à, cuối năm ta nhờ người, anh đi bộ đội nhé!

Kế toán Triệu nói:

Đi bộ đội không chỉ để anh có kiến thức, mà còn muốn anh vào Đảng, lập công, đề bạt cán bộ, muốn anh sau khi đề bạt cán bộ, chuyển hộ khẩu của con Nga nhà này lên thành phố, để nó được theo anh sống sung sướng.

Như dự kiến, tất cả đang đi vào truyện ký cuộc đời Ngô Đại Vượng. Đến cuối năm anh lên đường nhập ngũ, mở đầu chặng đường mới trong cuộc đời anh. Trong trường đại học quân giải phóng, đức tính tốt đẹp chất phác, cần cù, chịu khó của anh vô tình được anh chuyển hoá thành trí tuệ và thông minh của một người sinh tồn và phấn đấu trong doanh trại. Huấn luyện thể lực mạnh, đối với người khác giống như tai nạn, nhưng đối với anh, chẳng qua cũng giống như chuyện gặt hái khăn trương, gieo trồng kịp thời ở quê nhà. Học tập chính trị đơn điệu và khô khan, thường trở thành việc tra tấn tinh thần của một số chiến sĩ, nhưng anh cảm thấy là một thứ nghỉ ngơi nhàn hạ sau vụ thu hoạch, xem báo, học xã luận và tài liệu, đến bữa không chỉ ăn mèn thầu thoái mái, mà ít nhiều cũng có thịt trong món ăn. Mặc áo nhà nước, đắp chăn nhà nước, ăn gạo nhà nước, sinh hoạt gần như ngày nào cũng y hệt ăn tết ở Ngô Gia Câu. Sướng vậy không có lý do gì lại không dậy sớm hơn người khác quét dọn vệ sinh, không có lý do gì lại không ngủ muộn hơn người khác đọc xã luận, ghi nhật ký, viết thu hoạch và báo cáo tư tưởng với lãnh đạo, không có lý do gì không đi tập luyện ngày chủ nhật, không có lý do gì không giặt quần lót và tắm cho anh em lính cũ hơn tuổi quân, tiểu đội trưởng và trung đội trưởng.

Nói ít làm nhiều là nguyên tắc xử thế của Ngô Đại Vượng.
Cần cù chịu khó là quy phạm hành vi của Ngô Đại Vượng.
Thích suy nghĩ, ham tổng kết, vận dụng thông minh và phải lành như đất là câu cách ngôn viết dán cạnh chỗ ngồi mà Ngô Đại Vượng học được từ những người lính cũ trong doanh trại.
Tóm lại, biết tiến biết lùi, lời cảnh tỉnh này tuy Ngô Đại Vượng không tổng kết rõ ràng từ vốn sống của mình, nhưng anh đã thực hiện có hiệu quả trong thực tiễn từ khi mới vào lính. Giữa lúc vừa nhập ngũ được một năm, số phận của Ngô Đại Vượng liền xuất hiện một đường hầm không có lối thoát. Mẹ anh đột nhiên mắc bệnh xơ gan. Lúc lâm chung bà đánh điện báo gọi con về Ngô Gia Cầu. Cầm tay Ngô Đại Vượng bà nói, nếu có hiếu với mẹ, con hãy để mẹ trông thấy mặt vợ con, để sau khi chết, mẹ có con dâu đội khăn tang quỳ khóc trước mồ.

Ngô Đại Vượng liền đi đến nhà ông kế toán Triệu.

Nghĩ đi nghĩ lại, ông kế toán Triệu hỏi:

Anh đã lập công trong quân đội chưa?

Chưa.

Cũng chưa vào đảng phải không?

Cũng chưa.

Sẽ đề bạt cán bộ chứ?

Thưa còn khó nói.

Kế toán Triệu lại suy đi tính lại, im lặng hồi lâu, cuối cùng thở dài nói: Đại Vượng ạ, không phải họ Triệu ta độc ác đâu, người đi lên chỗ cao, nước chảy xuống chỗ trũng, ai cũng muốn gả con gái cho người tử tế. Anh chưa vào đảng, chưa lập công, lại chưa được đề bạt cán bộ, không có tiền đồ như thế làm sao ta có thể gả con gái cho anh được.

Lúc này Ngô Đại Vượng liền quỳ xuống trước mặt ông Triệu, huych một tiếng, như một bức tường cao bị đổ. Trước mặt ông Triệu, anh khóc khóc mếu mếu:

Thưa bố - kế toán Triệu, xin bố cho con gọi bố một tiếng bố. Đời này nếu con không lập công, không vào đảng, không đề bạt cán bộ, không chuyển hộ khẩu của em Nga con gái bố lên thành phố theo quân đội, tìm cho em Nga một công tác tử tế, để em sống sung

sướng, có chết con cũng ở quân đội không trở về quê hương.

Kế toán Triệu vẫn nghĩ một lúc lâu. Ông hỏi:

Anh làm được không?

Anh nói:

Con xin viết cam đoan với bố, bố ạ.

Và thế là anh viết mấy câu ra một tờ giấy trắng:

“Con Ngô Đại Vượng, sau khi lấy em Nga, về đơn vị sẽ hết sức cố gắng, năm nay lập công, sang năm vào đảng, ba năm sau đề bạt cán bộ. Nếu đời này con không được đề bạt cán bộ, không bố trí được công tác của em Triệu Nga lên thành phố theo quân đội, để em Nga sống sung sướng ngày nào cũng có bánh bao ăn, thì Ngô Đại Vượng con có chết ở bộ đội cũng không về quê hương. Nếu phải về quê hương, em Nga sai con làm gì con sẽ làm việc nấy, nếu em Nga bắt con làm trâu làm ngựa suốt đời, Ngô Đại Vượng con cũng không hề oán thán em Nga một tiếng, nếu nói ra một tiếng, con sẽ phải chết khổ chết sở” .

Ký tên lên giấy cam đoan, trở thành tờ thế chấp. Thế là Ngô Đại Vượng đã cưới vợ lập gia đình. Triệu Nga làm vợ anh được nửa tháng, thì mẹ anh ngậm cười ra đi. Từ đó, tiền đồ và số phận của cái gọi là tình yêu, hoặc hôn nhân của Ngô Đại Vượng cũng bước vào chặng đường thật sự bất lực.

Năm ấy tuy anh đã cố gắng lắm, nhưng người khác cũng cố gắng và anh không lập được công.

Năm sau, anh đã phấn đấu lắm, nhưng người khác cũng phấn đấu và anh không được vào Đảng.

Suốt hai năm liền đã trôi qua trong lo lắng, tuyệt vọng, không gặt hái được gì. Lần nào nhận được thư của vợ và bố vợ hỏi đến công tác và tiến bộ của mình ở bộ đội, anh lại có một tâm trạng tuyệt vọng, thậm chí khi công bố danh sách vào đảng, lập công hàng năm, bởi vì mình không có tên trong danh sách, anh đã có ý nghĩ tự sát. Nhưng khi ý định tự sát đang loé lên trong đầu, tiểu đội trưởng tiểu đội cấp dưỡng được điều đi nơi khác. Ai cũng biết, tiểu đội cấp dưỡng tuy vừa bận vừa mệt, nhưng bởi vì bận mệt, trái lại binh sĩ tiến bộ nhanh. Vậy là tiểu đội cấp dưỡng thiếu một người. Đại đội có ba trung đội, chín tiểu đội, có tám lính cũ muốn được điều về tiểu đội cấp dưỡng. Đương nhiên, những người muốn điều về tiểu đội cấp

dưỡng đều là anh em nhà quê như Ngô Đại Vượng, không cần hỏi rõ nguồn gốc.

Thời gian đó, đại đội trưởng đi học tập ở đội tập huấn, chính trị viên ở nhà làm chúa tể. Ai về tiểu đội cấp dưỡng, chính trị viên chỉ nói một câu là xong. Cũng trong thời gian này, vợ chính trị viên lên thăm chồng, bảy tám anh lính cũ muốn về tiểu đội cấp dưỡng, anh nào cũng liên tục chạy đến nhà tập thể của chính trị viên. Người này quét nhà cho chính trị viên. Người kia giặt quần áo cho vợ chính trị viên, khiến chính trị viên không biết nên điều ai về tiểu đội cấp dưỡng. Giữa lúc lúng túng khó xử, một hôm cuối tuần về nhà, chính trị viên thấy thằng con mình đang cưỡi cổ Ngô Đại Vượng, vỗ tay vào đầu anh như vung roi thúc ngựa, chạy nhanh lên! chạy nhanh lên! Mà chú lính Ngô Đại Vượng cũng đúng như chó như ngựa, cứ bò lòng còng cộc như điên trên nền nhà, thậm chí còn bắt chiếc cả tiếng chó sủa ngựa hí.

Chính trị viên tức lộn ruột kéo luôn thằng con xuống khỏi cổ Ngô Đại Vượng, tát vào mặt nó một cái, lại quát Ngô Đại Vượng đang bò trên đất, cậu là chó là ngựa hay sao, chỉ biết bò hầu hạ người khác.

Đứng lên khỏi mặt đất, Ngô Đại Vượng phủi bụi trên tay trên gối, bẽn lẽn nói:

- Từ khi sinh ra, em đã thích hầu hạ người khác. Hầu hạ người khác chính là vận dụng lý luận vì nhân dân phục vụ vào thực tiễn.

Chính trị viên ngăn người nhìn anh, im lặng hồi lâu, nghi nghi hoặc hoặc hỏi:

Cậu hiểu vì nhân dân phục vụ như thế thật sao?

Anh trả lời:

- Một con người không có tấm lòng hầu hạ người khác, anh ta làm thế nào thực hiện được lý lẽ vì nhân dân phục vụ.

Trong nửa tháng sau đó, những chú lính muốn về tiểu đội cấp dưỡng để tiến bộ, ngoài thời gian huấn luyện, vẫn cứ nếu không đến nhà tập thể của chính trị viên quét nhà gánh nước, nhặt rau bóc hành cho vợ chính trị viên, thì mua cho con trai chính trị viên một nắm kẹo, biếu vợ chính trị viên ba cân táo đỏ, hai cân đào hạt. Mà

Ngô Đại Vượng, ngoài việc này ra, còn thích làm một việc người khác chưa từng làm, đó là dẫn con trai chính trị viên đi chơi khắp nơi. Khi thằng nhóc muốn cưỡi ngựa, anh ta liền bò xuống đất, muốn nghe chó cắn, anh ta ngẩng lên sủa mấy tiếng gâu gâu, khiến con trai chính trị viên ngày nào cũng tươi cười hơn hở, nửa đêm mơ ngủ cũng khóc đòi đi tìm bằng được chú Ngô Đại Vượng cho nó.

Cuối cùng chính trị viên đã tìm Ngô Đại Vượng và buổi nói chuyện có tính chất quyết định.

Chính trị viên hỏi:

Điều kiện cần thiết nhất thực hiện vì nhân dân phục vụ là gì?

Ngô Đại Vượng trả lời:

Phải coi hầu hạ người khác như hầu hạ bản thân.

Chính trị viên hỏi:

Ý nghĩa sống của con người là gì?

Ngô Đại Vượng trả lời:

Trong sự nghiệp vì nhân dân phục vụ, ngày nào cũng toả sáng, giành cho những người cần phục vụ toàn bộ ánh sáng và nhiệt huyết, y như giành cho bố mẹ mình toàn bộ lòng hiếu thảo.

- Tốt - Chính trị viên khen - Cậu trả lời rất hay, vừa cụ thể, vừa thực tế, còn chứa chan giác ngộ và lý tưởng, kết hợp nhuần nhuyễn lý luận và thực tiễn, chỉ có điều về mặt dùng từ tạo câu, sử dụng hầu hạ và hiếu thảo không đúng lắm.

Sau đó, qua sàng lọc và suy xét cẩn thận, Ngô Đại Vượng được chính thức điều về tiểu đội cấp dưỡng làm tiểu đội phó, lấy phó thay chính, chủ trì việc cơm nước của đại đội. Từ đó con đường phía trước của anh đã thay đổi nhanh chóng, như ánh đèn của ngọn hải đăng chỉ đường tắt ngấm đã phát sáng trở lại. Hơn nữa sau một năm rưỡi, khi từ tiểu đội cấp dưỡng điều đến nhà sư trưởng, Ngô Đại Vượng không chỉ từ tiểu đội phó lên tiểu đội trưởng, mà còn trở thành đảng viên chính thức. Dưới sự giúp đỡ của chính trị viên, lập công, khen thưởng cũng đều là việc bình thường. Chỉ có điều việc đề bạt cán bộ viết trên giấy cam đoan kết hôn, bởi nhiều nguyên nhân khác nhau, ví dụ, nếu không phải vì bản thân huyết áp hơi cao khi kiểm tra sức khỏe lần nào đó, thì chỉ tiêu đề bạt cán bộ của cấp trên lại không phân phối về đến đại đội, bị binh sĩ của cơ quan tiểu đoàn, trung đoàn nhanh chân chiếm chỗ. Cứ thế trục trặc mãi, cuối

cùng Ngô Đại Vượng vẫn hững hờ như rỏ thừa mức nước, bộ quân phục sĩ quan bốn túi chỉ nhìn thấy, chứ không được mặc. Được điều đến nhà sư trưởng, không còn nghi ngờ gì nữa, chỉ trong chớp mắt, đã rút ngắn già một nửa con đường gian truân đề bạt cán bộ của Ngô Đại Vượng. Nhưng giữa lúc anh thấp thoáng cảm thấy mộng đẹp của cuộc đời có thể sắp trở thành hiện thực, nào ngờ, nguồn sáng ở nơi sâu thẳm của mạng sống chưa nhìn thấy mặt trời, đã bị tình yêu của Lưu Liên châm cháy. Cuộc tình éo le của hai người chính là một lần loé lên và toả nhiệt cực mạnh, chỉ có điều nó loé lên và toả nhiệt quá nhanh, sôi bùng, mà anh hoàn toàn không hay biết, khiến Ngô Đại Vượng bỗng chốc không sao thích ứng và tiếp nhận nổi. Chuyện này cũng chẳng khác gì một người nghiện thuốc, bạn không biếu anh ta một bao thuốc, mà lại tặng hẳn một gói thuốc phiện, khiến anh ta từ trong cơn đói khát không thuốc, bỗng dưng bị đẩy xuống vực sâu quá liều. Dưới vực sâu tuy trăm hoa nở rộ, ngào ngạt hương thơm, nhưng đã thật sự buộc anh đi xuống đáy vực, anh không thể không có những phản ứng và hành vi mạnh mẽ.

Trở lại câu chuyện giữa Ngô Đại Vượng và Lưu Liên, phân tích những lời nói và việc làm có vẻ ngu đần của Ngô Đại Vượng trước mặt Lưu Liên loã lồ, chẳng khác nào sự do dự và quá khích của anh đối với thuốc phiện. Sau khi bừng tỉnh, tự nhiên anh tỏ ra hối hận. Thực tế, ngay trong lúc cùng chính trị viên từ bãi tập về đại đội, để nguyên quần áo nằm trên giường, trần trọc không ngủ, anh đã phải trả giá hầu như suốt đêm không chợp mắt bởi sự quyết đoán và hành vi giản đơn lỗ mãng của mình trước Lưu Liên. Một đêm thức trắng suy nghĩ, anh đã lờ mờ hiểu ra rằng nếu không té nước theo mưa, không mượn gió bẻ măng hậu quả sẽ khôn lường.

Với vốn sống hôm nay xem xét lại đời sống thời đó sẽ nhận thấy, đời sống thời đó còn nông cạn, không có mâu thuẫn và ý nghĩa sâu sắc. Nhiều lúc, phức tạp chỉ ở dưới ngòi bút của tác giả, chứ không ở trong đầu nhân vật. Nhiều trường hợp, hài kịch thể hiện rất sơ sài nông cạn, không thâm thúy sâu sắc. Đêm đó khi trời sáng, Ngô Đại Vượng chợp mắt được một lúc, mà trong lúc mơ mơ màng màng đã có giấc mơ đẹp. Trong mơ anh và Lưu Liên đã chung giường chung gối, âu yếm vô cùng. Khi thức dậy, có vệt dính dính ươn ướt trên

chăn. Vì thế, có vẻ xấu hổ, không biết trốn đi đâu, anh đã véo vào đùi mấy cái thâm tím lại. Sau đó lấy từ đầu giường bức thư nhà mới gửi đến cách ba hôm, nhân lúc các chiến hữu chưa thức dậy, soi đèn pin đọc kỹ lại một lượt trong chăn. Thư của vợ, trong thư vợ không nói gì khác, chỉ báo tin, mạch đã gặt, vụ thu cũng đã gieo. Khi cắt mạch do sơ ý đã bị đứt tay, chảy khá nhiều máu, nay đã khỏi hẳn, vợ còn kể, khi cắt mạch cuốc đất, không địu con, lấy dây thừng buộc con trong bóng râm dưới một cây ở đầu bờ, tìm mấy mảnh ngói vỡ, bắt mấy con châu chấu cho nó chơi. Nào ngờ thằng nhóc đút châu chấu vào mồm, suýt nữa chết nghẹn, con người chỉ chực lòi ra ngoài.

Đọc đến chỗ suýt nữa con chết nghẹn, Ngô Đại Vượng đã khóc. Sau đó, im lặng một lát, anh cắt thư, trở dậy, không chút do dự, dời khỏi đại đội vẫn đang trong giấc ngủ, đi đến nhà sư trưởng. Không ai biết lúc này anh đang nghĩ gì, không ai biết anh lại tính toán gì trong đêm. Nhưng không còn nghi ngờ gì nữa, sau một đêm, lúc đọc thư cắt thư, trong lòng anh lại có ý tưởng và kế hoạch mới kiểu Ngô Đại Vượng. Trong câu chuyện tiếp theo, sau khi biến kế hoạch thành hành động, anh đã chuyển hành vi từ bị động sang chủ động. Hay nói một cách khác, anh đang cố gắng để mình làm chủ cuộc đời, đóng vai chính của câu chuyện, làm hoàng đế của tình yêu. Nói rộng hơn một chút, ở đây không có cái gọi là cuộc đấu tranh về đạo đức và luân lý, chỉ có dũng khí và sức mạnh thách thức với số phận. Cuộc nói chuyện dài của chính trị viên đêm qua, chỉ là dự định và bước đệm cho trẻ ngoan, còn nhiều việc đã qua trong cuộc sống mới là đòn bẩy xoay chuyển số phận của anh, mà vài lời ngắn gọn trong thư nhà là căn cứ và nền tảng thiết thực nhất của bước ngoặt.

Thì ra, cũng không coi chuyện ấy là tai nạn giáng xuống đầu, chỉ là việc Lưu Liên thông báo cho đại đội, kiên quyết không để Ngô Đại Vượng làm cấp dưỡng cho gia đình sư trưởng nữa, cần phải thay một chú lính thông minh nhanh nhẹn hơn mà thôi. Anh nghĩ, mình có thể xử lý sự việc êm đẹp, có thể khiến Lưu Liên hài lòng. Anh có phần hận Lưu Liên, cũng có phần hận bản thân, chính anh đã làm hỏng việc, do mình chỉ chúc rượu mà không uống rượu phạt. Ừ thì uống rượu phạt, cùng lắm thì chị nói thế nào cứ làm thế, chị bảo sao

cứ làm vậy là xong, hưởng hồ, rượu phạt này không phải trừng trị và chửi mắng, mà là tình yêu và tương lai. Trong quan hệ giữa anh và Lưu Liên, lúc này nông cạn đã thuyết phục sâu sắc, hay nói cách khác nông cạn đã thay thế sâu sắc. Trên thực tế, cho dù quá khứ, hiện tại, hay tương lai, có nhiều vấn đề giản đơn thường cai trị phức tạp. Giản đơn thường là hoàng đế, mà phức tạp mới là thường dân. Bóc biểu tượng của nhiều phức tạp đi, còn lại sẽ là hạt nhân và trung tâm, đơn giản như một cộng với một bằng hai. Ngô Đại Vượng về nhà sư trưởng một lần nữa, chính là thứ giản đơn này, giống như anh hùng sống lại cứu số phận anh.

Đi ra khỏi doanh trại đại đội đang trong giấc ngủ say, đằng đông đã tang tảng sáng. Đi trong ánh sáng lờ mờ, khi Ngô Đại Vượng sắp sửa đến nhà sư trưởng như hàng ngày, lại gặp đại đội trưởng đi kiểm tra gác về. Mặt đại đội trưởng còn ngái ngái, nhưng đầu óc tỉnh táo, chặn anh lại trước cổng đại đội bộ và hỏi:

Đã đi làm việc à?

Ngô Đại Vượng đáp vâng, cùng một lúc dơ tay lên mũ chào:

Chào đại đội trưởng!

Đại đội trưởng dơ tay chào lại, đang định đi, chợt nghĩ ra điều gì, bất thành linh hỏi:

Tiểu Vượng, tôi kiểm tra đồng chí, tôn chỉ đến nhà thủ trưởng làm việc là gì?

Ngô Đại Vượng trả lời:

Việc không nên nói không nói, việc không nên làm không làm.

Đại đội trưởng phán:

Không đúng.

Ngô Đại Vượng trả lời:

Vì gia đình thủ trưởng phục vụ tức là vì nhân dân phục vụ.

Đại đội trưởng nhận xét:

Đúng. Nhưng tiếng nhỏ quá. Trả lời lại một lần nữa.

Ngô Đại Vượng quay nhìn một lượt nhà tập thể đại đội, cất cao giọng, lại hạ xuống, nói:

Vì gia đình thủ trưởng phục vụ chính là vì nhân dân phục vụ.

Đại đội trưởng có vẻ bực bực, cứ nhìn chăm chăm vào khuôn mặt có phần kiên quyết trong ngó ngẩn, có phần ngó ngẩn trong kiên quyết của Ngô Đại Vượng, ra lệnh, nói to lên.

Ngô Đại Vượng liền do dự quay đầu nhìn, trả lời:

Đại đội trưởng, anh em còn đang ngủ

Đại đội trưởng nói:

- Tôi bảo đồng chí nói to cứ nói to, đồng chí đánh thức được anh em thức dậy, tôi tặng thưởng đồng chí một đại đội. Sau đó lùi nửa bước, đại đội trưởng ngẩng lên hô to như huấn luyện lính mới:

Một, hai, ba.

Quả thật, y như một lính mới, Ngô Đại Vượng cất cao giọng, đồng dục hét to:

Vì thủ trưởng và gia đình thủ trưởng phục vụ chính là vì nhân dân phục vụ.

Ngô Đại Vượng hô rành mạch, dứt khoát, có sức bật, giàu nhịp điệu, giống y hệt khẩu hiệu và khẩu lệnh đồng thanh hô to của anh em binh sĩ huấn luyện ngoài bãi tập.

Hô xong, Ngô Đại Vượng nhìn đại đội trưởng. Đại đội trưởng cười hài lòng, nói:

Cũng khá đấy, đi làm đi!

Nói xong đại đội trưởng về nhà tập thể.

Ngô Đại Vượng đứng một lát không hiểu ra làm sao, cứ nhìn theo bóng sau lưng đại đội trưởng, mãi đến khi đại đội trưởng mất hút trong tầm nhìn, mới cất bước đi về hướng nhà sư trưởng. Đằng sau anh, những binh sĩ bị anh làm tỉnh giấc đang bám cửa sổ ngáo ngơ nhìn ra ngoài, thấy tất cả đều bình thường, lại quay vào ngủ tiếp.

Chương 5

Trong khu nhà thủ trưởng, phần đông các thủ trưởng đã thức, đang tập thể dục trong sân nhà mình, chờ kèn báo thức trong doanh trại vang lên, sẽ ra bãi tập, hoặc nơi đóng quân cạnh đường rèn luyện thân thể. Ngô Đại Vượng đi vào ngôi nhà nhỏ của thủ trưởng, gật đầu chào lính gác, lại kính chào một sư phó dạy sớm, lấy chìa khoá trong người, mở cửa sắt nhỏ trong cánh cổng sắt lớn ngôi nhà gác số một, khom lưng đi vào, lại chốt cửa sắt nhỏ, quay người đang định đi vòng lối gác dưới, vào nhà bếp từ sau nhà, chuẩn bị nấu cháo gạo hạt sen bữa sáng mà Lưu Liên thích ăn nhất. Thường ngày, sau hiệu kèn thể dục, Lưu Liên mới thức dậy, nào ngờ hôm nay, trước khi có tiếng kèn báo thức, chị đã dậy ngồi ở dưới gác, hơn nữa còn mặc bộ quân phục gần năm năm gấp cất tủ, rất hiếm mặc trên người. Ve áo đỏ rực như hai lá cờ đỏ đong dưới cằm, ửng lên khuôn mặt hơi xanh xao thiếu ngủ của chị, trông có vẻ ốm yếu, giống như bệnh nhân vừa ra viện. Bộ quân phục nữ hơi rộng, giống như quân phục nam, có một đặc điểm chung, người trẻ mặc vào có vẻ già, người già mặc vào lại trẻ ra, người xinh mặc vào có vẻ xấu, người xấu mặc vào lại xinh ra. Chưa bao giờ Ngô Đại Vượng nhìn thấy Lưu Liên mặc quân phục. Sáng sớm nay trông thấy chị mặc quân phục ngồi ở trước cửa, nét mặt u hoài, tỏ ra hết sức mệt mỏi, y như đang trên đường trường chinh hai vạn năm ngàn dặm.

Không ngờ chị ngồi ở đây, càng không ngờ chị lại ăn vận chỉnh tề, nghiêm trang như thế. Ngô Đại Vượng ngẩn người, vội tươi cười, cất tiếng chào:

Chào dì, dì dậy sớm thế.

Rõ ràng, sự xuất hiện của anh cũng khiến chị có phần bất ngờ. Chị không trả lời anh, chỉ liếc nhìn mặt anh hai cái, hỏi lại một cách tỉnh khô:

Chính trị viên của cậu không nói với cậu sao?

Lại một lần nữa anh cúi gằm:

- Có nói, nhưng tôi muốn để dành cho tôi một cơ hội nữa, để tôi hầu hạ thêm dành một ngày. Nếu tôi lại có chỗ không chu đáo, khỏi cần dành nói với đại đội thay tôi, tôi sẽ tự trở về đại đội.

Nói xong anh nhìn vào khuôn mặt lạnh lùng của chị. Chỉ trong một đêm, đôi mắt chị có thêm nhiều vết nhăn nhỏ mịn, trông chị hình như hơi già đi, giống người ba mươi chín tuổi. Đương nhiên ba mươi chín tuổi, cũng ở độ tuổi anh nên gọi là chị. Là một đàn bà xinh đẹp nổi tiếng chín chắn, cũng vừa vặn ở độ tuổi làm cho người ta xao xuyến băng khuâng. Huống hồ, chị đâu phải ở tuổi đó. Bộ quân phục khiến chị như già đi mấy tuổi. Có lẽ một đêm ngủ không ngon, hay một đêm thức trắng, ngồi bàn thần trong nhà đến sáng, khiến cho nét mặt chị đột nhiên già đi. Anh rất muốn gọi một tiếng chị Lưu, chị mệt đấy, mau về buồng ngủ đi. Nhưng anh đâu dám. Đêm qua anh đã để lỡ cơ hội rất có thể sẽ xuất hiện một quan hệ mới, chị em, hay tình yêu. Không dám gọi chị, anh cúi nhìn, như đang đợi chị phán quyết.

Cuối cùng, chị cũng đã phán quyết.

Im lặng nhìn anh một lát, Lưu Liên đứng dậy bình thản nói:

- Sáng nay đừng nấu canh, làm cho tôi hai quả trứng gà, rồi cậu về đại đội.

Sau đó không chờ anh cầu xin, chị tự lên gác về buồng. Tiếng bước chân và tiếng đóng cửa để lại, giống như những hạt mưa đá to ùng ùng từ trên trời rơi xuống, đập lộp độp trước mặt anh.

Tất cả đều như Ngô Đại Vượng suy nghĩ, tất cả lại hình như đều vượt ra khỏi tưởng tượng của anh. Kèn báo thức vang lên. Tiếng kèn lạnh lạnh, qua máy tăng âm, phóng ra khỏi chiếc loa to, vang thấu tầng mây, đưa doanh trại một ngày mới vào trong bầu lửa mới. Xét cho cùng, Ngô Đại Vượng là một lính cũ có năm năm tuổi quân, là một chú lính công vụ kiêm cấp dưỡng giàu kinh nghiệm vì nhân dân phục vụ, là đảng viên mẫu mực và tấm gương có giác ngộ chính trị nhất đại đội. Vốn sống thực tiễn vì nhân dân phục vụ được tích lũy lâu năm và sự lý giải tầm thường nhưng sâu sắc sâu sắc vì nhân nhân phục vụ, hiện giờ đã trở thành vũ khí lợi hại để anh chiến thắng số phận và khó khăn trước mắt. Sau khi tiếng bước chân của

Lưu Liên mắt hút, theo lời dặn của chị, anh biến ngay vào bếp nấu một ấm nước sôi, đập hai quả trứng vào bát, khuấy cả lòng trắng lẫn lòng đỏ quện vào nhau thành dạng sệt hoàn toàn, cho hai thìa đường trắng, rót nước sôi sùng sục đảo thành dạng sợi, để nước sợi từ từ chảy vào bát, lấy đũa khuấy thật nhanh hồ trứng gà cả hai chiều. Một lát sau, một bát canh trứng vàng óng nước sôi ngấm sợi trứng cũng đã xong. Bởi vì canh trứng vừa sôi vừa nóng, lúc này anh liền nẩy ra sáng kiến, tranh thủ thời gian, lấy giấy bút, ngồi cạnh bàn nhà bếp, hí hoáy viết một bản kiểm thảo, y như viết bản thu hoạch học tập, kiểm điểm bản thân đã hiểu sai tôn chỉ đường lối vì nhân dân phục vụ, sau đó bưng canh trứng và bản kiểm thảo đi lên gác.

Tất cả đều y như trình tự anh đã nghĩ. Đứng ở cửa buồng, khẽ gõ cửa hai cái, anh mạnh dạn thử gọi:

Chị Lưu, canh trứng đã nấu xong, tôi bưng lên cho chị.

Trong buồng vọng ra tiếng trả lời biếng nhác mà lạnh lùng:

- Cứ để trên bàn phòng ăn, cậu về đại đội bảo đại đội trưởng và chính trị viên của các người mau mau cử lính mới cần thay đến.

Câu trả lời của chị khiến anh hết sức bất ngờ, nhưng hình như vừa có tình vừa có lý?. Vậy là anh đứng ngẩn người, tiếp tục nói theo lối đã dự tính:

Chị Lưu, chị không để tôi ở trong nhà sư trưởng nữa cũng được, bát canh đã nguội, chị hãy để tôi lần cuối cùng bưng canh cho chị không được sao?

Sau đó, thấy chị im lặng, anh đẩy cửa bước vào. Chị ngồi cạnh giường, đã cởi bộ quần phục, thay bộ quần áo tuyết xi len mô đen thời bấy giờ. Bên trên là chiếc áo sơ mi vải, cổ nhỏ màu cánh sen, dưới là chiếc quần ống thẳng, màu lam nhạt, bông chốc trông chị trẻ hẳn ra, tươi lên nhiều. Anh cẩn thận để bát canh lên bàn, nhìn trộm sắc mặt chị một cái và giục:

Canh hết nóng, chị mau mau ăn đi.- Lại đưa bản kiểm thảo trong tay

- Đây là bản kiểm thảo tôi viết, chị xem nếu chưa đủ sâu sắc, tôi sẽ viết lại.

Chị không nhận bản kiểm thảo trong tay anh, chỉ lạnh lùng nhìn anh nói:

Biết sai rồi chứ?

Anh đáp:

Biết rồi, chị Lưu, chị cho tôi một cơ hội sửa chữa.

Chị nói:

- Việc này không có cơ hội sửa chữa. cậu về đại đội đi. Tôi đã nói với chính trị viên của các người, cuối năm cậu ra quân về nhà, ngày nào cũng sống bên vợ cậu.

Mấy câu này Lưu Liên nói khế. Nhưng sự căng thẳng toát ra từ lời nói như một dây lựu đạn vỏ sắt vút ngoài bãi tập trong doanh trại mùa đông ném tới tấp lên đầu Ngô Đại Vượng, khiến anh tối tăm mặt mũi, không chống đỡ nổi. Vốn cứ tưởng, chỉ cần anh chủ động nộp bản kiểm thảo, mọi mâu thuẫn sẽ tan biến, như mặt trời mọc đằng đông sưởi nóng lớp băng mỏng trên mặt sông, băng tuyết tan là chuyện tất nhiên. Nhưng anh đâu ngờ, thái độ của chị lại căng thẳng như thế, y như thành đồng vách sắt, gió không lọt, nước không thấm. Cho đến lúc này, anh mới bắt đầu suy nghĩ lại cảnh tượng buổi hoàng hôn hôm qua, chị ngồi loã lồ trên giường, chờ anh cởi quần áo, chung chăn gối với chị, đâu có phải là chuyện bột phát nổi cơn thèm nhân sự trường đi vắng, mà là một hành vi táo bạo sau khi đã suy nghĩ kỹ càng chín chắn. Khỏi cần nói, bởi sợ sệt mà anh đã từ chối, không những đã làm tổn thương tình cảm của chị, mà còn khiến chị bắt đầu có sự khinh bỉ không thể cứu vãn đối với anh. Bây giờ Ngô Đại Vượng bắt đầu thật sự hối hận đối với cái gọi là chính khí cương trực mình thể hiện tối hôm qua. Không phải hối hận đã mất đi lòng đam mê trai gái, mà hối hận bởi để mất niềm say mê, để anh phải chịu hậu quả nặng nề, làm cho cuộc đời vừa bắt đầu tràn đầy hy vọng của anh đột nhiên trở nên hoàn toàn xám xịt, làm cho số phận trên con đường thênh thang bằng phẳng bỗng chốc rơi xuống vực sâu thăm thẳm. Giờ phút này không ai có thể hiểu mâu thuẫn đang giằng co trong lòng Ngô Đại Vượng, không ai có thể nhận rõ nỗi lo lắng thật sự đã đến với anh, bởi ánh sáng sắp biến thành bóng tối. Anh ngẩng lên nhìn Lưu Liên. Bản kiểm thảo nằm chết dí trong tay run bần bật. Tiếng kèn báo hiệu hết giờ thể dục thể thao như nước chảy dội vào cửa sổ vào buồng. Tiếng kèn chấm dứt, yên tĩnh trở lại, nó đè lên đầu anh gấp đôi gấp ba lần, mỗi cân mỗi lạng đều nặng đến hàng tấn, khiến anh cảm thấy như có

một ngôi nhà gác, một đoạn trường thành, hay một dãy núi đang đè trên đầu mình.

Cúi gằm mặt, nước mắt như hơi mù bịt mắt anh. Không chờ nước mắt rơi xuống, anh quỳ sụp một cái trước mặt Lưu Liên. Thân hình chú lính cao trên một mét bảy mươi, lúc này mềm nhũn như một đồng bùn, bất động trước mặt Lưu Liên nhỏ nhắn chỉ cao một mét sáu. Anh quỳ xuống, Lưu Liên bất ngờ, chính anh cũng bất ngờ. Quỳ xuống rồi, anh biết mình phải nói gì, lại không biết nên nói những gì. Trong lúc bối rối, nước mắt chực trào ra, anh đã nói một câu cả anh lẫn Lưu Liên đều cảm thấy ý không đạt lời, nhưng ai cũng hiểu:

Chị Lưu, xin chị cho tôi một cơ hội, nếu tôi không vì nhân dân phục vụ tử tế, hễ ra khỏi cửa sẽ đâm vào xe, cho dù súng của đại đội nào cướp cò, viên đạn cũng găm vào đầu tôi.

Có lẽ chính vì câu nói này mà cuối cùng Lưu Liên đã động lòng. Có lẽ việc anh quỳ xuống đã làm mềm trái tim băng giá của chị. Chị không nói ngay anh hãy đứng lên đi, mà động đậy người trên giường, chị hỏi:

Vượng phục vụ nhân dân như thế nào?

Chị sai Vượng làm thế nào Vượng làm thế - Anh đáp.

Liên bắt Vượng cởi hết quần áo ra bãi tập lớn chạy ba vòng.- Chị nói.

Anh ngẩng nhìn chị, để chứng thực chị tiện mồm nói ra, hay là thật sự muốn thử thách lòng thành thực của anh. Anh đặt bản kiểm thảo lên nền nhà trước đùi gối, sờ tay vào cúc áo quân phục. Hình thể như thể trần sẵn sàng, đạn đã lên nòng, tên đã lên cung, chỉ chờ một tiếng khẩu lệnh của chị, anh sẽ bắt chấp tất cả lột hết quân phục chạy như điên trong doanh trại.

Kết cục của sự việc, đã từ thực tế nghiêm túc trượt sang hoang đường. Mức độ hoang đường vượt khỏi tưởng tượng của chúng ta, cũng vượt khỏi tưởng tượng của Ngô Đại Vượng. Nhưng trong câu truyện lên xuống trầm bổng, lúc ấy họ không nghĩ đến sự hoang

đường trong hành vi. Có lẽ trong tình cảnh đặc biệt, chính là vì hoang đường mới có thể chứng thực một chân thực nào đó. Không hoang đường trái lại sẽ nảy sinh sự giả dối nào đó. Có lẽ trong thế giới tình cảm của con người, hoang đường là kết cục cuối cùng của mọi sự việc. Chỉ có kết cục hoang đường mới có thể nghiệm chứng giá trị của quá trình. Không xuất hiện kết cục hoang đường cuối cùng, quá trình sự thật, cho dù giống y hệt như thế nào, cũng sẽ tỏ ra giả dối, vô nghĩa như trò đùa.

Ngô Đại Vượng đã trịnh trọng đặt tay vào khuy áo quân phục trên cổ.

Chị nói:

Vì nhân dân phục vụ, Vượng cởi đi.

Anh phụt phụt tháo cúc, cởi áo ra, để lộ chiếc áo lót in chữ vì nhân dân phục vụ trước ngực.

Vì nhân dân phục vụ, Vượng cởi đi - Chị nói.

Anh lại cởi phăng áo lót.

Chị giục:

Cởi đi. Chẳng phải Vượng đang cần vì nhân dân phục vụ đó sao?

Do dự một lát, anh cởi luôn chiếc quần dài. Lúc này trên thân thể của một người lính lực lưỡng, cơ bắp anh nổi lên cuộn cuộn trước mặt chị, y hệt chị để loã lồ trước mặt anh đêm qua. Không khí bỗng chốc loãng ra và khó thở. Hai mắt họ nhìn nhau, hận thù mà nóng bỏng, y như trong bầu trời chang chang có một đám mây đậm đặc bị phơi cháy, một trận mưa rát bỏng lập tức ập đến trong gió bão, cuốn họ đi và mọi thứ họ dùng. Họ si dại nhìn nhau, mang tình yêu khát bỏng, mang ý muốn trả thù. Trong mắt họ như có ngọn lửa và một đồng củi khô sắp bùng cháy, mà không khí loãng khiến sự hít thở của họ đều trở nên khó khăn, giống như màn khói dày đặc mịt mù trước lửa lớn. Ngọn lửa khi bùng khi tắt, khói đặc bùng lên trên củi khô phủ kín đất trời, Giữa lúc này, Lưu Liên nói một câu dài như tràng pháo, rất đúng lúc, rất hợp cảnh:

- Vì nhân dân phục vụ, Vượng làm đi, làm đi, lại làm đi.

Chương 6

Đến đây, câu truyện đã hoàn toàn không có gì sừng sốt nữa. Nó đã đang và phát triển đến cao trào trong phán đoán thông minh của người đọc. Bức màn lớn của tình yêu đã kéo, cho dù là chính kịch, hài kịch, bi kịch, hay kịch hoang đường đều lần theo đầu mối vốn có của nó đi vào từng cảnh hết màn nọ đến màn kia. Chỉ có điều trong cảnh này, Ngô Đại Vượng thường phải sa vào hồi tưởng và so sánh với cảnh kia, khiến anh cảm thấy sợ hãi và lo lắng khó lòng diễn tả đối với tình yêu cao thượng, từ đó cảm thấy không thể tự bút khởi bãi lầy tình dục, mà cam chịu chìm xuống.

Anh không hiểu khi anh và vợ mình Triệu Nga sống bên nhau, tại sao cứ trơ lì, không hứng thú lên được, phảng phất như một con voi lớn, ngã xuống giếng nước bỏ hoang, mất hết tự do, không xoay sở được. Tình dục và tình yêu giống như trồng dưa ra đậu, mà lại là đậu lép, trồng đậu ra vùng, mà lại là vùng khô, không hề có chút tinh dầu.

Trong đêm tân hôn, khi lão đội trưởng làm chủ hôn cùng dân bản đã ra về, bọn trẻ trên đùa cô dâu chú rể cũng về hết, trong ánh nến mờ mờ của buồng cưới, với tâm trạng say mê rạo rực, anh vừa đưa tay sờ vào người vợ, Triệu Nga đã phủ đầu hỏi một câu:

Chẳng phải anh đã nói anh là chiến sĩ tốt của đơn vị là gì?

Đúng, đại đội trưởng, chính trị viên đều nhận xét như thế. - Anh đáp. Tốt thế mà anh còn sờ mó khắp người tôi như một kẻ lưu manh không biết xấu hổ thế này à? - Triệu Nga nói.

Chính câu nói này khiến Ngô Đại Vượng cảm thấy trong hôn nhân của mình thiếu hẳn đi một cái gì đó – tức là tình yêu vĩ đại y như viết trong sách. Ngồi trên giường tân hôn, anh ngắm vợ một lúc, có một thứ giá lạnh chỉ có thể cảm nhận, chứ chưa thể tổng kết, bắt nguồn từ bên trong hôn nhân, hay nói cách khác, từ tầng sâu của hôn nhân, cuối cùng đã loang dần toàn thân anh, khiến anh thấp thoáng

cảm thấy có một thứ đau buồn của tình yêu đang chớm nở và lớn nhanh như thổi giữa mình và Triệu Nga. Mà càng đau buồn hơn, trong khi anh cảm thấy đau buồn, vợ anh lại hoàn toàn không nhận ra điều đó.

Thế là, mặc quần áo, anh đi khỏi buồng cưới.

Đang lúc nửa đêm anh đi đâu? - Triệu Nga hỏi.

Cô ngủ đi, tôi ra nhà vệ sinh.

Sau đó, anh ngồi ở sân trong cô đơn, cảm nhận nỗi xót xa trống vắng của hôn nhân. Ngẩng đầu lên nhìn vầng trăng tròn vành vạnh giữa đám mây màu đang trôi trên đỉnh đầu, anh có cảm giác sợ vầng trăng đang rơi xuống.

Kể ra, trong hôn nhân giữa anh và Triệu Nga, rút cuộc người nhin không nổi sự dày vò của tình dục vẫn là Ngô Đại Vượng. Trong sân lát gạch mộc của ba gian nhà tranh, sáng trăng chiếu rõ khoảng đất dưới chân. Trong đêm yên tĩnh trăng treo lơ lửng mùi rơm rạ lan toả trong không gian vắng vẻ. Đang là mùa xuân cây cỏ đã lên xanh. Dế mèn kêu ra rả ở góc sân, phảng phất như có mấy cây sáo trúc thay nhau thổi. Ngồi ở giữa sân vắng vẻ, nhìn mặt trăng như chiếc đĩa bạc, anh thờ người, đờ đẫn, đầu óc trống rỗng, lại hình như đang suy nghĩ về tình yêu hôn nhân giữa anh và Triệu Nga.

Nhưng rồi, trăng lặn sao thưa, anh lại về buồng cưới, bên vợ. Chữ song hỉ dán trên tường vẫn còn thoang thoảng mùi hồ. Triệu Nga thao thức nằm trên giường. Tuy đắp chăn, nhưng vẫn không che nổi thứ mùi thơm đục ngầu độc đáo của đàn bà nhà quê anh chưa ngủ bao giờ.

Trời sắp sáng rồi, sao anh không ngủ? - Vợ hỏi.

Anh im lặng, cởi quần áo, chui vào trong chăn. Khi mở chăn được vợ sưởi ấm nóng hằm hập, thứ mùi thơm nồng nặc của đàn bà đã hun anh tức thờ. Anh khịt khịt mũi trong đêm tối, lập tức mặt cứng đờ. Buồng ngủ không thấp đèn. ánh sáng cửa sổ như lụa trắng. Trong trạng thái căng cứng, anh từ từ lặng lẽ hít hai cái, vừa là để hít khí đêm từ cửa sổ, vừa là để hít hơi đàn bà trơn nhẵn trên người vợ từ trong chăn toả ra. Hít xong, anh cố gắng bình tĩnh chui vào chăn, muốn thông qua ý chí có một năm tuổi quân của mình, kìm nén sự ham muốn của bản thân đối với vợ. Nhưng, trên giường ấy,

trong chần ấy, bàn tay anh vô tình chạm vào vai vợ, ấm êm như sờ trên mặt lụa. Thế là, trong phút chốc, anh đã đánh gục ý chí của mình, chồm một cái lên người vợ.

Nhưng rõ ràng, người Triệu Nga đang nóng hôi hổi, toàn thân như bốc lửa, cũng có ham muốn bản năng nguyên thủy như anh, nhưng Triệu Nga đã đẩy khỏi dưới thân anh, vội vàng co người lùi về sau y như bị kim châm, hất tay anh đang bám trên bờ vai, sau đó hai người lại một lần nữa căng cứng trong đêm vắng.

Anh bảo:

Triệu Nga, em là vợ anh, em cứ khẳng khẳng không cho anh động vào người, anh sẽ dùng vũ lực.

Vợ đáp:

Muốn động cũng được, nhưng anh phải trả lời em ba việc.

Anh hỏi:

Ba việc gì?

Vợ nói:

Thứ nhất, sang năm nghỉ phép, anh phải đem về một bộ quân phục cho em mặc.

Anh đáp:

Được. Nếu không đem về, anh không phải người.

Vợ nói:

Thứ hai, Từ nay về sau, năm nào anh cũng phải lập công, gửi cho em một giấy báo lập công. Gửi một giấy báo lập công, không những em nở mày nở mặt, mà còn được lĩnh thêm mười đồng của công xã.

Anh đáp:

Không thành vấn đề, anh sẽ cố gắng. Việc thứ ba?

Vợ nói:

Thứ ba, bây giờ anh hãy quỳ trước mặt em xin thề, về đơn vị chăm chỉ làm việc, nghe lời lãnh đạo, chịu đựng gian khổ, nhất định phải được đề bạt cán bộ, nhất định phải để em được sống sung sướng.

Anh bảo:

Chuyện này anh đã viết vào bản cam đoan gửi bố em rồi.

Vợ nói:

Mặc kệ. Anh viết trên giấy cam đoan rồi, cũng phải quỳ trước mặt em thề lại. Thề xong, em sẽ trao thân cho anh.

Anh cũng quỳ thật trên giường, thề trước cô vợ mới cưới,:

Tôi Ngô Đại Vượng, nếu về đơn vị không vâng lời Đảng, không chăm chỉ làm việc, sẽ bị trời đánh thánh vật. Kiếp này nếu tôi không nỗ lực để được đề bạt cán bộ, thành sĩ quan, để Triệu Nga được theo tôi sống sung sướng, ông Trời sẽ hành tội tôi không con không cháu, không người nối dõi tông đường.

Không biết khi nói những lời này, Ngô Đại Vượng vì tiền đồ của mình, hay vì cơ thể trơn nhẵn, tròn lẳn của cô vợ mới cưới. Tóm lại, lúc bấy giờ anh quý trước mặt vợ, giọng không to, nhưng gấp gáp, nói liền thoảng mà nghiêm trang, thiêng liêng mà mạnh mẽ. Nói xong anh nhìn kỹ vợ một lúc, khẽ hỏi một câu:

Được chưa?

Vợ đáp:

Em tin rồi, anh Ngô Đại Vượng.

Anh liền ôm chầm vào lòng thân thể mới cưới vốn đã thuộc về mình, song lại cứ khẳng khẳng đòi bằng được phải giao cho ngày mai và cuộc sống tương lai trước đã.

Tình dục bắt đầu từ lúc này.

Còn tình yêu cũng mất đi từ lúc này.

Trong đêm tối mỗi ngày sau đó, tuy anh đều cuồng nhiệt hết mức, đam mê vô cùng, nhưng mỗi khi anh sắp sửa đến cao trào, vợ lại nhắc một câu:

Đại Vượng, về đơn vị nhất định anh phải chăm chỉ làm việc.

Lúc khác, nói câu này đơn giản là trao đổi và dạn dò thân mật, nhưng trong khi đang làm tình, chẳng khác gì bất ngờ hắt chậu nước lã lên thân anh nóng bỏng, khiến cơn ham muốn đang hừng hực xẹp hẳn đi, bực nẻ và tan biến như bong bóng.

Chương 7

Chương 7

Có lẽ chính là cuộc hôn nhân và tình yêu giữa anh và Triệu Nga như tờ giấy chứng nhận kết hôn bị ướt không chịu nổi thử thách, đã trở thành chứng cứ và nền tảng vững chắc cho tình yêu giữa anh và Lưu Liên, khiến anh sau khi bước vào giường màn của Lưu Liên, liền cảm thấy ánh sáng rực rỡ của tình yêu, cuối cùng cam lòng rất nhanh chóng sa vào bãi lầy của tình dục. Hơn nữa, anh cứ tưởng việc làm tình liên miên giữa anh và Lưu Liên cũng chính là sự bộc lộ của đỉnh cao tình yêu, là một tình yêu chân chính và sự tái hiện của cuộc sống. Gần hai tháng trời, ngày nào đêm nào, hai người cũng chìm đắm trong hồ sâu của tình yêu và tình dục. Trên mặt hồ sóng tình yêu dào dạt, toả sáng long lanh, mỗi lần nổi sóng, cho dù chỉ là một giọt nước tung lên, cũng chứa chan tình thơ ý tranh và tình yêu vĩ đại. Chỉ tiếc cả hai đều không biết dưới mặt hồ lấp lánh đang ngầm chảy dòng xoáy tình dục, nó có thể phá huỷ tất cả.

Lưu Liên đã thông báo cho đại đội trưởng và chính trị viên của Ngô Đại Vượng từ lâu, sư trưởng đi vắng, một mình ngủ đêm chị thấy sợ, từ sau khi được các anh phê bình, nhắc nhở, Vượng làm việc cẩn thận chu đáo, chị rất hài lòng, đã thế cứ để cậu ấy ở lại ngủ đêm coi dùm ngôi nhà số một, cho đến khi sư trưởng từ Bắc Kinh trở về. Đương nhiên, ở đầu dây điện thoại đằng kia, đại đội trưởng và chính trị viên vâng vâng dạ dạ, gật đầu hứa hẹn, Ngô Đại Vượng làm việc không tốt là công tác của đại đội chúng tôi không tốt, chỗ nào cậu ấy còn sơ xuất, qua loa lót phốt, chị cứ phê bình cậu ấy thẳng thừng, cũng có thể phê bình thẳng đại đội trưởng, chính trị viên chúng tôi, phê bình chi bộ đảng đại đội cảnh vệ chúng tôi. Sự việc giản đơn và thuận lợi như thế. Tình yêu thần kỳ và tốt đẹp như vậy. Lưu Liên và Ngô Đại Vượng đóng vai chính, ngay đến bản thân cũng quên sự tồn tại của đóng kịch, mà sau khi nhập vai, hầu như đã coi đóng kịch

chính là chân thực đời sống. Họ y như diễn viên, bản thân việc đóng kịch, chính là đời sống của họ đang tồn tại.

Ngô Đại Vượng vẫn ngày ngày ra vườn sau trồng rau, về vườn trước tưới hoa. Lao động trồng rau tưới hoa trước kia là công việc thuộc bốn phận của anh, còn từ nay trở đi đã trở thành việc đóng kịch thật sự của anh đối với người đi đường, làm cho những binh sĩ và mỗi vị thủ trưởng đi qua trước ngôi nhà gác số một, khi ngoái đầu nhìn vào, trông thấy cảnh giả tất cả đều y hệt như trước, cứ tưởng Lưu Liên vẫn là phu nhân sư trưởng, Ngô Đại Vượng cũng vẫn là chú lính công vụ kiêm cấp dưỡng của gia đình sư trưởng. Nhưng sau khi đóng kịch, chỉ có Ngô Đại Vượng và Lưu Liên mới biết sự thay đổi ở chỗ nào.

Trước kia, trồng rau tưới hoa, không được quên về bếp nấu cơm xào rau đúng thời gian, còn bây giờ, anh có thể chậm trễ hồi lâu ở ngoài vườn, đến giờ nấu cơm, Lưu Liên sẽ ra cửa vẫy tay gọi. Gọi anh về đâu phải để nấu cơm cho chị, mà là để anh đứng bên chị, chị nấu cơm cho anh. Nhiều sự việc đều bắt đầu đảo lộn. Về tính chất đã và đang xảy ra những thay đổi căn bản. Lần đầu tiên chị nấu cơm cho anh, y như anh đã nấu canh trứng cho chị, sau một đêm lao động vất vả, sáng sớm anh vẫn ngủ say trong giấc mơ, mãi đến khi mặt trời từ cửa sổ bò đến mép giường, anh mới bừng tỉnh giấc, không thấy Lưu Liên chung giường chung gối đêm qua với mình ở bên cạnh, hoảng quá, anh vội vàng ngồi dậy, mới thấy chị đang ngồi cạnh giường, vẻ mặt buồn buồn, đăm đăm nhìn anh đang ngủ say.

Trời ơi, Lưu Liên- Anh nói - Vượng vẫn chưa nấu cơm cho Liên.

Lưu Liên đột nhiên cười ngọt ngào, dường như anh thức dậy đã xua tan nỗi hiu quạnh trong lòng chị. Đưa tay vuốt má anh một cái, chị nói, bây giờ không phải Vượng đang vì nhân dân phục vụ, mà là Liên đang vì nhân dân phục vụ. Sau đó chị bưng bát canh trứng gà tự tay nấu, múc từng thìa, bón vào mồm anh như chị gái bón cho em trai. Đến thìa cuối cùng, chị bỏ thìa sang một bên, húp canh vào mồm, rồi từ từ mớm vào mồm anh. Sau lần mớm này, để tỏ lòng trung thành và cảm ơn chị, không biết tình yêu đã được anh nhận ra chưa, anh đưa mắt xin chị đồng ý, tự tay từ từ cởi từng chiếc quần áo trên người chị, để cả người chị đứng trước giường như một trụ

ngọc. Mùi thơm đàn bà ngan ngát say nồng trên thân chị tràn ngập gian buồng. Mặc dù hai người đã sống nhiều ngày như vợ chồng, chuyện giường chiếu cũng không biết đã có bao nhiêu bận, nhưng đây vẫn là lần đầu tiên, anh thật sự bình tâm ngắm nghía ngọc thể của chị như ngắm một bức tranh. ánh nắng né thân chen qua khe rèm cửa sổ chưa mở hết, lọt vào trong nhà một vệt sáng, chỉ một vệt thôi cũng đủ để anh nhìn rõ chị. Mái tóc chị, sắc mặt trắng hồng của chị, thân thể chị nhẵn bóng như ánh trăng, lại không có một nốt ruồi, không có một mụn nhỏ, cả cặp vú cao vồng, thẳng tắp, ba mươi hai tuổi mà vẫn như ở tuổi hai mươi. Trên bụng chị không có một nếp gấp, không có vết quầng, mảng quầng đàn bà nói chung thường có. Sờ tay vào, khoảng da dưới vú nhẵn thín màu trắng, trắng như rắc một lớp phấn hoa quế. Mùi thơm làn da toả ra từ chỗ đó nồng đậm như mùi thơm sữa vừa vắt. Còn cả chỗ kín đáo hấp dẫn nhất của chị, thần bí mà thăm thẳm, y như men theo lối nhỏ có cỏ có hoa, đi vào nơi sâu kín của cánh rừng, mới trông thấy cảnh đẹp tuyệt vời, suối reo hoa nở, đêm sáng như ngày. Lúc bấy giờ, vệt trắng vừa vịn lạng lẽ bò lên thân chị, soi chên chéch vào chỗ cỏ hoa chưa từng thấy ánh sáng bao giờ, giống như một chiếc thắt lưng da vàng tươi thắt giữa hai đùi chị, làm cho mỗi cánh nhỏ vàng nhạt của vườn hoa đều ánh lên một tia sáng nõn nà mịn màng, đều có một mùi thơm man mát tanh tanh bỗng dưng được dịp tán phát ra ngoài.

Cứ thế chị đứng trong vệt sáng, mặc anh thoả sức vuốt ve ngắm nghía, hình như mình là một pho tượng sống, mặc thợ điêu khắc xoay vần. Lúc đầu chị còn cúi đầu bên lén, sau đó sung sướng luôn hai tay hai tay vào tóc anh, bỗng chốc hai chân chị bủn rủn, hình như sắp ngã lặn ra đất, không còn chịu nghe chị sai bảo. Chị muốn cứ để anh vuốt ve ngắm nghía thế mãi, cứ để thời gian trôi qua từng giây từng phút trong sự vuốt ve âu yếm của anh. Chìm đắm trong ngây ngất, hai tay, hai chân chị đã run càng run hơn. Toàn thân chị đã ngây ngất, mà ánh mắt anh, bàn tay anh vuốt ve chị càng thúc đẩy l cơn ngất ngây của chị, cho đến lúc hai tay anh như một cuộc trường chinh, từ từ vuốt từ ngực đến chốn hoa tươi cỏ lạ nằm sâu trong cánh rừng, nước mắt sung sướng của chị bỗng trào ra, bám trên lông mi dưới, chơi với chực rơi, như rơi mà không phải. Đúng lúc đó, tiếng rên của chị, giống như dòng nước trong khe nứt của

đập lớn, ào ào lồng lộn, khiến anh giật mình, ánh mắt anh trên thân chị chột sững lại, không những chấm dứt sự tìm kiếm cháy bỏng, mà còn dừng luôn cả đôi tay đang nóng ran mân mê không biết mệt mỏi.

Lưu Liên, Liên sao thế?

Đại Vượng, Liên chóng mặt kinh khủng.

Liên mau mau mặc quần áo, Vượng gọi điện cho bác sĩ bệnh viện sư đoàn.

Không cần. Vượng mau mau bế Liên lên giường, đừng đừng tay, đừng đừng môi, muốn hôn chỗ nào, sờ chỗ nào, cứ việc hôn chỗ đó, cứ việc sờ chỗ đó. Bây giờ Liên không phải là vợ của sư trưởng, mà là vợ của Ngô Đại Vượng, Liên đã giao tất cả cho Đại Vượng sống chết Liên cũng phó thác tất cả cho Đại Vượng.

Được đã, anh bế bổng thân thể mềm mại của chị đặt lên giường như đặt một đứa trẻ đang ngủ. Từ ngấm ngứa và vuốt ve, anh bắt đầu lần tới, hôn tới tấp từng chỗ, từ trên xuống dưới, bắt đầu ở mái tóc, vàng trán, sống mũi đến cằm. Có chỗ anh hôn như chuồn chuồn đớp nước, đến môi thì dừng, có chỗ anh lưu luyến quên về, quên hết tất cả, không sao bút ra nổi, thơm rồi lại thơm, hôn rồi hôn nữa, dường như môi anh bị dính chặt, mọc rễ đâm chồi ở chỗ đó, cho đến khi hai tay chị rút tóc anh nhấc nhổ, anh mới lưu luyến dời môi vẫn trong cơn thèm thuồng. Lần hôn cuồng nhiệt và vuốt ve kéo dài ấy, đã khiến mối quan hệ rõ ràng giữa hai người bắt đầu trở nên mờ mờ và phức tạp, hình như một lối đi thẳng tắp bằng phẳng dẫn đến một cánh rừng nguyên thủy, bắt đầu trở nên vòng vèo, khi ẩn khi hiện, khi hiện khi ẩn, khó hiểu. Khi cặp môi anh dừng lại tìm tòi trên môi chị, cuối cùng nước mắt chị trào ra chảy xuống một cách sung sướng, cứ từng giọt từng giọt, từng chuỗi từng chuỗi, thấm ướt tấm ga trải giường màu xanh thẫm và chiếc khăn nhung dày trải gối màu đỏ tươi. Khi anh lần lượt bú hai bầu vú của chị như một đứa trẻ khát sữa, tiếng rên của chị lại một lần nữa từ thấp lên cao, từ chậm đến nhanh, từ thưa đến dữ dội. Trong tiếng rên của chị còn pha lẫn tiếng thủ thỉ nỉ non anh nghe không rõ, y như con én non đói khát đang líu ríu chờ mẹ mớm, cho đến khi tiếng rên kéo theo thân thể chị run rẩy, biến thân chị thành một cỗ máy quay liên tục. Trên giường, dưới những cái hôn cuồng nhiệt của anh, chị run, chị dẫy, bật lên nhiều tiếng rên kêu dẫy nảy, anh vẫn không có ý định chấm dứt cơn hôn

điên cuồng như bão tố.

Chị cũng không hề có ý định để anh dừng lại.

Trong nhà nóng hầm hập. Không khí chứa đầy mùi mồ hôi nóng, nước bọt, chất nhầy, nhiều đến mức khiến con người càng thêm say đắm. Còn có cả tiếng kêu thê lương nài nỉ thiết tha bởi chị quá ư xúc động, tiếng thở gấp gấp của anh đầm đìa mồ hôi và tiếng rơi phoi của ánh nắng từ gầm giường leo lên giường. Cứ điên cuồng như thế, anh hết hôn lại liếm trên người chị. Đầu lưỡi và thân lưỡi anh bận tít tít. Anh mặc sức thể hiện một cách cuồng nhiệt tính đàn ông trên thân chị, lỏng lẻo y như con ngựa điên. Cho đến khi bằng toàn bộ sức mạnh và lưỡi mình, anh đi vào vùng cổ hoa giữa hai chân, vẫn chưa kịp thò đầu lưỡi của mình vào, bàn tay chị từ đầu đến giờ vẫn luôn luôn vò đầu anh, bồng bả rún buông thõng, y như hai sợi dây thừng mềm oặt rủ xuống giường, mà tiếng kêu rên của chị vốn đầy nẩy và cuốn hút vô cùng, cũng dừng lại đột ngột.

Lúc này, những cái hôn cuồng nhiệt của anh như bị mất nguồn điện, mất động lực, cũng bất thành linh dừng theo.

Anh ngẩng lên nhìn, mặt chị nhợt nhạt, toàn thân vàng như nến, không nói không kêu, y như người chết.

Chị đã lả đi.

Anh biết chị đã lả. Bởi vì xúc động chị đã lả. Tình yêu tình dục của anh đối với chị như bão to gió lớn ập đến một cách đột ngột, khiến mạng sống của chị được một lần nghẹt thở và trời dấy hiểm có trong đời.

Trong giây lát, gian buồng trở nên yên tĩnh như nghĩa địa. Anh cứ quanh quẩn bên chị, hốt hoảng lắc người chị, ríu rít gọi, chị Lưu, chị Lưu, không biết xoay xử thế nào, mồ hôi trên người toả ra như tắm, nhỏ xuống thân thể loã lồ của chị, nhỏ cả lên giường lộp độp. Nhưng sau mấy giây, trong cơn lúng túng hoảng loạn, anh lại đột nhiên tỉnh táo, bình tĩnh trở lại. Những kiến thức thông thường về

cấp cứu trong doanh trại quân đội, bỗng trở về trong đầu. Thế là chân tay, tâm thể và tinh thần trở nên bình tĩnh, anh nhanh chóng mặc quần đùi, ra hắt tung rèm cửa sổ, lại quay vào mở cửa chính, sau đó trải chiếc khăn len ra cửa, bế Lưu Liên đặt lên chăn, để chị nằm yên tĩnh ở cửa, như một con cá trắng hếu to đùng.

Gió thổi vào cửa sổ, lại thổi ra cửa chính, căn buồng bỗng chốc trở nên mát mẻ. Không biết ngoài trời bắt đầu thay đổi từ bao giờ. Vừa nãy còn sáng sủa, bây giờ đã tối lại, một đụn mây khổng lồ bay ngang qua bầu trời. Bóng râm như một cái ô, che mát ngôi nhà gác sổ một cửa sư trưởng. Cứ thế Lưu Liên nằm yên tĩnh. Cứ thế Ngô Đại Vượng lặng lẽ canh bên chị, để thời gian trôi qua như nước chảy, ngấm xèo xèo trên bãi cát. Mấy lần anh định đưa tay bóp huyết nhân trung và hô hấp nhân tạo cho chị, nhưng cuối cùng anh vẫn ngồi im. Lúc này, ý thức tiểu nông hẹp hòi đã trỗi dậy trong anh không đúng lúc. Anh nghĩ đến Triệu Nga vợ mình ở nhà. Nghĩ đến chuyện vợ kể buộc con dưới bóng cây khi cắt lúa mạch ở ngoài ruộng, con đứt châu chấu vào mồm, suýt nữa chết nghẹn. Khi nghĩ đến con suýt nữa chết nghẹn, anh đem lòng ghen ghét và thù hận mạnh mẽ đối với nền văn minh đô thị, cũng như vẻ đẹp và tình yêu mà mình không thể có. Anh thần thờ nhìn Lưu Liên, nhưng trong lòng lại sờ sợ. Anh nghĩ nếu mình chết đi thật, sẽ tốt biết chừng nào. Một khi đã nảy sinh, không hiểu sao, ý nghĩ này cứ bám riết trong đầu, anh nhìn vào cái cổ thon dài trắng nõn chưa có một vết nhăn của chị, tự dưng như có thêm sức, anh xúc động đặt tay lên cổ chị.

May mà, giữa lúc ấy, chị tỉnh lại.

Trước tiên chị ngả đầu, lướt mắt nhìn gian buồng và Ngô Đại Vượng ngồi bên cạnh, trong nháy mắt dường như đã hiểu rõ tất cả. Uể oải ngồi dậy, chị nói một câu khiến Ngô Đại Vượng bất ngờ:

- Đáng lắm, đời Liên sống đáng lắm, có chết ngay bây giờ, Liên này cũng cam lòng.

Nghe thấy chị nói chết, anh sợ run cầm cập, hình như ý nghĩ đáng sợ và hoang đường vừa loé ra trong đầu anh đã bị chị phát giác. Để lấp liếm, anh nhích lại gần, cầm tay chị nói:

Lưu Liên, Liên làm sao thế? Vượng sợ quá, vừa giờ Liên ngất, đều tại Vượng.

Nhưng chị xúc động nhìn anh, khoé mắt rưng rưng, lại đưa tay vuốt mặt anh, giục:
Vượng mang quần áo đến giúp Liên.

Cầm quần áo trên bàn, anh giúp chị mặc tử tế, như chị em, hai người ngồi trên chăn len ở nền nhà, cầm tay nhau nói chuyện hoà:

- Đại Vượng, Vượng là chồng Liên thì hay biết mấy.

- Liên lấy sư trưởng, đàn bà toàn thế giới ai cũng ghen đỏ mắt.

- Thế cũng đúng - Liếc nhìn đi chỗ khác, bỗng dưng quay đầu lại, nhìn chằm chằm vào anh, chị nói:

- Biết không, tại sao vợ trước của sư trưởng lại ly hôn với ông ấy?

Không trả lời, anh chỉ ngạc nhiên nhìn khuôn mặt chị lại bắt đầu ửng đỏ như quả chín. Chị nói:

Sư trưởng, ông ấy là sư trưởng, nhưng ông ấy không phải đàn ông.

Anh càng ngạc nhiên nhìn chị, không nói gì.

Nhưng chị không nói chuyện ấy nữa. Chị thở dài náo nuột nhưng thanh thản, giống như trong lòng đang có nỗi buồn vô hạn, thở được ra khí buồn ấy, hình như nỗi buồn cũng mất đi, họ chuyển sang chủ đề khác. Nhìn anh một lát, chị hỏi:

Vượng muốn đề bạt cán bộ phải không?

Phải - Anh đáp - Đi lính, ai chẳng muốn thành cán bộ?

Chị hỏi dồn:

- Đề bạt cán bộ để làm gì? - Lại nói thêm ngay một câu - Đừng có nói câu vì nhân dân phục vụ Vượng định nói, Vượng hãy nói thật lòng với Liên xem nào.

Anh do dự một lát trả lời:

Nói ra Liên sẽ giận.

Liên không giận. Liên biết Vượng đề bạt cán bộ là muốn chuyển vợ từ nông thôn ra thành phố - Vừa nói chị vừa cười độ lượng - Liên hiểu Vượng, yên tâm đi, Liên sẽ giúp Vượng. Hiện giờ chỉ tiêu đề bạt cán bộ của toàn sư đoàn đã khép lại, chờ khi nào có dịp, Liên sẽ giúp Vượng chuyển hộ khẩu vợ con từ nhà quê ra thành phố.

Nói đến đây, không hiểu sao mặt chị lại có nước mắt. Hình như chị có điều gì định nói với anh, nhưng lại không phải lúc. Ngồi dậy, chị

lấy lược chải đầu, hỏi anh:

Đại Vượng, Vượng muốn ăn gì?

Lưu Liên, Liên muốn ăn gì, Vượng đi nấu cho Liên ăn.

Vượng là chồng Liên - Chị cười bảo - Liên là vợ Vượng, Vượng muốn ăn gì, Liên đi nấu cho Vượng ăn.

Trưa hôm ấy, hai người dắt tay nhau xuống gác, người thái thức ăn, người xào nấu, người cầm đĩa, người bưng bát, phân công hợp tác, giúp nhau cùng ra tay, hiệp tác lao động, làm bốn món thức ăn một món canh. Khi vào bếp nhìn thấy tám biển vì nhân dân phục vụ trên bàn ăn, hai người nhìn nhau cười. Anh bảo:

Vì nhân dân phục vụ, Liên ngồi đây nghỉ đã.

Phải đấu tư sản phê xét lại, Vượng mệt hơn Liên - Chị nói - Vượng ngồi đây nghỉ đi.

Chúng ta đều là người từ bốn biển năm châu, vì một mục tiêu cách mạng chung, đã đến đây với nhau - Anh nói - Nào, chúng mình cùng nấu cơm.

Nhân dân, chỉ có nhân dân mới là động lực sáng tạo nên lịch sử - Chị nói - Cùng nấu cơm, chúng mình thi đua, xem ai nấu ngon hơn.

Sau đó phân công chủ trì xào nấu, mỗi người làm hai món rau, hai món thịt. Anh làm món gà hầm và cà nấu. Chị làm món ớt xanh xào thịt thái con chì và dưa chuột xào trứng gà. Xào nấu xong, người nọ ném món của người kia. Chị bảo chị nấu ngon. Anh bảo anh nấu ngon. Chị bảo Liên là người miền nam, chắc chắn Liên nấu ngon. Anh bảo Vượng đã từng đoạt á quân trong cuộc thi nấu ăn, không thì sư trưởng cũng không chọn Vượng đến nhà, có nói đến võ Trời, Liên nấu cũng không ngon hơn Vượng. Nói xong, chị nhìn anh cười thần bí, nhường nhịn anh một bước, chị nói khiêm tốn làm cho người ta tiến bộ, kiêu ngạo làm cho người ta lạc hậu, coi như Vượng nấu ngon hơn. Liên lại nấu một món canh để Vượng thưởng thức. Nấu xong một nồi canh tôm nõn bí đao, chị giục anh ném thử. Anh bảo, mắt quần chúng tinh lắm, quả nhiên canh này ngon, có đánh chết, Vượng cũng không nấu được nồi canh ngon như thế này.

Sau đó, trong bữa cơm, hai người ngồi đối diện. Dưới bàn ăn, chân người nọ dẫm lên chân người kia. Trên mâm cơm, chị và anh

một miếng, anh bón cho chị một thìa. Trò vui làm bạn với cơm canh. Cơm canh trở thành trò vui, nói nói cười cười, cười cười nói nói. Đang ăn nửa chừng, Lưu Liên đột nhiên vỗ lên trán, y như chợt nghĩ đến điều gì, hỏi anh đã uống rượu Mao Đài bao giờ chưa? Anh đáp, đã thấy các thủ trưởng uống tại đây. Để chúc mừng nước ta thử thành công bom khinh khí, sư trưởng, chính uỷ và sư phó uống tại ngôi nhà này. Vượng nấu cho họ tám món ăn nóng, bốn món ăn nguội, bày kín bàn, các thủ trưởng đã uống quốc tửu- Mao Đài. Nào, chúng mình cũng uống Mao Đài, chúng mình cũng chúc mừng -Chị nói.

Chúc mừng gì?- Anh hỏi.

Chúc mừng Liên không phí một đời - Chị đáp.

Lấy ra một chai Mao Đài ở chỗ nào đó trên gác và hai cái ly, rót đầy tràn, chị đưa cho anh một ly, tự bưng li kia lên, chị nói:

Nào!

Khi chị sắp chạm vào ly của anh, anh lại nâng ly lên lưng chừng, nhìn chị bảo:

Vượng uống, Liên phải nói với Vượng, tại sao Liên lấy sư trưởng?

Chị ngẩn người một lát:

Muốn biết phải không? Uống đi, chỉ cần Vượng uống, Vượng hỏi gì Liên cũng nói.

Thật không?

Thật.

Nâng ly uống, rồi anh hỏi:

Lưu Liên, quê Liên ở thành phố nào miền nam?

Chị cũng uống, rồi đáp:

- Dương Châu. Vượng đến Dương Châu bao giờ chưa? Người miền bắc các anh hay nói, trên có Thiên đàng, dưới có Tô Hàng. Thật ra Tô Châu, Hàng Châu địch sao nổi Dương Châu. Con gái Dương Châu, tùy ý chọn một cô cũng đẹp hơn Tô Hàng. Có người chọn phi tử cho gia đình phó thống soái Lâm Bưu, không chọn được ai ở Tô Châu, Hàng Châu, nhưng đã chọn ở Dương Châu được hai cô - Vừa nói chị vừa rót rượu, đưa ly rượu cho anh - Vượng còn hỏi gì nữa?

Liên cũng được sư trưởng chọn phải không?- Anh hỏi.

Đương nhiên - Chị đặt ly xuống, cười, nói tiếp - Sư trưởng đến bệnh viện kiểm tra công tác, trong phút chốc đã chọn Liên.

Hình như, bởi vì được sư trưởng kén chọn, khiến chị cảm thấy hãnh diện và tự hào sâu sắc, nụ cười trên mặt chị cũng rạng rỡ vinh quang. Nhưng trong nụ cười của chị, lại một lần nữa có nước mắt chảy ra, lóng lánh như những hạt ngọc, còn rơi vào ly rượu chị đang cầm.

Lưu Liên, sao thế Liên?

Vui đấy, lấy được sư trưởng mà.

Liên không biết sư trưởng hơn Liên bao nhiêu tuổi sao?

Biết.

Biết mà vẫn lấy?

Hơn nhiều thì đã sao? Ông ấy là sư trưởng.

Tại sao Liên bảo ông ấy không phải đàn ông?

Nên hỏi hãy hỏi, không nên hỏi, Vượng đừng hỏi.

Vượng là chồng Liên, sao không hỏi được?

Vượng là lính công vụ nhà sư trưởng, Liên là vợ sư trưởng, Vượng biết không?

Anh chăm chăm nhìn chị, đặt mạnh ly rượu lên bàn, đột nhiên nói một cách thành thực khác thường:

- Lưu Liên, vừa giờ nghĩ đến việc Liên cam lòng lấy sư trưởng, không biết tại sao Vượng định bóp chết Liên.

Chị lại uống một ly, nói:

- Bóp đi, chết chúng mình cùng chết - Sau đó lại ừng ực uống hết ly. Nửa tỉnh nửa say, chị liếc Ngô Đại Vượng một cái - Biết không, Liên cũng là phần tử tích cực học tập tác phẩm nổi tiếng của Mao chủ tịch, đọc thuộc lòng những lời dạy bảo của Mao chủ tịch đứng thứ nhất toàn bệnh viện, có lần đọc một mạch một trăm điều trước mặt sư trưởng, không sót một chữ, ngay đến dấu chấm dấu phẩy cũng đọc ra. Tiểu Lưu Liên đã lọt mắt Sư trưởng, đề bạt thành cán bộ, Liên liền lấy sư trưởng. Liên thật sự muốn lấy sư trưởng. Sư trưởng không hề ép buộc Liên chút nào. Nhưng Liên không ngờ đến chuyện sư trưởng không phải đàn ông, không ngờ vợ sư trưởng cắt đứt ông vì chuyện này. Vì chuyện này, Liên cũng nghĩ đến việc ly hôn với sư trưởng. Nhưng Liên vẫn chưa nói ra, sư trưởng đã quỳ xuống trước mặt Liên. Vượng thử nghĩ, sư trưởng gần ấy tuổi, là cán bộ cao cấp, khi tham gia Tân tứ quân mới có mười mấy tuổi. Trong chiến tranh chống Nhật, ông bị thương bốn lần. Trong chiến tranh giải

phóng, viên đạn vừa vắn xuyên qua giữa hai đùi. Đến giờ, trên người ông vẫn còn hai viên đạn của chiến tranh giải phóng. Một viên ở lưng. Một viên ở đùi. Huân huy chương lập công của ông còn cất hết trong mấy hộp gỗ để trong tủ đứng, bỏ ra đựng một rổ cũng không hết. Ngô Đại Vượng, theo Vượng, Liên có thể ly hôn với ông không? Ngần ấy tuổi, vì cách mạng đầu đã bạc trắng, ông ấy quỳ trước mặt Liên khóc như một đứa trẻ, theo Đại Vượng, Lưu Liên này có thể cắt đứt ông ấy không?

Chị giục:

- Nào, chúng mình uống. Vượng uống hết ly ấy đi. Liên đọc thuộc lòng một trăm điều lời dạy bảo của Mao chủ tịch cho Vượng nghe.

Anh nói:

- Liên khỏi cần đọc. Liên hát cho Vượng nghe một bài phổ lời dạy của Mao chủ tịch.

Được - Chị nói.

Anh uống tiếp, Chị đã hát cho anh nghe một bài “Mặt trời lúc tám chín giờ sáng”. Anh lại uống một ly. Chị lại hát một bài “Trường chinh. Thất luật”. Anh lại uống một ly. Chị lại hát một bài “Bài ca tự lực cánh sinh”. Anh không biết mình đã uống mấy ly. Chị không biết mình đã hát cho anh nghe mấy bài. Sau đó cả hai đều say. Khi tỉnh dậy, hoàng hôn đã buông xuống ngôi nhà gác số một như đến hẹn. Từ vườn sau, ráng chiều dội vào trong nhà bếp, làm cho cảnh bữa bộn trên bàn ăn y như máng lợn chuồng ngựa bởi hoàng hôn về mà bắt đầu bận rộn. Vở chai và ly chất trên bàn. Quần áo của hai người đều vắt trên ghế. Đũa của hai người, một đôi vớt trên bàn, còn đôi kia không biết vì sao rơi ra sau cửa bếp.

Còn hai người thân thể loã lồ, ôm nhau ngủ trên nền xi măng nhà bếp, giống như hai con lợn cạo lông, sau khi chết bị quăng bữa dưới thớt. Tắm biển vì nhân dân phục vụ, không biết thế nào đặt trên người họ, y như bảng báo giá ở cửa hàng.

Chương 8

Không biết cuộc đời là trò chơi, hay là trò chơi thay thế cuộc đời. Nói một cách khác, giữa trò chơi và cuộc đời, trong trò chơi có cuộc đời, trong cuộc đời có trò chơi, kết quả của nó là gộp hai thành một. Không biết con người là vai kịch của xã hội, xã hội là sân khấu của con người, hay là bởi vì xã hội chính là sân khấu, con người phải trở thành diễn viên. Không biết là bởi vì vẻ đẹp của tình yêu, tất nhiên sẽ dẫn đến những cuộc làm tình cuồng nhiệt, hay là vì vẻ đẹp bản chất của tình dục, tất sẽ phải dẫn đến sự nảy sinh của tình yêu từ không đến có. Dòng sông không cần biết đầu nguồn nước ở đâu. Nước chảy cũng không cần biết sông sinh ra vì nó. Bởi vì có nước mới có sông. Có những sự việc cứ tự nhiên sinh ra, đến không có nguồn gốc, đi không có lý do, không cần tìm nguyên nhân hậu quả. Tình duyên của Ngô Đại Vượng và Lưu Liên nhiều khi cũng là như thế. Anh trồng rau ở vườn sau ngôi nhà gác số một. Chị đứng ở cửa, hoặc cạnh ruộng rau xem anh vun trồng, có đôi bướm lưu luyến bay qua, anh không để ý, nhưng chị cứ nhìn chăm chăm, sau đó mặt ửng đỏ, không bảo sao, quay vào cầm tấm biển vì nhân dân phục vụ dấu sau lưng, khi anh cuốc, hoặc tưới đến đầu kia, chị lặng lẽ đặt biển xuống đầu này, sau đó quay vào trong nhà gác.

Anh nhìn thấy, to tiếng hỏi:

Đi đâu thế?

Chị trả lời:

Khát rồi, về uống nước.

Anh cứ tưởng chị đi uống nước thật, vẫn cuốc đất tưới rau như thường. Đến đầu bờ trông thấy tấm biển vì nhân dân phục vụ, nhìn chung quanh, vớt cuốc sang một bên, cầm tấm biển về, chẳng kịp rửa tay rửa mặt, đặt biển về bàn ăn, phóng thẳng lên buồng ngủ gác hai, đã thấy chị cởi gần hết quần áo, đang nóng lòng chờ đợi. Hai người cũng không cần nhiều lời, nhìn nhau một cái hiểu ngay, bắt đầu cuộc chơi. Chơi có chất lượng chị sẽ bảo hôm nay Liên nấu

cơm, Vương muốn ăn gì Liên nấu. Chơi không ra gì, chị sẽ bảo tôi phạt Vương, giặt cho Liên bộ quần áo. Chị nấu cơm, anh cứ yên chí ăn, y như Ngô Đại Vương nấu cơm, sư trưởng yên chí ăn thường ngày, bởi vì anh là lính công vụ kiêm cấp dưỡng của sư trưởng, bởi vì anh là công đầu khai quốc của tình yêu chị được trao. Chị phạt anh giặt quần áo, lấy ráy tai, cắt móng tay cho chị. Anh cũng vui lòng nhận làm những việc này, bởi khi anh vì tình yêu phục vụ, làm không tốt, tự tư tự lợi, phần nhiều vì mình trước, không phạt cũng không xong. Tình yêu không phải trò chơi, nhưng tình yêu đâu không phải trò chơi, không có trò chơi, đâu có tình yêu. Tình yêu trò chơi, giống như ong bướm trong vườn rau, đổ xuống bay lên giữa hai người. Một lần anh đang thái rau, tấm biển vì nhân dân phục vụ, bỗng dưng chạy đến dưới dao bài. Bỏ dao xuống, mang mùi ớt trên tay, anh lên gác cùng chị làm chuyện ấy, hiệu quả lại tốt bất ngờ. Chị liền xuống gác cầm dao thái rau thái tiếp cà và dưa chuột anh bỏ dở, nấu cho anh ba ngày liền chín bữa, ngay đến bát đũa anh cũng không phải rửa lần nào.

Trong tình yêu của họ, biển gỗ vì nhân dân phục vụ có chân dài, mỗi lần chỉ cần chị vừa nghĩ đến anh, anh đang ở cạnh chậu hoa, tấm biển gỗ đột nhiên xuất hiện giữa cây hoa nhìn rõ nhất. Anh ở dưới giàn nho, tấm biển gỗ sẽ đột nhiên được treo trên dây nho đằng sau anh, quay người, là đầu hoặc vai va vào biển gỗ. Còn anh, có khi đi chợ mua cá mua thịt, nhìn thấy một vài cảnh tượng kêu gọi trên đường phố, không khỏi suy nghĩ vẩn vơ. Nhưng vừa mở cửa vào sân, tấm biển gỗ đã xuất hiện dưới chân sau cửa, suýt nữa dẫm vào. Thế là trong nháy mắt, chuyện suy nghĩ vẩn vơ đã biến thành hiện thực. Đương nhiên có những lúc, anh không nghĩ đến chị, mà nghĩ đến vợ con, nhưng vừa quay người cũng nhìn thấy biển gỗ. Lúc ấy lẽ ra anh nên khước từ tình yêu giữa mình và Lưu Liên, nhưng sự việc lại không phải như thế, mà chỉ cần trông thấy tấm biển gỗ vài giây, vợ và con trai đã biến mất trong đầu. Thân hình bóng bảy sạch sẽ của Lưu Liên lập tức ngự trị trong đầu anh, toàn thân anh rạo rực, si mê, chạy ngay đến cạnh chị. Chuyện ấy diễn ra không kể thời gian, không phân địa điểm, ở ngay phòng khách, nhà bếp, nhà vệ sinh, phòng đọc, phòng treo bản đồ của sư trưởng trong ngôi nhà gác số một, cả ở dưới giàn nho lúc đêm khuya thanh vắng.

Chỗ nào cũng là giường làm tình của họ, cũng chứng kiến tình yêu xán lạn như trò chơi của họ.

Trong hơn một tháng ngắn ngủi, họ làm chủ nhân một cách bản năng, cũng làm nô lệ một cách bản năng. Trò chơi tình dục hầu như là toàn bộ nội dung sinh hoạt và mục tiêu cuộc sống của hai người. Họ biến tình dục thành nông cạn mà sâu sắc, không đáng một xu mà lại ngàn vàng khó mua, toả sáng nhân tính mấy ngàn năm, lại đại diện cho sự sa đọa nhân tính mấy ngàn năm. Mỗi lần chơi bởi đều qua quít bề ngoài, lại hết sức cẩn thận kỹ càng. Mà xét về ý nghĩa thật sự, tình yêu của họ đã tới mức khắc cốt ghi xương, suốt đời không quên, đó là vào tuần cuối cùng sau hơn một tháng.

Tuần lễ ấy, bộ đội phải đi hành quân dã ngoại đường dài.

Trước cổng các đại đội trong doanh trại đều có một ô tô chở đầy củi, than và lương thực. Bảng đen đại đội vốn viết các bài thơ, tản văn và tin bài biểu dương người tốt việc tốt, thì bây giờ đã thay bằng lời dạy của lãnh tụ tối cao chuẩn bị chiến tranh chuẩn bị mất mùa đói kém, đào hầm sâu, tích lũy nhiều lương thực, không xưng bá và khẩu hiệu, biểu ngữ đả đảo đế quốc Mỹ, bọn phản động xét lại Liên Xô, nhất định phải đánh thắng cuộc chiến tranh lớn thế giới lần thứ ba, còn có cả những bản thách thức của Trương Tam với Lý Tứ, bản đề xướng của tiểu đoàn một gửi tiểu đoàn hai và thư nghênh chiến của đại đội ba gửi đại đội hai. Một lô một lốc những thành ngữ, câu chữ khí thế hùng hực, không chỗ nào là không toát lên niềm say sưa cách mạng chiến đấu. Trong tình yêu ở ngôi nhà gác số một như cách biệt hoàn toàn với thế giới bên ngoài, Ngô Đại Vượng đã quên mình là người lính, đã quên mình sống trong một doanh trại, đã không còn quen thuộc lắm tinh thần một que diêm có thể đốt cháy cả doanh trại của một quân nhân nào đó. Đã mấy ngày liền anh không ra khỏi ngôi nhà gác số một, mà hôm nay anh không thể không ra thành phố mua mỡ muối tương cà, lúc dắt chiếc xe đạp vừa ra khỏi cổng, đã nhìn thấy ba tiểu đoàn, tám đại đội trực thuộc sư đoàn quần áo chỉnh tề, đợi lệnh xuất phát, đang chạy bộ ra bãi tập tập hợp.

Bỗng dưng, hình như chợt nghĩ đến điều gì, trên người anh có vẻ căng thẳng và hăng say của người lính.

Bộ đội làm gì thế? - Anh hỏi lính gác.

Hành quân đường dài, cậu không biết sao? - Lính gác trả lời.

Không nói biết hay không biết, anh vội đạp xe tạt về đại đội, thấy đêm qua quân đã đi hết, doanh trại trống không, chỉ còn mấy chú lính ở lại trông coi nhà cửa, nuôi lợn trồng rau.

Bộ đội đâu? - Anh hỏi.

Đi tiền trạm rồi - Một người lính trả lời - Tiểu đội trưởng cũ, đại đội trưởng và chính trị viên có thư để lại cho anh ở đại đội bộ.

Anh đến đại đội bộ lấy thư. Trong thư chỉ có một câu, nhiệm vụ của đồng chí là nhớ kỹ vì gia đình thủ trưởng phục vụ chính là vì nhân dân phục vụ. Sau đó nhìn bức thư, phảng phất như có một chậu nước lạnh từ trên không dội xuống đầu. Cảm giác bị tổ chức và tập thể bỏ rơi từ trong tim loang dần ra. Nét mặt anh có vẻ buồn buồn.

Thời tiết đã qua giữa hè. Trời vẫn còn nóng nực, nhưng đã bớt vị hầm hập, có hơi mát của mùa thu sắp đến. Ngô Đại Vượng cất thư, hăm hăm đạp xe ra chợ, mua hẳn một xe những thứ cần mua, nào thịt gà, nào cá, cả dầu lạc dầu vừng, mì chính, bột hồ tiêu, đựng trong sọt đeo hàng, lại ra bưu điện gửi về nhà ba mươi đồng.

Trước đây, cứ đến cuối tháng, anh gửi về nhà bảy tám đồng, bù vào chi tiêu cho gia đình và cho con trai. Nhưng lần này, chưa đến cuối tháng, anh đã vội gửi tiền cho gia đình, mà gửi nhiều gấp mấy lần. Nhắc đến gửi tiền là một chương không vẻ vang lắm trong đời Ngô Đại Vượng, như một vết bẩn lớn cuộc đời anh. Vết bẩn này còn tồi tệ hơn cả sự truy lục của anh và Lưu Liên. Tính ra, khi tròn hai mươi hai tuổi đi lính, tân binh năm đầu tiên, mỗi tháng chỉ có sáu đồng phụ cấp, năm thứ hai mỗi tháng bảy đồng, năm thứ ba mỗi tháng tám đồng, một năm tuổi quân tăng được một đồng, sau năm năm, mỗi tháng anh cũng không quá mười đồng phụ cấp. Mỗi tháng ngoài một hai đồng mua xà phòng và thuốc đánh răng, anh gửi bưu điện bảy tám đồng, coi như gửi hết toàn bộ thu nhập của anh. Như thế, làm thế nào có thể giành được ba mươi đồng, việc kén ấy chẳng khác nào con dẫu tuyệt mật loại A đóng trên văn kiện chính thức.

Thật thà mà nói, nguồn gốc của số tiền này là mỗi lần đi chợ mua đồ ăn thức uống cho gia đình sư trưởng, tiền chẵn còn thừa anh đều trả về nguyên vẹn, nhưng mấy hào mấy xu dư ra, anh đều đút túi mình. Ngô Đại Vượng biết, việc này không lớn, nhưng tính chất là tham ô. Cho nên mỗi lần mua gì, anh đều ghi vào giấy, nâng giá lên một hai xu, kết quả sổ sách của anh bao giờ cũng như trời cao mây nhạt, thanh bạch rõ ràng. Do đó sư trưởng và Lưu Liên đã nhiều lần biểu dương anh. Bây giờ tốt rồi, ba mươi đồng lo lắng ăn bớt ăn xén để giành, đều gửi cả cho vợ. Vì vậy anh cũng cảm thấy không có lỗi với vợ nhiều lắm, hình như làm thế cũng có thể giảm bớt gánh nặng tinh thần khi có khi không trong lòng, khiến anh có thể càng yên chí cùng Lưu Liên sống trong tình yêu truy lạc bất ngờ, có thể bơi nhảy sảng khoái trên dòng sông tình yêu tình dục, nhằm thoả mãn nhu cầu và khát vọng cần thiết trong cuộc đời.

Ra khỏi bưu điện, bầu trời mây nhạt nắng vàng. Trên phố lớn có một đội ngũ cách mạng điều hành, vác cờ đỏ, khiêng biểu ngữ, đi từ phía nam lên hướng bắc, hô khẩu hiệu đả đảo người nào đó, hiên ngang đi qua. Bởi tháng này anh và Lưu Liên có sinh hoạt vùng trộm, giống như những ngày tháng chiến đấu của người công tác bí mật, khiến anh cảm thấy có phần xa lạ và sợ hãi khi nhìn thấy cách mạng trên đường phố. Đứng cạnh đường, anh xem một lúc lâu, y như muốn phán xét cách mạng liệu có liên quan gì với hành vi của mình và Lưu Liên? Mãi cho đến lúc đội ngũ điều hành ầm ầm đi qua, anh mới đạp xe về doanh trại ở ngoại ô thành phố.

Về đến doanh trại, bộ đội và ô tô hành quân dã ngoại đều đã đi từ lâu. Trong khu nhà lớn bỗng chốc trống vắng, chỉ có tiếng bước chân buồn tẻ của lính đổi gác cất lên cô độc trên lối đi doanh trại yên tĩnh. Tiếng kêu của ve sầu và chim sẻ lúc này vẫn như trước, nhưng ríu rít hơn, diếc tai hơn, làm như cả bầu trời đều trở thành sân khấu của chúng. Còn các binh sĩ ở lại doanh trại vác súng đi đi lại lại, chỉ như là những diễn viên mặc áo văn phát cờ dơ biển trên sân khấu. Ngô Đại Vượng đến trước ngôi nhà gác số một, chẳng may có một con chim sẻ ỉa một bãi vào chiếc mũ mềm quân nhân đội trên đầu. Một lính mới canh gác trước cổng nhà thủ trưởng, đứng trên bốt gác

cao hai thước nhìn xuống, trông thấy trên mũ của anh có phân chim, cất tiếng:

Này, trên mũ anh có phân.

Ngô Đại Vượng đang đẩy xe đứng lại cau có, bảo:

Này tân binh, biết ta là ai không? Đại đội trưởng của các chú nhìn thấy ta từ xa đã cười, chính trị viên của các chú còn chủ động chào ta, sao chú dám mở mồm mắng ta hả?

Tân binh nói:

Tôi biết anh họ Ngô, vốn là tấm gương điển hình, Ngô tiểu đội trưởng, nhưng mũ anh có phân thật mà.

Ngô Đại Vượng lột mũ nhìn, có phân thật, mỉm cười, dơ tay búng cục phân chim:

Mình phục vụ trong ngôi nhà gác số một, từ nay trở đi có cần gì chỗ mình cứ bảo nhé.

Nói xong, Ngô Đại Vượng có vẻ khoan khoái trong lòng, bởi vì chú lính mới cứ rối rít cảm ơn anh, gần như coi anh là chủ nhân của ngôi nhà gác số một. Mà thực tế, từ sau khi anh và Lưu Liên có quan hệ lần đầu, trong lòng anh đã bắt đầu có sự thay đổi tế nhị, thường vô tình nảy sinh tâm lý chủ nhà, tưởng mình như là chồng Lưu Liên thật. Trong nhiều trường hợp, anh còn ngấm ngấm có ý nghĩ muốn khoe với người ngoài mình và Lưu Liên có quan hệ vợ chồng, có tình cảm ân ái, chỉ có điều kỷ luật của cách mạng và không thể nói cho người khác sự thật không chắc chắn này, còn có cả nỗi lo anh không thể bảo đảm người nghe không nói lại với người khác, từ đó sẽ dẫn đến phiền hà không nên có, mới khiến anh giữ kín như hũ nút, coi như không có chuyện gì đã xảy ra.

Ngô Đại Vượng đẩy xe về đến ngôi nhà gác số một, đã vô tình bộc lộ tâm lý ngông nghênh, tự lên mặt của mình, cũng do đó, trong mối tình với Lưu Liên đã xuất hiện hết pha này đến cảnh khác, sâu sắc đến mức khiến cả hai đều khắc cốt ghi lòng, suốt đời khó quên. Anh đẩy xe đến trước cửa sau nhà bếp, đang chuyển từng mặt hàng vào trong nhà, đã nhìn thấy Lưu Liên từ ngoài cửa lớn đi vào, trong tay cầm thuốc đánh răng, xà phòng thơm, có cả phấn và kem thường dùng vừa mua. Cầm những thứ này từ cửa chính đi vào nhà bếp, chị đứng ở cửa phòng ăn, liếc nhìn tám biển vì nhân dân phục vụ trên bàn ăn, đang định nói câu gì, Ngô Đại Vượng bỗng cúi bộ quân

phục có vết mồ hôi trên người đưa cho chị, nói:

Này, Liên giặt cho Vượng bộ quần áo.

Lưu Liên ngó người nhìn anh không nhúc nhích:

Vượng bảo sao?

Nóng chết đi được, Liên đi giặt cho Vượng bộ quần áo - Anh nói.

Giọng nói, động tác và thần thái của anh giống hệt khi về phép cắt lúa mạch, kéo xe lúa đến cửa, cởi quần áo sai vợ đi giặt và nấu cơm cho mình. Nhưng đứng trước mặt anh không phải vợ, mà là phu nhân sư trưởng. Nghe nói thế, đầu tiên Lưu Liên sững người, nhìn anh như nhìn một người lạ chưa từng quen biết, sau đó nét mặt chị hơi tối lại, như có một lớp mây nhạt che phủ. Sau khi mây bay qua, chị không nói không rằng, cũng không đưa tay nhận bộ quần phục đầm mồ hôi anh đưa, với nụ cười vừa chê trách vừa điều cốt trên môi, chỉ vào tấm biển vì nhân dân phục vụ, chị quay người, đem đồ dùng đi vào buồng vệ sinh.

Lẽ ra, chuyện này không có gì to tát, nhưng chính là việc nhỏ nhất đã dẫn đến mối tình sống dở lại chết mang đi. Trong nhà bếp anh vừa vặn nhìn thấy tấm biển gỗ vì nhân dân phục vụ. Chữ sơn đỏ trên biển trải qua năm tháng và khói lửa nhà bếp đã không còn tươi rói như trước. Ngôi sao năm cánh, bông lúa mạch và khẩu súng trường cũng có vết tróc, càng có chiều sâu lịch sử. Nhưng tấm biển bắt đầu lạng lẽ tróc sơn cùng với chữ và hình vẽ trên biển gỗ, lại như tiếng chuông nhắc nhở Ngô Đại Vượng, khiến anh trong nháy mắt đã nhớ ra vai diễn của mình trong ngôi nhà gác số một, nhớ ra địa vị hèn kém nặng nề không thoát ra khỏi của một chú lính nhà quê.

Anh từ từ hạ cánh tay đang cầm bộ quần phục đầm mồ hôi dơ lên, giống như quả bóng da xì hơi, anh ngồi xổm trên nền nhà. Giờ phút này, rất khó nói đầu anh đang nghĩ gì, trải qua đấu tranh tư tưởng như thế nào, hay nói một cách khác sự giằng xé về ý thức. Chỉ ngồi xổm thế thôi, anh uể oải vứt bộ quần phục ra đất, đưa ánh mắt vượt qua không gian nhà bếp, từ cửa sau nhìn ra vườn rau nhà sư trưởng. Bên kia vườn rau là cánh rừng bạch dương. Những vết sẹo trên thân bạch dương, giống như từng con mắt mở thao láo vẫn thức lâu năm. Khi bạn nhìn nó, nó cũng chớp mắt nhìn bạn. Ngô Đại Vượng cứ nhìn mãi vào cái sẹo mắt lớn nhất trong rừng bạch

dương. Tuy cách một vườn rau, nhưng hai bên rõ mồn một, hầu như ngay đến vỏ cây vểnh lên trên sọc mắt cũng trông rõ, y như làn mi cứng trên mắt. Cứ nhìn mãi, nhìn hoài, nét mặt anh chột tai tái, lại quay nhìn tấm biển gỗ vì nhân dân phục vụ, thần thờ một lát, như ma xui quỷ khiến, đột nhiên anh đứng lên, quay người chạy vào nhà tắm gác một. Không thấy bóng dáng Lưu Liên, lại tầng tầng chạy lên gác hai, đứng ở cửa nhìn vào buồng vệ sinh, thấy Lưu Liên đang dùng miếng bọt biển tròn tròn, thử chấm hộp phấn trắng vừa mua, khe khẽ xoa lên mặt. Thế là bất chấp tất cả, anh hùng hực xông đến, ôm chị vào lòng, bế sang buồng ngủ. Bởi quá ư nóng vội mà thô bạo, khi chị đẩy dựa trong lòng anh, đã va rơi khung gương treo trên tường ngay cửa buồng, mà trong khi khung gương chưa rơi hẳn xuống đất, chân anh đã dẫm lên. Kính vỡ tung toé khắp nền nhà. Một dấu chân to dùng bắm bụi đất của anh in trên hai câu triết lý sơn vàng trên giấy đỏ: không có một quân đội của nhân dân sẽ không có tất cả của nhân dân, giống như một con dấu khắc chữ kiểu đồng triện to tướng đóng lên trên.

Trong buồng bỗng yên ắng lạ thường.

Anh đặt chị xuống. Hai người ngạc nhiên nhìn câu trích lời dạy bảo của lãnh tụ vỡ tan tành trên đất, rồi lạnh lùng nhìn nhau rất lâu.

Vượng định làm gì? - Chị hỏi.

Cánh tay Liên va nó rơi xuống đất - Anh đáp.

Nhìn dấu chân anh trên đó, chị bảo:

Chỉ cần Liên gọi điện thoại cho phòng bảo vệ, là đời Vượng đi toi.

Liên sẽ gọi chứ? - Anh hỏi.

Chị liếc nhìn mặt anh tái nhợt, nói một cách thần bí:

Sẽ gọi, cũng không gọi.

Trong nháy mắt, thái độ anh mềm nhũn:

Lưu Liên, nhưng Liên đã sai Vượng lên gác, Liên không sai Vượng lên gác, nó rơi khỏi tường thế nào được?

Bằng ánh mắt nghi ngờ chất vấn, Lưu Liên nhìn anh giống như nhìn đứa con bất hiếu, dám tát vào mặt mẹ. Thần sắc vốn vừa thần bí vừa ngạc nhiên trên mặt chị đã dần dần tái nhợt. Hơn nữa, cặp môi vốn đỏ tươi của chị cũng đã tím nhạt đi, như lời trách móc của anh đối với chị, không những lạnh lùng, mà còn hạ thấp hẳn phẩm chất

nhân cách của chị, khiến thanh danh của chị bị bôi nhọ như xưa nay chưa từng có. Thế là, ánh mắt chị nhìn anh lại bắt đầu trở nên căng cứng lạnh tanh như que kem cục đá.

Cứ như thế chăm chăm nhìn anh, chị hỏi:

Đại Vương, Vương vừa nói gì?

Wong bảo Liên đã sai Vương lên gác.

Liên sai Vương lên gác bao giờ?

Vừa giờ ở dưới bếp, chẳng phải Liên đã chỉ vào tấm biển vì nhân dân phục vụ?

Sững người một lát, chị nhớ ra mình đã chỉ vào tấm biển vì nhân dân phục vụ, bất thành lình bật cười khanh khách, sắc mặt tím tái, bỗng trở nên nhẹ nhõm thư thái như vốn có. Chị đâu ngờ, cái chỉ ngón tay đã xuất hiện một kết cục đầy kịch tính như thế này. Lẽ ra, chỉ tay như thế, chị muốn nhắc nhở thân phận của anh, nhưng anh lại hiểu ra mình phục vụ thân thể chị. Chị đâu biết, lúc ở dưới gác Ngô Đại Vương đã nghĩ gì trong bụng, nét mặt anh thay đổi như thế nào. Chị không ngờ, nỗi oán hận về đẳng cấp, sau một thời gian dài dẫu kín, đã nảy sinh trong lòng anh từ lâu. Sau tiếng cười khanh khách, nhìn khuôn mặt đôn hậu, chất phác của anh, trong lòng chị đã có vẻ đồng tình, có lỗi đối với anh, liền cầm tay anh để lên ngực, muốn nhân việc âu yếm này, an ủi anh đã bị chị quở trách sai. Để tay anh lên ngực mình rồi, chị còn lấy ngón tay thon mịn vuốt ve mu bàn tay anh. Chị tiết quen thuộc thường ngày, trên thực tế chính là sự khuyến khích và ngấm ngấm chấp nhận sự lỗ mãng của Ngô Đại Vương về tình dục. Được khuyến khích, cũng sẽ thật sự mở ra một cửa xả để anh trút hết mọi uất hận không tên chứa chất trong lòng. Anh cứ để sát tay mình trên vú trái mềm mềm, thẳng đứng của chị và để chị tùy ý vuốt ve mu bàn tay mình. Cứ thế, chị xoa xoa vuốt vuốt, vuốt vuốt xoa xoa một lúc lâu. Như trẻ con, đuôi mắt anh ươn ướt, môi mím lại, rồi đột nhiên, lại một lần nữa không oong đơ gì hết, anh bế bổng chị lên, dẫm trên kính và lời dạy của Mao chủ tịch đi đến trước giường, vứt chị lên giường như vứt một bao bột mì, bắt đầu hùng hục cởi phăng cúc áo chị.

Chị cũng để anh muốn làm gì thì làm, lột hết quần áo của mình, ngoan ngoãn làm theo chỉ lệnh mỗi động tác của anh, nằm ngửa ra

giường, dơ hai chân lên trời. Còn anh đứng dưới giường, đâm mạnh và thô bạo, rồi cứ thế thọc như điên. Mỗi lần ra vào đều mang theo tâm lý báo thù và một khoái cảm phục thù. Mà chính là tâm lý và khoái cảm này đã làm cho ham muốn chinh phục dấu kín ở nơi sâu thẳm nội tâm anh được thực hiện, như ý nguyện hoang đường của một chú lính không biết bắn súng khao khát được thống lĩnh ngàn vạn binh mã. Anh cho rằng, tư thế và sự điên cuồng làm tình chột trối dạy như súc vật của mình, chính là sự ô nhục lớn đối với chị. Nhưng thật không ngờ, tư thế và sự thô lỗ ngông cuồng như súc vật ấy đều đem đến cho hai người sự kỳ diệu xưa nay chưa từng có. Cuối cùng của sự việc, không phải chị phát ra từ cổ họng những tiếng rên hư ử sung sướng khó chịu, rung giường nảy chiếu như trước, mà bỗng dưng chị òa khóc hu hu to tướng, không hề giữ kè. Tiếng khóc của chị lâm ly, trong thanh dòn có khản đặc, hoàn toàn không có vị dịu ngọt êm ái của chất giọng đàn bà miền nam trước kia. Mà khi nghe thấy tiếng khóc chị đột nhiên cất lên, đầu tiên anh sửng sốt ngớ người, sau đó từ tiếng khóc của chị, anh đã cảm nhận niềm vui và thắng lợi trận đánh của kẻ hèn mọn, đã cảm nhận sự thực hiện cuối cùng của lòng ham muốn chinh phục chị, thậm chí đã cảm nhận sự thỏa mãn xưa nay chưa từng có anh đem đến. Thế là anh càng trở nên ngông cuồng thô bạo, thích sao làm vậy, bất chấp tất cả, cho mãi đến phút cuối cùng, thân đắm mồi hôi, cảm thấy mệt mỏi xưa nay chưa từng có, hai chân rã rời, mềm oặt, hoàn toàn lả ra đất, mặc cho “vật báu” của mình phơi bày một cách vô liêm sỉ dưới ánh sáng cửa sổ.

Còn chị, lúc này không biết đã nín từ bao giờ, chỉ biết tiện tay cầm chiếc gối che chỗ kín đáo giữa hai chân, còn những chỗ khác trên người phơi ra hết như anh. Hai người, một trên giường, một dưới đất, lời dạy của Mao chủ tịch bị bàn chân lớn dẫm lên và những mảnh kính vỡ văng tản mát ở bên anh, giống như rác bị cố ý vứt đi. Nằm tênh hênh trên nền nhà, anh không liếc nhìn chị, mà trần trần nhìn trần nhà không nhúc nhích. Chị cũng vậy, nhìn trần nhà không động đậy, không nhìn anh. Tâm trạng ngơ ngẩn sau cuộc làm tình đã choán hết đầu họ. Cảm giác hư không, bơ vơ trong cuộc đời đột nhiên kéo đến, giống như không gian nhọt nhọt lò mờ chất đầy nhà, khiến hai người cảm thấy hư không bồng bênh và ngọt ngào muốn

họ cùng tức thở.

Lúc này đã gần trưa. Trong ánh nắng lọt vào từ cửa sổ, có những hạt bụi màu vàng tươi bay bay lên xuống, phát ra tiếng vo ve như muỗi kêu. Tiếng hót của chim ngói và chim sẻ từ doanh trại vọng đến gõ vào song cửa lạch cạch, còn ve sầu mệt mỏi thì thoảng kêu một tiếng, gáp gáp mà khản đặc, như tiếng khóc của trẻ con đột nhiên rú lên, lại đột nhiên nín bật. Hai anh chị cứ nằm yên tĩnh như thế, để thời gian cũng mệt mỏi trôi qua một cách hiem có trong sự yên tĩnh của hai người.

Không biết đã bao lâu, không quay đầu, chị hỏi anh một câu, giống như hỏi trần nhà:

Mấy giờ rồi?

Không biết - Anh cũng không quay đầu đáp một câu, như trả lời trần nhà, lại còn hỏi - Có đói không?

Không đói. Đại Vượng chúng mình đã thành súc vật.

Kệ xác súc vật hay không súc vật.

Vượng học cái trò lẳng mạn ấy ở đâu thế?

Trò lẳng mạn nào?

Trò vừa giờ.

Vượng có đầy một bụng oán hận, muốn giải hận, đột nhiên nghĩ ra cách ấy.

Hận ai?

Không biết.

Hận Liên hả?

Không phải. Hình như không phải.

Liên cũng hận.

Liên hận ai?

Không rõ, chỉ thấy hận.

Im lặng một lát, chị lẳng lẳng ngồi dậy, mặc quần áo, lại nằm xuống giường, nói:

Doanh trại đều bỏ không, Liên rất muốn chúng mình khoá chặt ngôi nhà này, không ai mặc quần áo, sống một đời.

Liên đã mặc quần áo rồi phải không?

Phải.

Bao giờ sư trưởng về?

Vượng đừng lo. Sư trưởng về, Liên sẽ bảo ông ấy giải quyết mọi vấn đề của Vượng.

Không cần sống một đời, Vượng muốn trước khi sư trưởng về, chúng mình ba ngày ba đêm không ra khỏi cửa, ăn trong nhà, đại tiểu tiện trong nhà, cứ trần truồng, không ai mặc quần áo. Sau đó, sư trưởng về, Vượng không làm lính công vụ kiêm cấp dưỡng nữa, về đại đội, làm gì cũng được, mặc kệ vấn đề của Vượng có giải quyết hay không, dứt khoát không làm công tác công vụ và cấp dưỡng nữa.

Tại sao?

Vượng dám nhìn sư trưởng à? Vượng còn mặt mũi nào nhìn sư trưởng? Vượng không muốn sống sao?

Sau đó cả hai đều im lặng, im lặng đến mức tích từng giây, chong từng phút, dài như tháng, lâu như năm, rộng như biển, cao như núi. Khi chị lại lên tiếng, anh cứ tưởng chị sẽ nói những việc có liên quan như sắp xếp sự việc của hai người và trao đổi một số điều cần chú ý sau khi sư trưởng về. Nhưng chị lại hỏi anh:

Vượng ra thành phố mua những gì?

Mỡ muối tương dấm.

Ăn được bao lâu?

Một tháng cũng không hết.

Chị bỗng ngồi bật dậy, lấy lược chải mái tóc rối bung, đứng trong buồng nhìn thân thể anh nằm tồng ngồng giữa nhà một lúc, rồi cúi xuống nghịch “vật báu” mềm nhũn của anh, tằm tằm cười đi xuống gác.

Anh không biết chị xuống gác làm gì, nghe thấy tiếng bước chân của chị từ gác một đi ra ngoài, anh vội ngồi dậy, bám cửa sổ nhìn xuống, thấy chị cầm một cái khoá sắt, đứng một lát ngoài cổng ngôi nhà gác, sau khi xác nhận ngoài đường không có lính, cũng không có ai trong gia đình các thủ trưởng đi lại, toàn bộ khu nhà thủ trưởng đều vắng vẻ không có một bóng người, chị mới quay về, đóng hai cánh cổng sắt, thò hai tay ra ngoài khe cây thép khoá cổng từ bên ngoài. Sau khi đã tạo ra hiện tượng giả cả chủ nhân lẫn lính công vụ của ngôi nhà số một đều đi vắng, chị quay vào khoá hết cửa trước cửa

sau của ngôi nhà gác.

Cửa trước cửa sau của ngôi nhà gác đều khoá ngằm, đứng ngoài không biết trong nhà có người hay không. Vậy là, âm mưu của một tình yêu đã hoàn thành dự kiến của nó, việc còn lại chỉ là họ bắt đầu núp trong âm mưu, hưởng hoan lạc của âm mưu và tình yêu. Dời khỏi cửa sổ, anh mặc quần áo, cài cúc, chờ chị lên. Nhưng khi chị từ gác dưới lên, trong lúc anh quần áo chỉnh tề, thì chị tồng ngồng xuất hiện trước mặt anh, sạch sẽ bóng bẩy như một thỏi ngọc. Họ nhìn nhau qua ngưỡng cửa. Chị nói:

Liên đã khoá hết cổng và các cửa ra vào.

Trong bếp gạo không còn bao nhiêu - Anh nói.

Xem rồi, trong tủ còn nửa bao bột mì.

Thế đủ rồi.

Cởi hết ra, mặc làm gì? Nhìn Liên đây này.

Anh lại cởi quần áo, vo tròn đút luôn vào tủ quần áo của chị, hình như vĩnh viễn bỏ lại gác lên cao, không định mặc lại nữa. Hai người trần như nhộng. Cổng lớn và cửa trước cửa sau của ngôi nhà đều đã khoá, phẳng phất như họ đang sống trong một thế giới khác ngoài đời. Một thứ thư giãn xưa nay chưa từng có khiến hai người cảm thấy chưa bao giờ dễ chịu đến thế. Họ ôm nhau, chị muốn sờ anh chỗ nào cứ mặc sức, y như một người mẹ vuốt ve thân đứa con. Anh muốn hôn chị ở đâu, chị cứ để anh hôn thoải mái, y như anh đang hôn một pho tượng đàn bà sống. Tất cả đều muốn sao được vậy, không câu nệ không gò bó. Khi mệt họ ngồi nghỉ, không chị ngồi lên người anh, thì anh gác hai chân mệt mỏi lên đùi chị, hoặc ngồi bệt xuống nền nhà, hoặc nằm ngửa ra đất, hoặc nữa, anh gối đầu lên đùi chị. Anh vừa cắt tóc, tóc ngắn ba phân, cứng như rễ tre, đâm vào da đùi chị nồn nà mềm mại chưa bắt gặp ánh nắng mặt trời bao giờ, khiến chị có cảm giác dễ chịu, tê tê dưng dưng khó diễn tả. Mà khi anh hơi ngoái đầu, cảm giác đó càng tăng lên, chị cứ cười khúc khích dòn tan. Tiếng cười của người đàn bà chín chắn to dần lại khẽ dần, cuối cùng đã khơi dậy nhiều bản tính kín đáo của một người đàn ông, anh lại bắt đầu động chân động tay trên người chị. Giống như trở về thời thiếu nữ mười mấy tuổi, chị chạy chỗ này, nấp chỗ kia trong nhà. Khi chạy không nổi, bị anh tóm chặt, chị cứ mặc

anh bắt đầu chơi một lần chẳng ra đầu chẳng ra cuối trên thân mình. Anh cứ tha hồ bới mây gieo mưa, lật loan đảo phượng trên người chị, điên cuồng như đứa trẻ chẵn dê, chạy thoả chí trên đồng cỏ trên dốc núi.

Đối với họ, giường không còn ý nghĩa gì nữa. Chị chạy, anh đuổi, đuổi đến đâu, ở đó là giường của họ. Trên gác, dưới gác, trong buồng, ngoài nhà, trong toa lét, nhà tắm, trên hai ghế ghép lại, trên xô pha bị va đồ xiêu vẹo, trên cả những bậc thềm có gờ, không ở đâu là không phải giường của họ, không chỗ nào là không có tiếng cười sung sướng của họ, không chỗ nào là không có hạt giống hoan lạc của họ.

Chương 9

Chương 9

Lưu Liên và Ngô Đại Vượng đã ba đêm ba ngày sống trần truồng trong ngôi nhà gác sổ một. Con người đã trở về nguồn gốc của nó. Khoái lạc đến tận cùng, cũng là lúc rãi rời đến tột đỉnh.

Không chỉ rãi rời về thể xác, mà còn mệt mỏi về tinh thần.

Vị trí địa lý của ngôi nhà gác sổ một, rất thích hợp cho việc bốc hơi nguyên thủy trong bản tính của hai người khi sống trong ngôi nhà gác của thủ trưởng. Phía trước, nhìn ra con đường cái là tường sau của câu lạc bộ sư đoàn bộ. Chưa vội nói khu nhà lớn sư đoàn bộ hiện tại vườn không nhà trống. Câu lạc bộ ngày nào cũng đóng kín cổng. Những đồ đồng chiêm trống vốn xếp xó không dùng và những nhạc cụ cao cấp chỉ khi nào Mao chủ tịch có chỉ thị tối cao, trong thành Bắc Kinh có hội nghị quan trọng, hoặc địa phương nào trên lãnh thổ Tổ quốc có sự kiện trọng đại, náo nức lòng người, chấn phấn dân tộc, mới đem ra sử dụng, như chiếc kèn tây miêng còn to hơn đầu người, cây sáo dài toàn thân bằng đồng, không có chút nào hơi trúc hơi gỗ, không biết mua ở đâu về, còn có một cái trống lớn đồ tươi, bụng to bằng cái chum. Chúng đều lặng lẽ ngồi, hoặc nằm như chết trong câu lạc bộ. Cho dù có một hôm cổng lớn câu lạc bộ mở toang, người đánh gõ xập xình ở đó, nhưng bởi có bức tường chắn dày gạch đồ cao to, nên ở trong nhà sư trưởng cũng chỉ lảng máng nghe thấy tiếng trống kèn. Từ đó suy ra, dù trong câu lạc bộ có người, muốn nghe thấy tiếng động trong nhà của Lưu Liên và Ngô Đại Vượng cũng rất khó, khó như lên trời xanh. Đằng sau ngôi nhà gác sổ một, cách một vườn rau là cánh rừng bạch dương. Cánh rừng bạch dương là sở chỉ huy của đại đội thông tin sư đoàn. Trong nhà sư trưởng không bao giờ nghe thấy tiếng động của đại đội thông tin. Binh lính ở lại coi doanh trại khỏi cần nói,

cũng không hề nghe thấy tiếng động nhỏ ở bên này. Còn phía đông của ngôi nhà gác, ngoài cách một vườn hoa của gia đình sư trưởng, trên khoảng đất trống dài hơn ba mươi mét từ ngoài ngôi nhà đến cổng lớn, có một căn cứ, nhưng là đồng hoang không có nhà. Sư trưởng nhiệm kỳ trước vốn đã từng có ý định xây riêng cho các thủ trưởng tại đó một phòng họp có chức năng vui chơi, để sau khi ăn cơm, các thủ trưởng xem báo, nói chuyện, đánh cờ, đánh bóng bàn. Đương nhiên khi cần hội họp, mỗi thủ trưởng chỉ cần bước ra khỏi nhà là đến phòng họp. Nhưng khi sư phó lên làm sư trưởng hiện nay, ăn cơm xong cùng với mấy thủ trưởng khác đứng ở đây một lúc, quan sát địa hình, hỏi tình hình, rồi nói Mao chủ tịch dạy, công tác gian khổ giống như một đôi gánh bày ra trước mắt chúng ta, xem chúng ta có dám đảm nhận hay không. Gánh có nặng có nhẹ, có người ưa nhẹ sợ nặng, đẩy gánh nặng cho người khác, chọn gánh nhẹ về mình. Thái độ đó không tốt. Có đồng chí không như vậy, nhường hường thụ cho người khác, chọn gánh nặng về mình, gian khổ đi trước, hưởng thụ đi sau. Như thế mới là đồng chí tốt. Chúng ta đều phải học tập tinh thần chủ nghĩa cộng sản này.

Đọc xong lời dạy của Mao chủ tịch, sư trưởng ra về, về ngôi nhà gác số một. Từ khi sư trưởng uống trà tối vợ mới cưới Lưu Liên pha cho mình, thì việc thi công phòng họp đã dừng lại ngay lập tức. Thế là chỗ đó trở thành ngôi nhà bị bỏ hoang, mọc đầy cỏ dại và lùm cây lúp xúp, trở thành một bãi trống. Lính gác ở ngoài bức tường vây gạch hồng, cạnh bãi trống, thực tế cách xa ngôi nhà gác số một mấy chục mét, nếu hai anh chị ở trong nhà không gào thét lên, thì lính gác không thể nghe thấy tiếng động trong nhà được. Còn phía tây gần nhất là ngôi nhà gác số hai xếp song song của gia đình chính uỷ sư đoàn, y như Trời cho thời cơ tốt, chính uỷ dẫn bộ đội đi hành quân dã ngoại đường dài. Phu nhân của ông thật sự khoá cổng chính, dẫn lính công vụ về thăm nhà mẹ đẻ của bà ở mãi thủ phủ tỉnh, y như đi vinh quy bái tổ.

Hình như tất cả đều là ý Trời, đều do ông Trời bố trí cho hai người có thể khoá cổng ngôi nhà gác số một, cởi bỏ quần áo, thả cửa làm mưa làm gió bên trong. Họ đã không phụ thời cơ tốt đẹp Trời cho. Ba ngày ba đêm, cởi trần cởi truồng, không ra khỏi nhà, đói ăn, mệt

ngủ, thức lại làm tình. Nhưng thân thể họ đã phụ họ. Thể xác mệt mỏi đã làm cho hai người trong ba ngày ba đêm không có được một lần kỳ diệu và sung sướng của tình yêu như lần thô bạo đến dã man đã có được trước đó. Mặc dù họ vẫn đi theo vết xe đổ như ba ngày trước, chị vẫn nằm ngửa trên giường, hai chân dơ lên trời, còn anh đứng dưới giường, cũng không có sự đam mê và dã man như thế, cho dù hai người đã dốc hết tâm tư, tập trung tinh lực, nghĩ ra các kiểu, các trò và động tác, cũng không có được một lần điên cuồng và tuyệt vời nào nữa.

Thất bại như một cái bóng bám theo mỗi lần làm tình của họ.

Khi đã mệt mỏi rã rời vì thất bại, tinh thần cũng uể oải theo, họ lăn ra giường ngủ, chị hỏi:

Vượng sao thế?

Mệt chết người,

Không phải Vượng mệt, tại Liên không còn mới lạ với Vượng đâu.

- Vượng muốn mặc quần áo, muốn ra ngoài đi dạo, cho Vượng ra vườn rau sau nhà chăm bón rau một lúc, rồi vào cõi cũng được.

Được, Vượng mặc đi, cả đời không cõi nữa cũng được.

Đại Vương bò dậy, đến trước cửa tủ quần áo màu hạt dẻ của Lưu Liên, mở ra lấy quần phục mặc vào. Giữa lúc này đã xảy ra một việc bất ngờ. Một sự việc bất ngờ còn nghiêm túc, còn quan trọng hơn tám biểu ngữ trích lời dạy của Mao chủ tịch rơi xuống đất bị dẫm lên, thậm chí có thể gọi là một tai nạn chính trị chống thời đại, chống lịch sử, chống xã hội, chống chính trị. Khi thò tay vào tủ lấy quần trang của mình, Đại Vương lại kéo theo một bức tượng thạch cao Mao Trạch Đông. Bức tượng thạch cao toàn thân bất thành linh rơi bốp xuống đất, vỡ tan tành, mảnh vụn thạch cao vãi tung toé khắp nhà. Đầu tượng Mao chủ tịch rơi khỏi cổ, lăn ra cạnh bàn như quả bóng binh bông, chóp mũi trắng như tuyết, rơi xuống dính đầy bụi, như một hạt đậu tương, lăn vào chính giữa nhà.

Trong nhà nồng nặc mùi thạch cao.

Ngô Đại Vương sững sờ tại chỗ, mặt tái mét.

Lưu Liên bỗng vượt dậy khỏi giường, hốt hoảng hét rú lên một tiếng, đột nhiên lao đến chỗ điện thoại để góc bàn, cầm ống nghe hỏi một tiếng:

- A lô, tổng đài, trưởng phòng bảo vệ có đi hành quân dã ngoại đường dài không?

Ngô Đại Vượng nghe không rõ câu trả lời trong ống nghe. Trong giây lát hình như anh nhận ra mức nghiêm trọng của sự việc, thờ người nhìn Lưu Liên, thăm mắng hai tiếng con đĩ, vút luôn bộ quần phục trên tay, xông lại giằng ống nghe trong tay Lưu Liên, úp lên máy điện thoại, hỏi:

Liên định làm gì vậy?

Lưu Liên không trả lời định làm gì, cũng chẳng thèm để ý về tím tái và giận dữ trên mặt anh, chỉ biết dẩy, định giằng lại ống nghe. Không để chị giằng lại ống nghe, thân anh loã lồ chắn cạnh bàn. Không nói không rằng, chị cứ sấn phứa chen phứa. Anh ghen ngào nói gì đó, dẩy chị, không cho đến gần điện thoại nửa bước. Hai người cứ giằng co như thế, giống như cầu xé nhau, lại không phải cầu xé. Anh không hiểu sao chị lại khoẻ đến thế, mỗi lần anh dẩy chị, chị lại né khỏi dưới tay anh, hoặc trượt khỏi vòng tay anh, tiếp tục lao đến cầm điện thoại. Để chị hoàn toàn cách xa máy điện thoại, cuối cùng anh đã ôm chị vào lòng, giống như ôm một con chim lớn đang cố giẫy định bay đi. Khi anh bế chị đến cạnh giường, để trút hết cơn điên tiết khó diễn tả lên người chị, sau khi quăng hắt chị lên giường, như quăng bao tải rác vô dụng, anh còn lấy mũi chân dẫm thật mạnh những mảnh thạch cao vỡ trên nền nhà, mồm nói:

- Liên cứ gọi điện thoại đi, cứ tìm phòng bảo vệ đi. Liên cứ gọi điện thoại đi, cứ tìm phòng bảo vệ đi.

Anh nhắc đi nhắc lại câu nói này hai lần. Anh vừa dẫm vừa di những mảnh thạch cao trên đất, cho nát hết thành bột. Cuối cùng khi anh đặt bàn chân trần lên đầu tượng thạch cao Mao chủ tịch như quả bóng bàn, nghiêng răng nghiêng lợi, xoay mạnh mũi ngón chân trên đất, hết quay xuôi một vòng, lại quay ngược một vòng, vừa di chân vừa nói :

- Lưu Liên, Liên là đồ vô tình vô nghĩa, Liên cứ đi mà báo cáo, cứ đi mà gọi điện cho phòng bảo vệ.

Vừa nói vừa di chân, cứ di đi di lại, Đại Vương nhìn Lưu Liên loã lồ ngồi cạnh giường. Khi thạch cao dưới chân đã di thành bột hết, không còn gì để di, anh phát hiện, trong lúc mình oán hận, giận dữ lâu như thế, lại không thấy Lưu Liên nói một câu. Có phần kỳ lạ, bình tĩnh lại nhìn chị, anh thấy nét mặt chị không hề kinh ngạc sợ hãi vì sự cố chính trị xảy ra, hơn nữa còn chăm chăm nhìn “của quý” của anh, y như nhìn một vật báu vô cùng kỳ diệu, y như trước đây khi họ sắp sửa làm tình. Anh nhìn thấy chị ngồi yên lặng ở mép giường, mặt ửng đỏ, mắt lấp lánh, nhìn chỗ đó không động đậy, như phát hiện bí mật mới gì đó.

Anh cúi xuống nhìn mình.

Cho mãi đến lúc này, anh mới phát hiện, hai người loã lồ giằng đẩy nhau, chà đi xát lại, giận dữ và oán hận đã khiến họ trối dạ niềm đam mê và rạo rực ba ngày ba đêm chưa từng có. Khi anh nhìn thấy “của quý” giữa hai chân mình không biết lặng lẽ bật dậy từ bao giờ, sự oán hận đối với chị không những đã biến mất trong lòng, mà còn bởi do quá ư phần nộ đã làm cho chị nhìn anh một cách bình tĩnh bàng quan, như nhìn con khỉ giận dữ, nhảy lên nhảy xuống một mình trên núi giả trong công viên, mà anh càng điên tiết, lửa hận bốc ngùn ngụt, không sao diễn tả nổi. Nhìn Lưu Liên thản nhiên, cùng với vẻ hưng phấn trên nét mặt ửng đỏ, cơn oán hận lạnh lùng của anh đối với chị không nguôi đi, trái lại càng khơi dậy lòng hận thù của anh đối với chị đã dồn nén tích góp trong sâu thẳm trái tim. Kết quả của sự việc trong điều kiện và hoàn cảnh này là anh đã áp dụng phương thức của tình yêu như một cách phục thù tốt nhất. Lấy tình yêu điên cuồng làm thủ đoạn phục thù, khiến anh lại một lần nữa, hoàn toàn như con thú hoang trong rừng, mang màu sắc cưỡng hiếp, anh túm chị như túm con chim nhỏ, đặt nằm sấp xuống giường và leo lên làm tình từ phía sau lưng, như một con thú hoang nổi cơn khùng.

Giống lần trước, lần này chị nằm dưới thân anh, lại sung sướng khóc thét lên một lần nữa.

Khóc xong, chị tươi cười, co người ngồi trên giường, môi ngậm cái

thứ kia của anh như thổi sáo. Ngẩng lên nhìn anh bằng ánh mắt lúng liếng, chị nói:

Liên đã để tượng thạch cao dưới quần phục, Liên biết một khi Vượng kéo bộ quần áo, tượng sẽ rơi vỡ, nên đã cố ý để tượng dưới quần phục.

Nghe Lưu Liên nói vậy, với lý do bị trêu người, lẽ ra anh phải túm tóc chị, cho dù không đánh, cũng giận quát, nhưng anh chỉ thàn người một lát, rồi ôm mặt thiếu phụ lẳng lơ nhìn lâu lắm, hôn lâu lắm, sau đó âu yếm thốt lên một tiếng:

Lưu Liên, vừa giờ Vượng đã thăm mắng Liên là con đĩ, Liên đừng để bụng.

Chị nhìn anh lắc đầu, nét mặt không những không giận, mà còn ửng hồng rạng rỡ và đăm đuối. Lúc này ngoài trời vừa mưa một trận nhỏ. Sau cơn mưa, trời cao mây nhạt, nắng vàng rực rỡ. Trong nhà bừng lên, chan hoà ánh sáng rực rịch sang thu. Chị ngồi trên mép giường, loã lồ mà đoan trang, nét mặt nụ cười ung dung bình thản, một thứ ung dung bình thản vàng tươi, mà đằng sau nụ cười vàng tươi thanh thản đó, ít nhiều cũng toát lên vẻ e thẹn đỏ mặt chỉ có ở người thiếu nữ và sự thoả mãn hí hửng bởi chiến thắng bằng mẹo vặt chỉ có ở thiếu phụ, làm cho khuôn mặt trái xoan vốn trẻ đẹp của chị, ánh lên nét sáng láng vừa vàng vừa bạc, lại gần như mã não, giống như bồ tát, chị lại trở về thời son trẻ, nét tinh nghịch trong đoan trang và nét hồn nhiên quyến rũ chỉ có ở thiếu nữ tinh nghịch, giống như hào quang nửa kín nửa hở đằng sau đám mây trắng, vừa là bầu trời trong sáng ngàn dặm không một làn mây, vừa là một đoá hồng tươi sau làn mây trắng ở mãi ngoài ngàn dặm, thể hiện tình cảm khiến con người càng thêm gần gũi trong sự thanh thản đoan trang và nét cao thượng thánh thiện trong sự loã lồ trần trụi.

Cứ thế chị ngồi yên lặng.

Cứ thế anh đứng trơ trơ trước mặt chị, nhìn chị như một đứa trẻ nhìn bức tượng nữ thánh khoả thân. Trong nhà có những giờ phút yên tĩnh vô cùng, dường như thế giới đã tan biến, ngay đến hai người cũng không tồn tại. Sau cuộc tình, mồ hôi mệt mỏi trên người họ vẫn chưa ráo hết, mà mồ hôi từ từ thấm chảy trên người họ phát ra tiếng rất khẽ khàng như trắng qua ngọn cây trong yên tĩnh. Mùi mồ hôi màu trắng tuyết như được hấp trong lồng toả ra trên thân chị

và mùi mồ hôi có sắc vàng bùn như được nấu trong nước sông toả ra trên người anh, còn có một thứ mùi hơi ngai ngái, nóng hầm hập toả ra từ vách tường và đồ đạc trong nhà bị hấp hơi trong mấy hôm không mở cửa chính cửa sổ, đều làm cho giờ phút này giữa hai người có vẻ cũ kỹ lại mới mẻ, ngắn ngủi mà vĩnh hằng.

Trong giờ phút ấy, anh nhìn chị. Chị cũng nhìn anh. Không hiểu sao chị rơm rớm nước mắt. Anh cũng rung rung mũi lòng. Đột nhiên mắt hai người dàn dụa nước mắt, phảng phất như ở nơi sâu thẳm trong trái tim trơ lì của họ, việc làm tình đã đánh thức tình yêu vĩ đại mà hai người đều chưa từng chú ý. Phảng phất như trong trái tim sâu kín của hai người từ lâu đã ý thức được, đi đôi với tình yêu hai người không thể tách rời mà họ bắt đầu cảm nhận ra, kết cục hiện thực của nó tất nhiên sẽ là mỗi kẻ một phương, như đàn chim nhận mỗi cánh, bay tan tác khắp trời nam đất bắc, hoặc dưới đất gầm trời. Hoan lạc chưa kết thúc mà đau khổ bao giờ cũng đến sớm. Đây là cảnh ngộ và cảm nhận chung của con người. Không ai nói một lời, cũng không ai có một động tác. Phảng phất như dù người nào nói trước động trước, giờ phút này sẽ im bật, chấm dứt ngay. Cứ thế họ khóc trong im lặng. Cách nhau không đầy một mét, một ngòai một đứng, nước mắt họ rỏ xuống đất, như những giọt nước to trên mái hiên từ lưng chừng trời rơi xuống nền gạch kêu tí tách. Cứ thế im lặng khóc một lúc, anh nhích lên một bước, quỳ trước mặt chị như đứa trẻ bị nạn, gác đầu lên đùi chị, để nước mắt nóng bỏng của mình, từ mặt lăn xuống bắp đùi chị, lại chảy đến bắp chân, chảy thành dòng ra đất. Chị lơ đãng dúi những ngón tay thon nồn lên mái tóc cắt ngắn của anh, vừa nắm vừa vuốt, cũng để mặc nước mắt nhỏ xuống đầu, trán và mặt anh, lẫn vào nước mắt anh, lại chảy lên người chị. Cứ thế khóc một thôi một hồi, chị từ từ ôm mặt anh, ngắm nghía, hôn một cái, bất thành linh hỏi một câu:

Đại Vượng, có muốn lấy Liên không?

Muốn.

Liên cũng muốn, nhưng việc này không được.

Lặng lẽ ngẩng nhìn chị, anh hỏi bằng ánh mắt tại sao.

Vượng quên Liên là phu nhân của thủ trưởng Vượng sao?

Chị nói khẽ, bình thản, y như nói một thứ để quên đâu đó. Nhưng

khi nghe câu này, nước mắt anh dần dần thôi chảy, phảng phất đột nhiên được nhắc nhở, khiến anh nghĩ đến điều gì, nước mắt khô dần, như chiếc diều đứt dây bay theo gió, chỉ còn lại sợi dây không quay tròn, hơn nữa ánh mắt anh vốn buồn buồn âu yếm nhìn chị cũng từ từ trở nên xa lạ, nét ngượng ngập trên mặt, đọng lại thành vết te tái, như nhận nhăm người trên đường phố.

Liên cũng không muốn bỏ sư trưởng phải không?

Muốn, nhưng liệu có được không?

Có gì mà không được?

Ông ấy là sư trưởng.

Vợ trước của sư trưởng chẳng phải đã ly hôn?

Chị ta ngốc.

Liên tiếc sư trưởng phải không?

Thôi đành, dù sao Liên sẽ không ly hôn, chỉ cần Đại Vượng có ý định lấy Lưu Liên là Lưu Liên đã hài lòng. Nói được làm được, Lưu Liên sẽ tìm trăm phương ngàn kế buộc sư trưởng phải đề bạt cán bộ cho Vượng, chuyển vợ con Vượng từ nông thôn ra thành phố. Vượng cần gì, có điều kiện, Liên đều thỏa mãn Vượng.

Đến lúc này họ đã nói nhiều chuyện. Nước mắt của hai người đều đã cạn từ lâu. Không ai chú ý đến mình đã thôi khóc từ lúc nào. Không biết từ lúc nào, làn sóng tình yêu đã bắt đầu lắng dần trong trái tim mỗi người. Một thứ thiêng liêng vĩ đại bắt đầu trở thành đời thường, giống như một mảnh vải trắng tinh, dọc đường đi, cuối cùng đã dẫm lên, trở thành búi dể lau. Hay nói một cách khác, một tờ giấy trắng, bắt đầu có những vết bôi vẽ lung tung bởi không biết hội họa mà cứ vẽ liều. Màu bôi vẽ đã vấy bẩn tờ giấy trắng. Ngô Đại Vượng không cảm thấy quá ư ngạc nhiên và không dám tin vào lời nói của Lưu Liên, chỉ biết rõ ràng sự việc tất nhiên sẽ như vậy. Nhưng trong giây lát nào đó trong lòng anh, lại cứ ảo hoá thành cảnh tượng tốt đẹp không thể có. Anh thường lấy ảo hoá này thay thế cho suy tưởng thực tế tương lai. Còn bây giờ, hai người đều đã chảy nhiều nước mắt, cũng không ai hoài nghi có quá nhiều giả dối trong sự chân thành họ đã dâng hiến cho nhau. Chỉ có điều khi đối mặt với hiện thực, đều không thể không trở về thực tế thường ngày. Trở về rồi, mọi thứ lại trở nên cụ thể, tuy không hấp dẫn đáng yêu như khi khóc, nhưng càng rõ ràng tươi mới, càng cụ thể sống động. Để níu

giữ giờ phút quyền rũ vừa rồi trong sự bất lực của hiện thực và vẻ đẹp mơ ước chân thành của hai người đối với tình yêu, Ngô Đại Vượng đã trở nên trầm lắng chưa đến độ chín của các em học sinh. Anh đứng lên, lùi mấy bước, ngồi lên chiếc ghế cạnh bàn, vẫn đăm đuối và âu yếm như vừa rồi, anh nhìn Lưu Liên không thiêng liêng như ban đầu, nhưng vẫn quyền rũ lòng người như trước đó, nói một cách đầy vẻ cứng đầu cứng cổ:

- Lưu Liên, mặc dù Liên đối với Vượng như thế nào, mặc dù Liên và sự trưởng có ly hôn hay không ly hôn, có đề bạt Vượng thành cán bộ hay không đề bạt, có chuyển vợ con Vượng lên thành phố hay không, Ngô Đại Vượng này cũng suốt đời cảm ơn Lưu Liên, đều ghi nhớ Lưu Liên trong lòng.

Rõ ràng, mấy câu bộc bạch từ đáy lòng của Ngô Đại Vượng không thu được hiệu quả anh mong muốn. Nghe anh nói vậy, Lưu Liên lại một lần nữa ngẩng lên nhìn anh một cách trang trọng, im lặng một lát, vặn vẹo người ngồi đã cứng đờ ở mép giường, tươi cười nói:

- Đại Vượng, mồm mép Vượng đã trở nên ngọt xớt, đã biết nựng Lưu Liên rồi đó.

Ngô Đại Vượng có vẻ nôn nóng, trở mặt hỏi:

Lưu Liên không tin sao?

Như tiếp tục trêu đùa anh, chị nói:

Đúng, có ma mới tin được.

Anh càng thêm nôn nóng, nhưng không sao chứng minh được sự trung thành trong lòng mình, hết nhìn trái nhìn phải, cuối cùng nhìn vào bột tượng thạch cao Mao chủ tịch sau khi bị anh đánh vỡ, lại lấy chân di di siết siết thành bột, nói:

Nếu Lưu Liên không tin, có thể đến phòng bảo vệ tố cáo Vượng bất cứ lúc nào, bảo Vượng không những đánh vỡ tượng Mao chủ tịch, mà còn cố ý lấy chân nghiền nát những mảnh tượng thạch cao vỡ, nói Liên tố cáo Vượng, Vượng không bị xử bắn, cũng phải ngồi tù một gông.

Lưu Liên nhìn Ngô Đại Vượng nôn nóng vã mồ hôi, để chứng minh cho mình, anh còn giơ chân đá tung toé bột thạch cao trên nền nhà.

Nhưng khi anh ngẩng đầu, nét mặt chị cũng có vẻ kiên nghị, nghiêm chỉnh. Chị nhìn anh nói:

Đại Vượng, Vượng không quên được Liên, Vượng tưởng Liên quên Vượng được sao?

- Liên là vợ của sư trưởng, Liên có quên Vượng, Vượng cũng chẳng biết làm thế nào.

Vượng muốn Liên thề với Vượng không?

Lời nói gió bay, thề có tác dụng gì.

Lưu Liên bỗng đứng khỏi giường, liếc mắt trông thấy tranh chân dung chính diện của Mao Chủ tịch dán trên tường. Chị lao đến bóc luôn, vò nhàu thành một búi trong tay, lại xé vụn, vứt ra đất, giơ chân vừa dậm vừa đạp, nói:

- Tin chưa? Tin chưa? Không tin Vượng cũng có thể đi tìm phòng bảo vệ tố cáo Liên. Hai chúng mình đều là phần tử tích cực học tập tác phẩm nổi tiếng của Mao chủ tịch, hai chúng mình đều đánh vỡ, xé vụn tượng tranh Mao Chủ tịch. Chúng mình ai tố cáo ai, hiện tại cả hai đều là phần tử phản cách mạng. Nhưng Vượng vô ý đánh vỡ tượng thạch cao Mao Chủ tịch, còn Liên cố tình xé vụn tranh Mao Chủ tịch. Liên là phần tử phản cách mạng lớn. Vượng là phần tử phản cách mạng nhỏ. Bây giờ Đại Vượng đã tin lời Lưu Liên nói, suốt đời có Đại Vượng trong lòng rồi chứ!

Chị vừa nói vừa nhìn anh rất nhanh. Chị trông thấy mặt anh tái mét bởi sợ hãi về việc làm của chị. Rõ ràng anh không những đã tin lời bày tỏ tình yêu của chị, mà còn ngạc nhiên và cảm động bởi cử chỉ của chị đã đưa mình lên vị trí là phần tử phản cách mạng lớn. Để chứng tỏ thêm anh yêu chị còn hơn chị yêu anh, Ngô Đại Vượng quay người xé toạc tờ tranh chữ lời dạy của Mao Chủ tịch treo trên tường sau chậu rửa mặt, vò thành một búi, vứt xuống, đạp chân lên và nói:

- Vượng là phần tử phản cách mạng đặc biệt lớn. Nếu xử bắn phải bắn Vượng hai lần.

Lưu Liên đưa mắt nhìn, tìm kiếm chung quanh nhà, trông thấy quyển sách bìa đỏ “Tuyển tập Mao Trạch Đông” trên góc bàn, bước lên một bước, chị chộp luôn quyển sách quý thiêng liêng, xé bìa đỏ vứt xuống nền nhà, lại xé vò, vứt lung tung nội dung bên trong “Tuyển

tập Mao Trạch Đông”. Cuối cùng, xé ảnh đầu Mao chủ tịch trên trang bìa giả cuốn sách quý, vò nhàu nát, dẫm chân lên, nhìn anh nói:

Xét đến cùng Vương phản động hay là Liên phản động?

Không trả lời chị ngay, liếc nhìn một lượt cảnh bừa bộn trong nhà, anh bước mấy bước ra khỏi cửa buồng ngủ, đến bức tường cửa cầu thang, tháo luôn khung kính màu, bên trên in ảnh chụp chung của Lâm Bưu và Mao Chủ tịch, bên dưới viết trích lời dạy “ra khơi nhờ tay lái vững”, đập một nhát xuống nền nhà vỡ vụn, lại cúi xuống, lấy ngón tay móc thủng mắt trên tấm ảnh hai vĩ nhân quăng đi, tạo thành bốn cái lỗ đen ngòm trên tấm ảnh chụp kỷ niệm của hai vĩ nhân, sau đó đứng thẳng lưng, nhìn chị trong buồng, nói:
Lưu Liên thắng nổi Đại Vương không?

Đi ra khỏi buồng, chị nói một tiếng “thắng”, chạy nhanh vào phòng làm việc của sư trưởng có treo nhiều tấm bản đồ. Thở hỗn hà hỗn hển, chị bê ra một bức tượng nửa người của Mao Chủ tịch mạ vàng, to gần bằng người thật, tay cầm một chiếc búa nho nhỏ xinh xinh. Chị đặt bức tượng vàng choé trước mặt Ngô Đại Vương, giơ búa đập một nhát, rơi mũi bức tượng chân dung, nói với anh:
Liên thắng Vương chưa nào?

Anh chẳng nói chẳng rằng, không biết lấy ở chỗ nào dưới gác một huy hiệu Mao Chủ tịch và một cái đinh, đi đến trước mặt chị, cầm búa đóng cái đinh vào sống mũi trên huy hiệu, sau đó ngẩng lên nhìn chị, coi như câu trả lời của mình.

Chị cũng đi xuống gác một, đóng vào mỗi mắt hình Mao Chủ tịch in trên hộp đựng thuốc trong nhà một cái đinh to.

Anh lấy bút lông viết năm chữ đen “Phải tự tư tự lợi” đề lên năm chữ đỏ “Phải đấu tư phê tu” (đấu tư sản phê xét lại) trích lời Mao Chủ tịch in trên chậu rửa mặt.

Chị tìm ra hai chiếc ca uống trà quân dụng, trên ca đều có lời của Mao Chủ tịch, có cả hình Mao Chủ tịch, chị dùng bút lông, xoá lung tung lên tranh, lên chữ trên ca, quăng vào trong chiếc chậu sành chị dùng để lau rửa phía dưới người hàng ngày.

Cuối cùng, trong phòng ăn, phòng khách và trên tường gác một, tất cả chậu, ca, hòm, ghế, phàm những đồ gì có liên quan đến Mao Trạch Đông và vĩ nhân cách mạng đều bị hai người “đốt giết cướp giệt”, đập phá cho bằng sạch. Sau khi không còn sót một tí gì, lục lọi mấy vòng trong nhà, không tìm đâu ra một tượng, một vật, một câu, Lưu Liên đột nhiên chạy vào nhà bếp, đập vỡ tất cả bát đĩa có in lời dạy của Mao Chủ tịch.

Anh đập bẹp hai cái xong nhôm mới tinh có in lời Mao Chủ tịch.

Chị lại bắt đầu bới kết lục tủ, moi móc khắp nơi, tìm những đồ thần thánh trang nghiêm, rút cuộc cho đến khi quả tình không còn tìm ra thứ gì, chị đứng trong nhà bếp, lại ra phòng ăn cầm tấm biển gỗ “vì nhân dân phục vụ” ở trên bàn đã từng trở thành vật chứng kiến tình yêu của hai anh chị, giơ lên sắp sửa đập xuống đất, thì anh lao đến nắm tay chị, giằng tấm biển gỗ, cẩn thận đặt lên bàn.

Đại Vương không để Lưu Liên đập nát nó ra ư?

Đúng, Vương phải cất giữ nó.

Cất giữ nó làm gì?

Không làm gì, chỉ muốn cất giữ nó.

- Vậy Vương phải thừa nhận Liên là con đặc vụ nằm vùng trong đảng lớn nhất, lớn nhất, lớn nhất, phản cách mạng số một trong thiên hạ, là quả bom nổ chậm, có sức phá huỷ vô địch, cài cắm trong hàng ngũ cách mạng, phải thừa nhận Liên yêu Vương gấp một trăm lần Vương yêu Liên.

Cứ nhất quyết phải nói như thế sao?

Không nói như thế Liên sẽ đập tan nó.

Thôi được, Vương thừa nhận.

Wương phải nhắc lại lời Liên nói ba lần.

Ngô Đại Vương liền nói ba lần Liên là con đặc vụ nằm vùng trong đảng lớn nhất, lớn nhất, phản cách mạng số một dưới gầm trời, là quả bom nổ chậm lớn nhất, có sức phá huỷ vô địch, gấp mười lần bom khinh khí, bom nguyên tử, cài cắm trong hàng ngũ cách mạng. Nói xong ba lần, lại nói ba lần Lưu Liên yêu thích Đại Vương gấp trăm lần, gấp ngàn lần, gấp vạn lần Đại Vương yêu thích Lưu Liên.

Nói xong anh lặng lẽ nhìn chị.

Chị cũng đứng nhìn anh không nhúc nhích. Mắt người nào cũng đắm lệt.

ánh hoàng hôn mờ mờ như nước đục pha đất bùn, không có một mây may tinh khiết trong sạch, như trên thân mỗi người. Nhưng gió đêm đến theo hoàng hôn, lại tràn đầy sáng khoái, mát mẻ, thổi vào qua khe cửa, như nước tưới trên người họ. Sau một trận đập phá loảng xoảng, sự yên tĩnh ập đến có vẻ thăm thẳm mà thần bí. Bên ngoài, những con chim cuối cùng về tổ cất tiếng hót du dương trầm bổng như tiếng hát của thiếu nữ âm vang trên cánh đồng. Đứng trong tiếng chim hót ríu rít, êm ái, dịu ngọt, đậm đà sâu nặng, hai anh chị ngậm nước mắt, im lặng, âu yếm nhìn nhau, dài như trời lâu như đất. Trong tĩnh mịch, một thời gian rất dài đã trôi qua, khi thời gian rộng dài sâu nặng như bốn cuốn tác phẩm nổi tiếng của Mao Chủ tịch, trôi qua giữa thân thể loã lồ của hai người, như nước chảy từ suối nhỏ đã ra đến biển hồ, chị lau nước mắt, nói:

Chồng yêu ơi, Liên đói rồi.

Anh cũng lau nước mắt đáp:

Vợ yêu ơi, Vợ đi nấu cơm cho Liên ăn!

Nhưng chị lại bảo:

Chồng yêu ơi, Liên khát rồi.

Vợ yêu ơi, Vợ đi rót nước cho Liên uống.

Người Liên còn lành lạnh.

Liên có mặc quần áo không?

Không mặc, chết cũng không mặc.

Vậy thì làm thế nào?

Lưu Liên không nói làm thế nào, chỉ cầm tấm biển “vì nhân dân phục vụ” ở cạnh bàn ăn lên.

Ngô Đại Vợ liền đến bế Lưu Liên, y như bế một đứa trẻ, như bế một em gái nhỏ mệt lử, toàn thân mềm nhũn, chậm rãi bước từng bước lên buồng ngủ trên gác. Tiếng bước chân nện trên bậc cầu thang như chiếc dùi gỗ to, gõ ẻo lả lên cái trống to rỗng không, cũ kỹ. Những thứ vứt bừa bộn trên nền nhà bị bước chân anh đá phải, kêu loảng xoảng, lăn chổng chơ.

Chương 10

Đêm ấy hai anh chị ngủ trên đồng bừa bọn thiêng liêng, ngay đến việc ái tình vui sướng tràn trề cũng diễn ra và hoàn thành suôn sẻ trên đồng bừa bọn nền nhà. Họ không ngờ bề bọn đã đem lại cho mình sức mạnh vô cùng vô tận, giống như không ngờ trong đồng rác lại có thể nở bông hoa tươi thắm. Nhưng khi sung sướng cực độ, thì cơn mệt mỏi cũng đến theo, đã tấn công họ như vũ bão. Họ đã rất nhanh chóng đi vào giấc ngủ, sau đó lại bị cơn đói đánh thức trong giấc ngủ. Ngô Đại Vượng mặc dù hai chân bủn rủn, vẫn phải nghiêm chỉnh chấp hành chức trách toàn tâm toàn ý vì nhân dân phục vụ. Khi đi nấu cơm cho Lưu Liên và bản thân, mới phát hiện trong nhà không còn một cọng rau xanh. Việc này không thể không hủy bỏ lời thề của họ bảy ngày bảy đêm đóng cửa không ra khỏi nhà, giống như hủy bỏ tượng Thánh. Được cái đây đã là đêm cuối cùng của bảy ngày bảy đêm, cách trời sáng không còn bao lâu. Anh biết chị còn đang ngủ trên gác, định lên mặc quần đùi, ra vườn rau sau nhà nhổ mấy cây cải. Nhưng lại sợ quấy rối giấc ngủ của chị, thế là anh cứ để tổng ngỗng, từ từ mở khoá ngàm cửa sau bếp ra ngoài.

Khi mở cửa, ánh trăng như một tấm kính lớn đập lên người anh. Bầu trời trong, xanh biếc, không hề có một vẩn mây, khiến anh bất ngờ. Ra khỏi nhà bếp, nhìn thấy mặt trăng bạc trắng đang toả ánh sáng vàng tươi, lơ lửng giữa trời, nhờn nhờn thanh thản, Ngô Đại Vượng bỗng có cảm nghĩ mặt trăng sẵn sàng rơi xuống bất cứ lúc nào.

Đây không phải lần đầu Ngô Đại Vượng sợ mặt trăng rơi xuống. Lần đầu sợ mặt trăng từ trên trời rơi xuống là lúc bố anh mắc bệnh qua đời. Lần thứ hai vào lúc nửa đêm hôm tân hôn, khi anh lơ mơ cảm thấy hôn nhân không có ý nghĩa gì. Bây giờ anh lại có cảm giác ấy. Anh không biết cảm giác đến bất ngờ lần này báo trước một điềm gì

bất trắc trong số phận và cuộc sống của mình. Đi trên lối ra vườn rau, Ngô Đại Vượng cảm thấy mệt mỏi rã rời, hai chân bủn rủn chỉ chực ngã. Nhưng anh vẫn cảm thấy khoan khoái và nhẹ nhõm vô cùng trong dự cảm cháng lảnh của đêm trăng. Anh thấy vững tâm, giống như trong kho chứa đầy vàng. Suy nghĩ kỹ, anh còn ao ước điều gì nữa? Một cô gái lớn lên trong thành Dương Châu, sĩ quan, chức tiểu đoàn phó, phu nhân sư trưởng, xinh đẹp mê hồn, tiếng nói dịu ngọt, lại còn là phần tử tích cực học tập tác phẩm nổi tiếng Mao Trạch Đông, là tấm gương sáng điển hình trong sư đoàn như anh, không chỉ sống với anh như vợ chồng trong hai tháng khi sư trưởng đi vắng, mà còn cời trần cời truồng sống với anh bảy ngày bảy đêm trong nhà gác không ra ngoài một giây một phút. Từ thân thể chị, anh đã nhìn thấy tất cả những chỗ tuyệt diệu tồn tại trên cơ thể đàn bà toàn thế giới, cảm nhận được niềm đam mê và sung sướng cả cuộc đời nằm mơ cũng không có. Ngoài ra, chị còn đồng ý sẽ tìm mọi cách giúp đỡ anh được đề bạt cán bộ, chuyển vợ con từ nơi rừng thiêng nước độc, khỉ ho cò gáy, nghèo rớt mồng tơi, ra Thành phố mà anh hằng mơ ước, để cuối cùng anh thực hiện được giấc mộng Thiên đường, trở thành người Thành phố.

Tuy việc vợ có chuyển theo đơn vị quân đội hay không, đã không còn khẩn trương cấp bách như trước, nhưng nghĩ đến thằng con kháu khỉnh, ngoan ngoãn do mình và Triệu Nga sinh ra, anh vẫn nóng lòng muốn nhanh chóng chuyển vợ con ra Thành phố, còn bản thân sẽ được đề bạt thành cán bộ, được mặc bộ quân phục bốn túi màu xanh, bằng vải dạ chéo go, chỉ có cán bộ mới được mặc.

Nói thật, hai tháng trước, nói Ngô Đại Vượng muốn đề bạt cán bộ là để thực hiện lời anh cam kết với gia đình họ Triệu. Còn lúc này, sau hai tháng, anh muốn đề bạt cán bộ đã không còn dính dáng quá nhiều với lời cam đoan. Đề bạt cán bộ đã chuyển hoá thành ước nguyện thầm kín mơ hồ, anh muốn phục vụ lâu dài trong quân đội và sống chung mãi mãi với Lưu Liên. Nhưng một trang mới trong số phận sắp mở ra, chương nhạc tuyệt tác của tình yêu đã diễn tấu đến giờ phút cuối cùng khi tám phong lớn khép lại. Đi đôi với tám phong lớn từ từ đóng lại, Ngô Đại Vượng sắp sửa rời khỏi ngôi nhà gác số một, rời khỏi vườn rau, vườn hoa, giàn nho, nhà bếp thân yêu, cả

những bát đĩa gạo chậu xoong nồi và bao tải rau bèo ngoài không dính dáng gì đến chính trị, không có những lời dạy, những khẩu hiệu cách mạng và hình ảnh đầu vĩ nhân, mà quan trọng hơn cả là tâm trạng phải xa Lưu Liên đã hoàn toàn chiếm lĩnh trái tim anh, ngay đến một giọt máu, một tế bào anh, cũng có vị trí quan trọng của chị. Hiện giờ anh vẫn chưa biết sự xa cách này sẽ chôn vùi ở nơi sâu thẳm trong trái tim anh nỗi đau khổ về linh hồn như thế nào. Không biết câu truyện của anh sẽ cưa gập lao thẳng tại đây, bắt đầu chuyển hướng phát triển một trăm tám mươi độ. Không biết số phận của cuộc đời, thường là hết cơn thái lai đến tuần bỉ cực, trong niềm say mê cực độ, thường ẩn chứa sự trầm vắng lâu dài, trong vui sướng cực độ, thường ngầm chứa nỗi buồn đau dai dẳng.

Hiện tại Ngô Đại Vượng đang ở trong trạng thái hoàn toàn không biết gì hết. Lưu Liên đã xuất hiện đằng sau anh từ bao giờ. Chị mặc chiếc xi-lip màu đỏ nhạt, đeo chiếc xu-chiêng màu trắng sữa, lặng lẽ đứng một lát, lại im ắng về nhà, thần không hay, ma không biết, cầm ra một chiếc chiếu cói, còn đem ra một gói bánh bích quy, bưng ra hai cốc nước sôi. Lần này, từ trong nhà đi ra, chị không nhẹ nhàng rón rén, mà bước thoải mái. Khi tiếng bước chân của chị khiến anh giật mình khỏi giấc mộng đẹp thềm thường đối với thiên nhiên và cảnh đêm, anh chợt quay đầu, nhìn thấy chị đã đến gần trước mặt, đang đặt hai cốc nước sôi và bánh bích quy trên bờ ruộng rau.

Ngồi trên bờ một luống rau trong vườn, chị nghĩ đến chức trách của anh. Nghĩ thế, chị còn đợi anh nấu cơm. Có vẻ ân hận, anh khẽ thốt lên một tiếng:

- Lưu Liên, cứ ra khỏi nhà là Vượng quên ngay, Liên muốn phạt Vượng thế nào thì phạt.

Lưu Liên không tiếp lời anh, nét mặt không tỏ vẻ buồn, bình thản như không có chuyện gì xảy ra. Khởi cần nói, trong thời gian anh không ở trong nhà, chị đã sửa sang lại thân thể một lượt, tắm, gội đầu, xoa một lượt loại phấn thơm chuyên dùng của chị em phụ nữ mà thời đó rất hiếm người mới có thể mua được từ Thượng Hải. Từ trên gác đi ra, hình như chị đã chia tay bảy ngày bảy đêm kinh thiên động địa. Dường như những ngày ân ái bình đẳng của hai người đã

sắp chấm dứt. Chị vẫn là phu nhân sư trưởng, cô gái xinh đẹp sinh ra và lớn lên trong thành Dương Châu, một người thiếu phụ chín chắn, quyến rũ nhất trong doanh trại và cả thành phố. Mặc dù chị chỉ mặc một chiếc xi líp, nhưng đã khác hẳn người đàn bà bảy ngày bảy đêm không mặc quần áo làm tình với anh một cách điên cuồng. Sự quyến rũ bẩm sinh và nét cao quý sau này của chị đều đã được hoà quyện nhịp nhàng, đều đã trở thành một phần không thể tách rời trên thân thể chị. Từ trong nhà đi ra, chị im lặng, đến giữa vườn rau, chị nhanh chóng nhổ một vệt cải trắng còn non tươi, vớt sang một bên, trải chiếu lên, rồi bưng hai cốc nước và bánh bích quy để giữa chiếu, nhìn anh bảo:

Đại Vượng, lại đây, ăn bánh đã, Liên có chuyện muốn nói với Vượng.

Anh ngạc nhiên trước sự thay đổi không dễ nhận ra trên người chị, nhất là giọng nói bình tĩnh, chứ không phải cái xi líp mới tinh màu hồng nhạt và chiếc xu chiêng thêu hoa màu trắng sữa trên người chị.

Anh không biết có chuyện gì xảy ra. Nhưng anh biết nhất định có chuyện xảy ra.

Bỗng dưng anh tỏ ra nhút nhát trước mặt chị, không biết là sợ chị, hay là sợ việc gì xảy ra. Nhìn chị đã tự ngồi vào chiếu trước, anh hỏi:

Lưu Liên, Vượng cũng về mặc quần áo vào nhé?

Khỏi cần.

Liên đã mặc rồi mà.

Vượng có cần Liên cởi ra không?

Anh muốn chị cởi bỏ. Nhưng anh im lặng. Anh nhận thấy, dưới bầu trời đêm yên tĩnh, mung lung, chị mặc hai thứ khiến anh suy nghĩ miên man nhất có vẻ đẹp không sao diễn tả nổi. Anh ngửi thấy mùi thơm nồng nàn như hoa quế không nhìn thấy trong mùa này toả ra trên người chị. Anh bước đến ngồi trước mặt chị. Giống như một cậu bé có ý chọn kiểu ngồi, anh khép hai chân, che “ cửa quý ” trên người. Khi anh che “ cửa quý ” của mình, chị tủm tỉm cười, nụ cười nhàn nhạt, có vẻ hơi buồn, như một người chị gái, sau đó lấy mấy

cái bánh bích quy đưa cho anh:
ăn đi, cuối cùng vẫn là để Liên hầu hạ Vượng.

Họ ăn bánh và uống nước dưới sáng trăng. Sáng trăng màu bạc sữa, như nước xả xuống vườn rau sau nhà và trong doanh trại. ăn rồi, uống rồi, chị thu dọn mẩu vụn trên chiếu, để cốc không ra dưới cây ngoài mép chiếu, nhìn bầu trời một lát, bảo:
Đại Vượng, có thể Liên có thai.

Anh nghe thấy chị bảo có thai. Nhưng trong giây lát anh không rõ nội hàm và ý nghĩa sâu sắc của có thai chị vừa nói. Anh chỉ thờ người, hỏi lại một câu “Liên nói gì?” Không biết Lưu Liên cảm thấy ngạc nhiên trước phản ứng dửng dưng của anh, hay không muốn nhắc lại một lần nữa sự việc khủng khiếp mình vừa nói. Chị quay đầu liếc nhìn anh, lại im lặng ngẩng lên nhìn bầu trời đêm và ánh trăng mênh mông. Nét mặt không những không giận, mà còn có vẻ vui mừng anh không nhận ra. Cứ thế chị không nói không rằng, nét mặt bình thản, nhìn bầu trời, y như chuyên tâm nghiên cứu trăng sáng và mây trôi. Dưới bầu trời có mùi nồng nồng thanh bạch đang bay. Anh biết, đó là mùi mấy luống hành và hẹ ở gần đó. Khởi cần nói, bảy ngày bảy đêm không ra khỏi nhà, không động đến luống hẹ một nhát dao, nó đã già đi. Mùi đăng đắng cay cay trong đêm phần nhiều là từ vạt hẹ bay ra.

Ngô Đại Vượng biết mấy luống hẹ đã đến lúc nên cắt xén, cứ để sẽ già bỏ đi không ăn nổi. Nhưng khi mùi cay cay đăng đắng nhắc nhở anh phải khẩn trương thu hái, trong nháy mắt, hầu như cùng một lúc, Ngô Đại Vượng chợt hiểu ra sự phức tạp của thai nghén Lưu Liên nói, phức tạp đến mức không thể hình dung và khái quát một cách giản đơn bằng vấn đề tác phong và vấn đề chính trị, không thể nói một cách giản đơn, cùng lắm thì xử ta vài năm cho xong và bắt làm đàn ông. Sự phức tạp của tình hình còn rắc rối hơn nhiều luân lý, đạo đức, văn hoá, lịch sử, xã hội và chính trị. Sự phức tạp của nó là ở chỗ nó là thể hỗn hợp của nhiều vấn đề, hơn nữa còn có tình yêu vĩ đại và tình dục sâu sắc. Khi Ngô Đại Vượng ý thức được sự phức tạp không gì so sánh nổi và nghiêm trọng chưa từng có của chuyện có thai chị vừa nói, anh chợt thấy bàng hoàng như sét đánh

ngang tai. Trong nháy mắt, niềm vui sướng khoái đạt dào của thiên nhiên và của vườn rau đem đến cho anh đêm nay đã biến mất.

Anh đột nhiên rùng mình hỏi chị:

Lưu Liên, Liên vừa nói gì vậy?

Liên không nói gì cả.

Liên có nói, Liên bảo hình như Liên có thai.

- Liên bảo hình như có thai, nhưng Liên lại không như có thai, không hề có một chút phản ứng đối với chua đối với cay. Tháng nào cũng vào thời điểm này Liên đều có kinh nguyệt. Nhưng tháng này, ngay một chút cảm giác cũng không có. Không thấy có kinh nguyệt, có thể là có thai, cũng có thể chứng mình máu quá, chuyện giường chiếu quá nhiều, nên kinh nguyệt không bình thường lắm, lùi lại vài hôm.

Chị nói bình thản, giải thích kiểu nước đôi. Nhưng thái độ bình tĩnh không ngạc nhiên của chị đã giải thoát anh khỏi cơn lo lắng căng thẳng đột ngột vừa rồi. Nói xong, chị đứng khỏi chiếu cói, đầu tiên ngồi sòng vai với anh, sau đó quay lại, mặt đối mặt, chân đối chân, đùi gối đối đùi gối, còn nghịch như trẻ con, chị lấy ngón chân cái cào cào bàn chân anh. Đáp lại, anh cũng lấy ngón chân cái dẫm lên mu bàn chân nây nây của chị. Đến đây hầu như mọi báo động đều đã được loại trừ. Họ đều đã có thể trở lại trạng thái siêu bình thường của tình yêu. Nhưng khi Ngô Đại Vượng có khả năng lại đi vào cõi nhân sinh rạo rức khác thường, chị lại nêu ra một vấn đề càng phức tạp mà hiện thực.

Lại một lần nữa nằm xuống, chị nói:

- Đại Vượng cũng nằm xuống đi, Liên có mấy câu muốn hỏi Vượng, dù trả lời thế nào, cũng phải nói thật với Liên.

Liên cứ nói.

Vượng nằm xuống đã nào.

Lại một lần nữa hai người nằm sòng đôi. Bởi vì sự bình tĩnh, đầu tiên đã giải tỏa nỗi lo lắng không yên của anh, khi nằm xuống sát hân vai tròn lẳn của chị, tâm lý và sinh lý của anh đều thay đổi kỳ diệu. Anh cảm thấy nước da trơn nhẵn của chị như dòng nước ly ty chảy lên bề vai rắn chắc của mình, ngửi thấy mùi phấn thơm trên

thân chị, ngọt ngào như mùi táo, mùi dưa bở chín thối đang vào vụ thu hoạch. Anh thấy hơi lạ, chị đã ngồi cạnh anh, đã nằm cùng lâu lâu, nhưng anh lại không ngửi thấy mùi phấn thơm anh đã từng luôn luôn thích ngửi, nhưng lại vì thường ngửi mà quen cho là thường. Anh cảm thấy mùi thơm nồng nàn tươi trắng, hình như vì lẫn với sương đêm mà có vẻ đặc quánh, lại bám vào lá rau chung quanh và những hòn đất mới tanh tanh, làm cho mùi vị có vẻ đẹp phơn phớt hồng, dưới ánh trăng, cứ quồn quýt, vẩn vít chung quanh anh, chẳng chịu rời.

Anh trèo lên người chị, có vẻ như van nài:
Lưu Liên, Vượng muốn lắm.
Xuống đi đã, Liên có chuyện muốn hỏi Vượng.

Như đứa trẻ bất lực, anh xuống khỏi thân chị, gối đầu lên bộ ngực mềm mềm của chị, để lỗ tai phải lọt hẳn vào núm vú phải của chị.

Chị bẽ đầu anh đặt sang một bên bụng mình, âu yếm nói:
Đại Vượng, nếu Liên có thai thật, Vượng có sợ không?
Không.

Vượng không sợ sư trưởng biết sao?

Vượng lại rất muốn để sư trưởng biết.

Biết thật thì Vượng làm thế nào?

Cùng lắm thì tống Vượng vào trại giam, chỉ cần không xử bắn, ra tù Vượng sẽ lấy Liên.

Lấy ư? Lấy thế nào?

- Sư trưởng biết chuyện, còn lấy Liên sao? Không lấy Liên, chúng mình chẳng phải sẽ lấy nhau?

Lưu Liên không trả lời sư trưởng biết chuyện tình dục của họ có còn lấy chị không, vẫn giữ quan hệ vợ chồng cũ với chị, để chị vẫn được hưởng danh tiếng và địa vị là phu nhân sư trưởng, mà là tiếp lời anh, chị hỏi thẳng, bập ngay vào vấn đề chí mạng nhất:

Lấy Lưu Liên, Vượng bằng lòng bỏ vợ chứ?

- Bằng lòng, chỉ cần Lưu Liên chuyển vợ con Vượng ra Thành phố, tìm một việc làm tháng nào cũng có lương, để thẳng bé được đi học ở thành phố là được.

Chị ngồi dậy, hỏi:

Nếu không thể chuyển vợ con Vượng ra Thành phố thì sao?

Anh cũng ngồi dậy nói:

Liên làm được. Đây là chuyện Vượng đã thề với người ta, nhất định Liên làm được.

Liên muốn nói, ngộ nhỡ không được thì sao?

Làm gì có chuyện ngộ nhỡ. Đối với Liên việc này không khó. Chỉ cần Liên chuyển được họ ra Thành phố, để cô ta cũng như người Thành phố, có kinh nguyệt cũng có thể dùng giấy vệ sinh, cuộc đời Vượng coi như không có lỗi với họ. Liên bảo Vượng ly hôn, Vượng sẽ ly hôn, bảo Vượng kết hôn, Vượng sẽ kết hôn với Liên. Tới lúc ấy, nếu sư trưởng bỏ Liên, Liên lại muốn để Vượng ly hôn, lại không muốn để Vượng lấy Liên, cảm thấy Ngô Đại Vượng này không tương xứng với Liên - Vượng biết mình không tương xứng với Liên, cho nên Vượng không dám nghĩ đến việc kết hôn với Liên - Nhưng không kết hôn, Liên lại không xa được Vượng, Vượng sẽ ly hôn, không lấy ai cả, cũng không đi gặp vợ Vượng đã ly hôn. Khi nào Liên cần gặp Vượng, cần Vượng phục vụ Liên, hoặc đặt tám biển gỗ vì nhân dân phục vụ trước mặt Vượng, hoặc gọi điện cho Vượng ở đâu đó, Ngô Đại Vượng sẽ lập tức xuất hiện trước mắt Liên, bên giường Liên.

Nói xong, anh nhìn chị, giống như em bé nộp bài tập đang nhìn mặt cô giáo.

Chị cũng quay đầu nhìn mặt anh, hình như để phân biệt mức độ chân thành trong lời nói của anh. Mặt đối mặt, giữa hai người chỉ cách nhau vài tấc. Nhờ sáng trăng, chị nhìn rõ nét mặt anh không phải nói dối, liền úp mặt mình vào mặt anh. Sau khi chủ động hôn mấy cái, lại chủ động bỏ xu chiêng, cởi xi líp, vắt chúng lên một cây rau gần nhất bên chiếu, ngồi tại chỗ, nhìn thân thể loã lồ và khuôn mặt ươn ướt của anh, lại nói một câu càng nghiêm chỉnh, bất ngờ và cấp bách:

- Đại Vượng, đợt học tập của sư trưởng kết thúc trước thời hạn. Ngày mai sẽ ra về. Đây là đêm cuối cùng chúng mình ở bên nhau. Gần hai tháng nay, Vượng đều yêu mến Liên, vì Liên phục vụ, đêm

nay, trời sắp sáng, thời gian còn ít lắm, Vượng muốn làm gì Liên cứ việc làm. Vượng cứ coi Liên là cô vợ nhà quê của Vượng, muốn sai bảo Liên thế nào, cứ nói thẳng với Liên, để trong đêm cuối cùng này, Liên cũng phục vụ Vượng, cũng yêu mến Vượng, cũng để Vượng được thoả lòng vừa ý, để suốt đời Vượng không quên người Lưu Liên, không quên thân Lưu Liên.

Chị nói giọng vừa phải, chân thành mà buồn đau, tuy không hết sức nồng nàn, nhưng cũng đủ để Ngô Đại Vượng nghe rõ và cảm nhận. Cho đến lúc này, trăng đã ngả về phía đông, cách doanh trại quân đội một trăm mét, hoặc trăm dặm, không thể tính được gần xa, sương lạnh cũng đã dần dần lặng lẽ buông xuống vườn rau dày đặc hơn, ngay đến làn da trắng nõn của Lưu Liên cũng phủ một lớp xanh tái nhờ nhờ, bả vai, cánh tay đều nổi gai ốc, anh mới thật sự cảm thấy sự tồn tại của giá lạnh, mà sự giá lạnh này phần nhiều là do chị báo tin ngày mai sự trưởng về, còn non một nửa mới là do thời tiết trăng tà gió thổi gây nên.

Chị đã nằm bên anh, nằm ung dung, tự nhiên thoải mái biết chừng nào.

Anh nhìn chị, giống như nhìn một bức tranh khoả thân rất to trải trên đất. Vườn rau và ánh trăng là cảnh thực y hệt, nhưng lại có vẻ mờ nhoà trong mắt anh, dường khi hoạ sĩ tô màu đã giả vờ mượn cái mờ mờ để làm nổi bật ý thơ và độ nét của hình thể. Trong lò mờ, chị hít thở gấp gấp, hình như đang đợi một trận sấm sét của tình yêu. Nhưng anh chỉ ngồi tại chỗ không nhúc nhích, cầm tay chị, như em bé cầm tay mẹ chỉ sợ mất. Không biết tại sao, cũng rất khó nói rõ vì sao, bỗng dưng anh muốn khóc, đã rơm rớm nước mắt. Đây là lần đầu tiên anh khóc trước một vở vở kịch tình yêu của hai người, nó không to không nhỏ, không phải vĩ đại, nhưng cũng không thể nói là bình thường. Khởi cần nói, ngay từ khi bắt đầu của sự việc, anh đã biết kết cục của nó, tất nhiên sẽ dọn dẹp, sẽ đóng màn bởi sự trở về của sự trưởng. Nhưng mặc dù như thế, anh vẫn cảm thấy ngày mai sự trưởng về có phần đường đột, bất ngờ, có bao điều anh không thể tiếp nhận.

Sự trưởng gọi điện thoai về phải không?- Anh hỏi.

- Lúc một mình ở ngoài này, Vượng không nghe thấy tiếng chuông điện thoại ư?
- Chị đáp.

Đúng, anh không nghe thấy tiếng chuông điện thoại, cũng không cần phải nghe tiếng chuông điện thoại. Nhưng vấn đề quan trọng nhất là anh hầu như không suy nghĩ trong thời gian sự trưởng đi vắng, tất cả có bao nhiêu lần chuông điện thoại réo, Lưu Liên đã nói những gì với sự trưởng trong điện thoại, làm thế nào để lấp liếm cho qua cuộc tình giữa hai người. Việc không nên hỏi không hỏi, việc không nên nghe không nghe, việc không nên nói không nói. Đó là chức trách của anh. Thói quen chấp hành chức trách đã khiến anh bỏ qua điểm này. Cũng chính vì bỏ qua điểm này, khiến anh có nhiều bình tĩnh hơn trong vở kịch lớn, bớt được nhiều nơm nớp lo âu. Nhưng bây giờ, anh không thể không đối mặt với nỗi lo đang ập đến, không thể không có biện pháp để lựa chọn lấy một trong hai trước khi sự trưởng về.

Lưu Liên, Vượng muốn về nhà - Anh nói.

Bao giờ? - Chị hỏi.

Ngày mai, trước lúc sự trưởng về đến nhà. - Anh đáp.

Chị ngồi dạy ôm anh vào lòng, ngả đầu lên vai anh, hỏi:

Vượng sợ phải không? Có Liên, Vượng đừng sợ gì hết, Liên sẽ bố trí êm xuôi mọi việc đâu vào đấy, coi như không xảy ra chuyện gì.

Chị nói an ủi động viên anh. Anh chưa kịp phản ứng, chị đã dần dần thay đổi ý định:

- Vượng về cũng được, về thăm vợ con, ở nhà một ít ngày, Liên sẽ xin cho Vượng nghỉ phép, không nhận được thư, hoặc điện báo của đại đội gửi về, Vượng cứ yên chí ở nhà, không phải về đơn vị.

Nói đến đây, có một chuỗi tiếng bước chân chậm chậm trên con đường trước ngôi nhà gác vọng lại, từ xa đến gần, sau đó lại từ gần đến xa, cho đến lúc dần dần mất hẳn. Cùng một lúc, hai anh chị ngẩng lên nhìn chỗ đó, biết ngay là lính đổi gác, chờ sau khi tiếng bước chân mất hẳn, trở lại yên tĩnh, họ cũng lại trở về trong cảnh tượng tình yêu và tình dục, tình dục và tình yêu của mình.

Anh hỏi:

Lưu Liên, từ nay trở đi Vượng nhớ Liên thì làm thế nào?

Chị đáp:

Đại Vương, không phải Vương nhớ Liên thì làm thế nào, mà là Liên nhìn không nổi nhớ Vương thì làm thế nào.

Đến đây, dường như nỗi đau buồn đã bao vây họ, không ai ngăn được bi kịch ập tới. Thế là rất tự nhiên, họ ôm nhau ngã xuống chiếu, hình như bởi vì họ bất lực đối với số phận, đã phó mặc cho số phận sắp đặt, để mặc cho cuộc đời trôi đi trôi lại trên dòng sông số phận, hoặc sang đông, hoặc về tây, muốn đến đâu thì đến, khiến họ trở nên có vẻ chán nản đối với mọi thứ trên đời.

Chương 11

Ngô Đại Vượng đã về nghỉ phép ở quê hương miền tây tỉnh Hà Nam của anh.

Trong thời gian nghỉ phép hơn một tháng, anh tưởng như đã sống hơn bốn mươi ngày trong trại giam. Không biết sau khi sự trưởng về sẽ có chuyện gì khó xử và bất ngờ xảy ra bên Lưu Liên. Không biết bộ đội đi hành quân dã ngoại đường dài trở về, đại đội trưởng, chính trị viên và anh em lính cũ lính mới trong đơn vị sẽ bàn luận như thế nào về việc mất hút của anh. Theo sự sắp xếp kín như bưng của Lưu Liên, quả nhiên có một đại diện quân đội ở nhà ga chuyên môn bố trí ghế nằm cho các thủ trưởng đi công tác, đang trung thành đứng đợi ở cửa nhà ga lúc mười giờ sáng, dúi vào tay anh một vé tàu ghế nằm thông thường, rất khó mua thời đó, chẳng khác gì kỹ thuật mới cao cấp đang khan hiếm bây giờ, lại còn đưa cho anh xem một giấy thông hành quân nhân đặc biệt, bỏ vào một phong bì, trao cho anh và dặn anh dọc đường phải bảo quản tử tế, phải thực hiện người đâu chứng từ đấy, dù có vào nhà vệ sinh, cũng phải vật bất ly thân, túi xách không rời tay.

Trao dặn xong, người sĩ quan dong dỏng cao đi về văn phòng đại diện của anh, chỉ còn lại một mình Ngô Đại Vượng lẻ loi trong phòng đợi to rộng của nhà ga. Tính ra, sự cô độc thật sự bắt đầu từ lúc này, chẳng khác nào sự bắt lực của cuộc đời và tình yêu bắt đầu từ khi đó.

Bị thúc ép bởi yêu cầu đời thường cần phải hợp tình hợp lý, Lưu Liên không đi tiễn anh. Chị chỉ tiễn anh ra khỏi cổng ngôi nhà gác số một. Chiếc xe com măng ca phòng quản lý cử đến đợi anh ở ngoài cổng. Khi sắp sửa chia tay, sau khi chiếc xe com măng ca ở ngoài cổng nổi mấy tiếng còi thúc dục, Lưu Liên nhét vào tay anh hai mươi

tờ mười đồng mới tinh, bảo:

- Vượng cầm lấy một trăm đồng, dọc đường mua cho vợ hai bộ quần áo tử tế, mua cho con một vài thứ đồ chơi và bánh kẹo.

Anh không nhận tiền, nhìn chị lắc đầu, chị cứ cố tình nhét tiền vào túi xách chỉ dùng đựng tài liệu mà chị chuẩn bị sẵn cho anh.

Sau đó, bên ngoài lại nổi hai tiếng còi thúc giục.

Anh đã khóc. Nước mắt như viên ngọc rơi xuống phòng khách. Chị cười với anh. Nụ cười xanh xao mà u buồn, y như hoa cỏ dại mọc trên vách đá đất cằn quê anh. Nhìn chị cười, anh bước đến nắm tay, hỏi:

Lưu Liên, từ nay về sau, Vượng còn được gặp Liên không?

Chị cứ để anh bóp tay mình, sau đó rút tay, giục:

Mau ra đi, xe đang đợi Vượng ở ngoài.

Anh không thể không quay người đi ra.

Anh hy vọng chị ra cổng tiễn mình, nhưng lại bảo chị:

Liên ở đây thôi, đừng ra cổng tiễn nữa.

Chị không ra cửa tiễn anh thật. Nhưng khi ngồi trên xe com măng ca rời ngôi nhà số một, anh nhìn thấy chị từ lâu cổng đi ra, đứng dưới giàn nho nhìn anh trong xe, vẫy tay chào, lại một lần nữa, nụ cười trên mặt rạng ngời mà buồn khổ, như hoa cúc vàng dại đang héo tàn, mãi mãi khắc ghi trong tim anh.

Anh không ngờ, nụ cười buồn thương của chị là dấu ấn không phai mờ chị để lại cho anh mãi mãi trong cuộc đời. Nỗi cô độc thấm sâu vào linh hồn bắt đầu đến trong giây lát ở nhà ga, cho đến gần một tháng rưỡi nghỉ phép dài đằng đẵng ở dãy núi Bả Lâu miền tây tỉnh Hà Nam quê nhà, chỉ có nụ cười xanh xao ai oán của chị đã động viên an ủi anh.

Anh không biết trong thời gian một tháng rưỡi, đang xảy ra chuyện long trời chuyển đất trong doanh trại quân đội anh đã phục dịch ngày đêm suốt năm năm trời. Một đội quân lớn từng hiển hách chiến công đã lặn lẽ mất đi trong biên chế xây dựng quân đội của Nhà nước, giống một chậu canh vàng nước bạc sắp mất đi trong biển cả. Anh không biết, đội quân này mất đi, sẽ thay đổi số phận của biết bao người, mà sự thay đổi, chìm nổi và tiêu tan của số phận biết bao người, hoặc ít hoặc nhiều, hoặc trực tiếp, hoặc gián tiếp đều có liên quan đến tình yêu của anh và Lưu Liên. Chúng ta không thể nói tình yêu giữa anh và Lưu Liên đã thai nghén một cách tàn khốc bi kịch số phận binh lính sĩ quan của một sư đoàn. Nhưng chúng ta có thể nói, nếu không có màn kịch lớn tình yêu giữa anh và Lưu Liên, việc đóng màn và kết thúc của số phận nhiều người sẽ là hình thức khác, thời gian, địa điểm và hoàn cảnh khác. Ngô Đại Vượng không biết, trong những ngày anh nôn nóng không yên tại nhà, với niềm nhớ nhung sâu sắc của mối liên hệ chằng chịt giữa anh với đơn vị, còn đơn vị lại đang mưu mô sắp đặt cho anh và câu chuyện của anh một kế hoạch, mà biểu hiện ra ngoài là đường đường chính chính, quang minh lỗi lạc, bi tráng mà chính nghĩa. Lãng quên sẽ trở thành lời cuối sách, hoặc khúc hát dạo đầu của mọi câu chuyện trong doanh trại.

Lãng quên đã trở thành trung tâm công tác cuối cùng của đơn vị quân đội mất đi trong biên chế xây dựng quân đội và thế giới, mà trong khi đó anh vẫn còn sáng ngóng chiều mong doanh trại quân đội ấy, giống như một người bệnh sắp chết đang thương nhớ mạng sống cuối cùng của mình. Biểu hiện trực tiếp nhất của sự thương nhớ khắc cốt ghi lòng, đau đầu nhức óc là sự nôn nóng khó chịu của anh ở nhà quê. Mà sự nôn nóng khó chịu sống một ngày bằng cả năm ở nhà quê bởi nhớ Lưu Liên, không phải là sự khô khan, quạnh vắng của đời sống thường ngày, mà sau khi hoàng hôn buông xuống, anh không còn bao giờ có trái tim bình thường, giống như cuộc hôn nhân nhà quê khi đối diện và cùng giường với vợ trước kia.

Nói đến Triệu Nga vợ anh, xét đến cùng chị vẫn là vợ anh. Về mặt tình yêu và tình dục, tuy chị tỏ ra hiền lành như súc gỗ và vụng về

hiếm có, thậm chí trong giờ phút then chốt trên giường, lại có những lời nói và cử chỉ người thường không thể tưởng tượng, làm cho sự tro lị và đóng kín ở nơi sâu thẳm trái tim chị, cho đến sự ngu muội và hoang đường không nên có nào đó, luôn luôn ảnh hưởng đến sự hài hoà và hứng thú tình dục sau khi cưới. Nhưng, sau khi anh có ba điều cam kết với chị, đồng ý sau khi tìm mọi cách được đề bạt cán bộ và chuyển chị từ nông thôn ra thành phố, chị cũng đã hạ quyết tâm cố gắng để anh thoải mái chuyện giường chiếu. Từ sau lần tình dục đầu tiên, tuy chị còn ngượng ngùng xấu hổ, tuy chưa bao giờ chị chủ động bày tỏ tình cảm, đòi hỏi anh cho chị niềm sung sướng về thể xác. Nhưng nói chung khi anh có đòi hỏi, chị cũng có thể đáp ứng phần nhiều, thường là chiều theo ý thích của anh. Nhất là trong những lần nghỉ phép của anh sau này, chỉ cần anh nói với chị, anh đã tiến bộ, đã lập công được thưởng, sắp được đề bạt cán bộ, là chị cười, cười rất tươi, để anh tự do thoải mái trong tình dục, đặt linh hồn mình trong xác thịt, lấy xác thịt mình khao thưởng cho cố gắng tiến bộ của anh, để anh có cơ hội điên cuồng và si mê trên thân chị như một gã đàn ông đích thực, nhằm có thêm động lực sau khi về đơn vị tiếp tục cố gắng tiến bộ.

Mà sự thay đổi nhận thức và biểu hiện nổi bật nhất của chị là khi đã chiều theo ý anh, chị cũng không còn bao giờ che che đậy đậy trước mặt anh, nóng rồi, chị cũng dám cởi hết quần áo, để hai vú tồng ngồng thồn thện đi qua đi lại trước mặt anh. Tính ra, trong mấy năm sau khi cưới, thời gian Ngô Đại Vượng và vợ chung sống với nhau cũng không quá hai ba tháng, xấp xỉ bằng thời gian anh sống chung với Lưu Liên. Nhưng chất lượng chung sống lại khác nhau một trời một vực. Một đằng coi tình dục là phần thưởng thể xác có mục đích thực tế, một đằng là đáp lại tinh thần và tâm hồn không hề đòi hỏi gì. Một đằng phần nhiều là một thứ thể hiện bản năng. Một đằng lại là sự trở về và thăng hoa của tâm hồn bùng nổ bởi ức chế kìm hãm.

Nhưng giờ đây, sự thăng hoa không còn, bỗng chốc đã trở thành chuyện hôm qua, chỉ có trong hồi tưởng và tái hiện mà thôi.

Chính vì thế, Ngô Đại Vượng từ đơn vị về nhà hơn một tháng đã không động đến vợ một lần, không hề có một lần rung động. Xem

xét kỹ, Triệu Nga vẫn là người vợ chất phác, tuy không xinh đẹp bằng Lưu Liên, kiến thức cũng không bì nổi. Nhưng xét cho cùng vẫn trẻ hơn Lưu Liên nhiều. Là một đàn bà, chị không có nhiều điểm mạnh như Lưu Liên, nhưng cũng có nhiều ưu điểm và đặc sắc mà Lưu Liên không có.

Ví dụ, Triệu Nga tuyệt đối không để chồng xuống bếp nấu cơm, chị cho rằng anh thân chinh nấu cơm là sự bất mãn như tát vào mặt chị.

Ví dụ, Triệu Nga tuyệt đối không để chồng rửa bát, giặt quần áo, chị bảo anh xắn tay rửa bát, giặt quần áo, nếu hàng xóm trông thấy, chị sẽ bị coi là không cần mẫn, không hiền thực.

Nhưng việc ngoài đồng anh lại phải đi làm. Những việc nhà nông ngoài đồng, như bẻ ngô, bó cây ngô, cày ruộng, gieo tiểu mạch, gánh phân, bón phân, việc nào anh cũng nhanh chân nhanh tay. Ban ngày, việc ngoài đồng không việc nào anh không làm, nhưng đến tối, việc nên làm, anh lại rất ít làm. Ngô Gia Câu là một bản nhỏ tự nhiên thuộc hệ núi Phục Ngưu, nằm trên một dốc núi giữa sườn núi Bả Lâu, có hai mươi mấy gia đình, với hơn một trăm dân bản, có lao động tập thể, cũng có việc riêng của từng nhà, ví dụ khai khẩn một hai sào bãi hoang ở cạnh một thửa ruộng của đội sản xuất, trồng đậu trồng vừng, hoặc trồng mấy cây rau cải, củ cải ở bờ lém bên sông, không hy vọng chúng tươi tốt và bội thu theo mùa vụ, chỉ trông mong những cây rau cải, củ cải này có thể thêm thắt vào ba bữa ăn trong ngày. Cứ như thế ngày ngày anh ra đồng làm việc, giới thiệu với dân bản những tin tức thường ngày của thế giới bên ngoài. Đến đêm trăng lặn sao thưa, vợ con đều đã đi ngủ, anh lại ngồi thừ trong sân, trên đèo, im lặng, si mê, thần thờ nhìn về hướng doanh trại quân đội lâu lắm.

Một lần, ngủ đến nửa đêm, Triệu Nga đã từng thúc cùi cánh tay vào anh thử hỏi thế nào. Giả vờ lẫn thẩn, anh hỏi “thế nào, cái gì”, Chị hỏi anh không muốn việc ấy, là bởi vì sáu tháng qua ở bộ đội không có chút tiến bộ nào phải không? Chị giục, anh muốn em thì muốn đi, không có tiến bộ cố gắng sau cũng được.

Đây là lần đầu tiên chị chủ động cổ vũ và ám hiệu cho anh kể từ sau ngày cưới, lần đầu tiên chị bày tỏ với chồng tình yêu và lòng ham muốn. Nhưng khi chị cột tình yêu tình dục và sự tiến bộ cuộc đời anh vào một mối, anh bỗng hiểu ra, ham muốn của mình vừa vụn như cái cốc, cái xẻng bị người ta sử dụng để cuốc ruộng xức đất, khiến tình yêu của anh đối với chị vốn đã xuống đến không độ bởi Lưu Liên, lại xuống tiếp vài vạch dưới không độ.

Anh không động đến vợ, cũng không an ủi động viên, Ngồi dậy, anh nói một cách rất cao thượng:

- Trước kia anh đã thề với em, nếu anh không được đề bạt cán bộ, quyết không về động đến em, nhưng không ngờ, năm năm đi lính, anh vẫn chưa được đề bạt cán bộ.

Mượn cơ ân hận một cách cao thượng, anh trí trá cho xong yêu cầu kín đáo về thể xác của vợ đối với mình. Sau đó anh đứng lên, ra sân đứng một lúc, im lặng nhìn bầu trời đêm mênh mông. Đang là đêm rằm, trăng như chiếc mâm bạc tròn vành vạnh treo lơ lửng giữa trời. Dân bản không coi đêm rằm là gì hết. Nhưng nhìn trăng tròn, anh bỗng liên tưởng đến vợ, nảy sinh nhiều ý nghĩ vớ vẩn không còn bao giờ có nữa đối với Lưu Liên. Anh đi một mình lên đỉnh núi ngoài bản, nhìn trăng sáng, nhớ Lưu Liên, cho mãi đến khi trời tang tảng sáng, vợ anh xuất hiện ở sau lưng, gọi tên anh bảo, đã sang canh năm, anh không về ngủ sao, anh mới nói một câu sáng láng ráo hoảnh chẳng khác gì câu nói của vai diễn giác ngộ cao trên sân khấu:

- Ôi, anh nhớ đơn vị quá, cảm thấy ở nhà chẳng có ý nghĩa gì hơn ở đơn vị.

Sau đó hai vợ chồng cùng về nhà.

Hơn một tháng ở nhà, thời gian chẳng là bao, nhưng Ngô Đại Vượng đã ở vào thế đứng ngồi không yên, hình như không phải ở nhà, mà đi tha hương đã mấy tháng mấy năm. Khi nhìn thấy hình ảnh Mao chủ tịch treo trên tường trong nhà, tinh thần hoảng hốt, anh ngây người, ngơ ngẩn nhìn hồi lâu, nhưng không ai biết nơi sâu thẳm trái tim anh đang nghĩ gì. Trông thấy tượng thạch cao đầu Mao Chủ tịch thờ trên bàn nhà hàng xóm, không nén nổi xúc động, anh

bước đến vuốt ve, yêu mến chẳng dời tay, y như đến vuốt ve khuôn mặt bên lên của một thiếu nữ. Nhìn thấy học sinh trong bản cầm vở bài học có trích lời dạy của Mao Chủ tịch đi qua sườn núi, anh ngăn các em lại đòi xem, giở ra xem một cách lạ lùng khó hiểu, lại trả các em một cách chẳng hiểu ra làm sao. Nhìn thấy người đưa thư đứng tuổi trên thị trấn ngoài mấy chục dặm, cưỡi xe đạp đi qua trước bản, anh đã đứng bên đường chờ sẵn từ xa, không đợi người ta đến gần, anh cất to giọng gọi:

Này, tôi có thư không?

Không có - Người đưa thư trả lời.

Có điện báo không? - Anh lại hỏi.

Người đưa thư đến gần trước mặt anh đáp:

- Có điện báo, tôi chẳng phải đi ngay trong đêm đưa đến cho anh rồi à?

Nhìn người đưa thư đạp xe đi qua, anh lại đột nhiên chạy đuổi theo, lòi gác ba ga, suýt nữa làm người ta ngã chổng chơ ra đất.

Không có thư, không có điện báo thật à? - Anh hỏi.

- Anh mắc bệnh tâm thần phải không? - Người đưa thư quát tướng lên - Không ở lại đơn vị mà chữa, về nhà làm quái gì?

Anh đành phải hậm hực, bắt lực nhìn theo mãi, cho đến khi chiếc xe đạp màu xanh của người đưa thư biến thành một chấm trắng và mất hút trong nắng vàng rực rỡ cuối thu, anh vẫn đứng không nhúc nhích ở đầu bản bản thần nhìn về hướng đó.

Cuối cùng, anh trở nên lảm lì ít nói, có thể ngoài làm việc, cả ngày không thềm nói với vợ con một câu. Cuối cùng cũng có một ngày thật hoang đường, anh đang đánh phân lợn ra khỏi chuồng, không biết từ đâu nhặt được một chiếc biển gỗ ngô đồng. Trên biển có năm chữ "vì nhân dân phục vụ" viết bằng mực, sau chữ không ký ba chữ Mao Trạch Đông, không có ngôi sao năm cánh, bông lúa mạch và khẩu súng trường, chỉ có vết mực lốm đốm bởi dầm mưa dãi gió. Anh cầm tấm biển gỗ cắm lên tường chuồng lợn, mỗi lần hát một xéng phân ra ngoài, anh lại liếc nhìn biển gỗ một cái. Khi hát hết phân, gánh ra ruộng, anh lại treo biển gỗ lên đòn gánh. Khi cày bừa gieo tiểu mạch trên ruộng, anh lại cắm biển gỗ ở đầu bờ. Lúc đất

con rong chơi, anh treo biển gỗ lên cành cây.

Một hôm, tấm biển gỗ từ cành cây rơi xuống, con trai anh dẫm chân lên tấm biển, anh liền tát nó một cái. Trên mặt thằng bé mới một tuổi rưỡi, in vết năm ngón tay đỏ lựng, nghiêm trọng tới mức vợ anh và dân bản không thể độ lượng và chấp nhận được nữa. Đã đến lúc mỗi người dân bản lương thiện cảm thấy tiếp tục nhẫn nhịn đều là vô trách nhiệm đối với Ngô Đại Vượng và gia đình anh, vẫn là do ông đội trưởng sản xuất cũ của bản đứng ra tiến hành một cuộc nói chuyện với anh đầy ý vị.

Đó là lúc Ngô Đại Vượng vừa ở nhà được một tháng chín ngày, vợ anh tìm ông đội trưởng sản xuất được chị gọi là chú cả, áp a áp úng kể lại một chi tiết đời sống khiến ai cũng khó hiểu. Chị kể, từ sau ngày về nhà nghỉ phép, anh không những không làm tình với chị, mà ngay đến sờ vào người, động vào thân một cái anh cũng không. Nhưng từ sau khi nhặt được tấm biển gỗ “vì nhân dân phục vụ”, đêm nào anh cũng cầm tấm biển gỗ ở đầu giường, đêm nào anh cũng làm tình với chị, mà khi làm tình, anh không coi chị là người, cũng không coi bản thân là người, hoàn toàn giống y như súc vật.

Ông đội trưởng sản xuất đã ngoài sáu mươi tuổi, hình như thừa biết nam nữ làm tình không coi mình, cũng không coi vợ là người, ắt phải là kiểu chơi khác hẳn. Cho nên, ông không thể không đứng ra giải quyết vấn đề luân lý, đạo đức rất khó hé răng này.

Hôm nay, ông đội trưởng gặp anh nói hai điều ngắn gọn mà đủ ý.
- Hết phép rồi, sao cậu không trở lại đơn vị? Tôi là người đã từng trải, biết bộ đội nghỉ phép đều là một tháng. Nhưng cậu về nhà đã quá một tháng, có phải cậu có sai phạm gì ở đơn vị bị khai trừ rồi phải không? Đại Vượng này, nếu không bị đơn vị khai trừ, cậu hẳn trưng về đơn vị, mắc bệnh gì mau mau về đơn vị điều trị, ở nhà vừa thiếu bác sĩ, vừa không có tiền thuốc, cậu sống thế không chỉ hại bản thân, còn hại cả thằng bé và mẹ nó.

Cuộc nói chuyện của ông đội trưởng diễn ra trong ba gian nhà tranh vách đất cũ kỹ của Ngô Đại Vượng. Bên cạnh còn có một gian bếp

lộp rạ. Ngô Đại Vượng đang áp dụng kỹ thuật xây bếp tiết kiệm năng lượng của quân đội trong bếp nhà mình. Anh định xây một cái bếp than y hệt của đơn vị, làm cho đời sống gia đình lấy đun củi là chính, đun than là phụ càng tiết kiệm được than và tiền. Bởi vì xây bếp phải trộn bùn nhào đất. Trộn bùn nhào đất ngay trong sân. Tấm biển gỗ “vì nhân dân phục vụ” anh cắm trên đồng đất sét. Để nâng cao tính nghiêm túc của cuộc nói chuyện, để nói cho anh hiểu không sai sót những chuyện khó nói, khi nói xong hai việc trên sắp sửa ra về, ông đội trưởng liếc mắt nhìn tấm biển gỗ trong đồng đất, rồi thuận chân đá bay tấm biển gỗ ngô đồng vốn dĩ đã mục nát.

Tấm biển gỗ rơi xuống sân như chiếc lá. Năm chữ vì nhân dân phục vụ viết mực nhom nhem, nứt vỡ rơi mỗi nơi một mảnh, y như tấm gỗ quan tài mấy ngàn năm đã mục nát.

Hôm sau, bố Triệu Nga, ông kế toán già từ công xã đến. Lúc này, bởi tuổi đời ông đã đến nước không còn hy vọng gì nữa, cả đời làm việc ở công xã, cũng không có đứa nào trong mấy đứa con từ nông thôn ra công tác ở thành phố. Vì vậy, nổi bức xúc và bất lực trong lòng đã công nhiên thể hiện trên nét mặt có vẻ già nua của ông. Đến nhà Ngô Đại Vượng, ông không ngồi trên chiếc ghế con rẻ bê ra cho ông, cũng không thềm uống bát nước con gái rót mời bố, mà đứng đối mặt với Ngô Đại Vượng trong sân, lạnh lùng nhìn con rẻ hồi lâu, nói một câu kinh thiên động địa:

Ta thật có mắt như mù, tại sao lại gả con gái cho mày.

Sau đó, ông rút từ phong bì ra một bản cam đoan gấp ngay ngắn được bảo quản tử tế, giở ra trước mặt Ngô Đại Vượng, đập đập vào chỗ ký tên của anh, ông vút vào tay anh, rồi hăm hăm ra về.

Về công xã tính sổ tiền ăn cuối tháng.

Tờ giấy cam đoan từ trên tay Ngô Đại Vượng ẻo lả rơi xuống đồng đất cát trước mặt, màu trắng trắng vàng vàng nhợt nhạt, giống như sắc mặt Ngô Đại Vượng lúc bấy giờ.

Hôm sau, Ngô Đại Vượng thu xếp ba lô hành lý về đơn vị.

Chương 12

Hành trình gian nan suốt hai ngày một đêm, hết tàu hoả đến ô tô, lại còn ngồi một chặng đường máy kéo cứ phình phịch, phình phịch nổ máy inh tai, không làm Ngô Đại Vượng cảm thấy mệt mỏi. Chỉ có điều lúc sắp đến doanh trại, trái tim anh thành thích, sự mất tự nhiên tăng dần, nét mặt còn lấm tấm lớp mồ hôi không nên có, như một kẻ cấp sắp quay về tự thú.

Khi anh đi vào doanh trại, nắng thu chói chang dội trên đầu vàng rực. ánh nắng ấm nóng xuyên qua lá cây bên đường, chiếu lên người anh lóm đóm loá mắt, anh không thể không giơ tay dụi hai mắt đang nheo. Người lính gác cổng anh không quen biết, nhưng nhìn thấy anh lĩnh kính gó to gó nhỏ trả phép, bỗng đứng nghiêm giơ tay chào, nói một câu trầm bổng réo rắt rất hóm hỉnh, “chào chiến sĩ cũ”, khiến anh trở tay không kịp, không thể không gật đầu đáp lễ, ra hiệu có hành lý trong tay, nói một tiếng: Xin lỗi, tôi không thể chào lại.

Người lính gác nhìn anh cười, nói rồi rút:

Không sao, không sao.

Tiếp theo lại nói mấy câu khiến anh cảm thấy lạ lùng khó hiểu:

Chiến sĩ cũ, anh nghĩ phép vừa lên phải không?

Phải.

Lên làm gì, cứ bảo đại đội gửi đồ đạc của anh về là được.

Ngô Đại Vượng ngẩn người nhìn lính gác, như nhìn một bài toán khó giải. Rất rõ ràng, từ ánh mắt anh, người lính gác đã đọc được câu nghi vấn hoàn toàn không biết gì của anh, cười với anh một cách nhẹ nhõm mà thần bí:

- Anh không biết sự đoàn mình xảy ra chuyện gì sao? Không biết thì thôi, kéo cay đắng trong lòng, như nuốt phải ruồi.

Anh nhìn chăm chăm người lính gác, hỏi:
Xét cho cùng đã xảy ra chuyện gì?
Về đại đội anh sẽ biết.
Rút cuộc đã xảy ra chuyện gì?
Về đại đội anh sẽ biết.

Ngô Đại Vượng đành phải đi qua trước mặt người lính gác.

Theo thói quen trước đây, anh em công vụ đi phép thăm gia đình về đơn vị, người nào cũng phải về nhà thủ trưởng trước báo cáo đã có mặt, biếu quà mang theo cho thủ trưởng và người nhà thủ trưởng, sau khi hỏi thăm và chúc sức khỏe thủ trưởng cùng mọi người trong gia đình, mới trở về đại đội. Nhưng Ngô Đại Vượng đi vào doanh trại lại không đến nhà sư trưởng trước, do duyên cớ không nói cũng đã biết, hai chân anh run run, khi đi qua con đường cái trước ngôi nhà số một, anh chỉ hốt hoảng ngoái đầu nhìn, trông thấy con chim sẻ đậu trên bệ cửa sổ phòng ngủ gác hai nhà sư trưởng vẫn nhớn nhoe thoải mái, không giật mình bay đi, chứng tỏ Lưu Liên không vội vàng mở ngay cánh cửa sổ, có lẽ chị không ở trong buồng. Nói cho cùng, chị vẫn chưa biết anh từ nhà lên. Trước khi về quê, chị cứ dặn đi dặn lại, không nhận được thông báo của đại đội gửi về, anh chớ lên đơn vị, có thể cứ yên chí ở nhà.

Nhưng anh đã tự lên đơn vị.

Anh về đại đội trước, lòng lo ngay ngáy,

Khi về đến đại đội, vừa vặn có một chiếc ô tô của tiểu đoàn bạn đi qua trước mặt. Hai bên thành ô tô ngồi chật binh lính quần áo chỉnh tề, ba lô chất đầy ở giữa, mà nét mặt người lính nào cũng tỏ vẻ dăm chiêu nghiêm túc, hình như họ phải đi chấp hành một nhiệm vụ họ không muốn, lại không thể không đi. Còn trên thùng xe sát phía Ngô Đại Vượng, treo một băng vải đỏ có dòng khẩu hiệu anh xem không hiểu nổi “Thiên hạ là nhà ta, nhà ta ở thiên hạ”.

Đi trong doanh trại, ô tô chạy chậm, giống như người đi bộ. Nhưng khi đến trước doanh trại đại đội cảnh vệ, người lái xe gạt cần và dận

ga, từ tốc độ đi bộ, ô tô phóng nhanh như xe đạp. Giữa lúc này từ trên ô tô đột nhiên bay ra hai chai rượu, như hai trái lựu đạn, đập vào tường gạch đổ đại đội, vang lên hai tiếng nổ chát chúa, tiếp theo còn có tiếng binh lính trên xe giậm dũ chửi mấy câu gì đó. Ô tô lao qua trước mặt anh.

Anh bỗng đứng ngẩn người.

Lúc này chú liên lạc của đại đội hình như biết xảy ra chuyện gì, phòng bị trước vẫn hơn, cậu ta cầm cái chổi và cái ki hót rác từ đại đội chạy ra, rất nhanh chóng hót những mảnh thủy tinh vào trong ki.

Mãi từ xa, Ngô Đại Vượng gọi một tiếng liên lạc.

Chú liên lạc rõ ràng nghe thấy tiếng anh gọi, nhưng vẫn quay lại nhìn anh một cái, như không nghe thấy, lại đi vào đại đội bộ, khiến trong lòng Ngô Đại Vượng đã bắt đầu nghi hoặc. Đứng trơ tại chỗ, đang muốn làm rõ một số vấn đề nghi hoặc, chính trị viên đã xuất hiện trước cửa đại đội bộ rất đúng lúc. Không biết chính trị viên ra làm gì, vừa trông thấy Ngô Đại Vượng, chính trị viên đã bước nhanh đến bảo:

Cậu đấy à, tiểu đội trưởng Vượng, tôi có bảo cậu lên đâu mà cậu lên?

Chính trị viên vừa đi vừa nói, bước mấy bước nắm tay Ngô Đại Vượng đi nhanh vào trong nhà, rồi rót nước, nhường ghế, thân chinh ra vòi nước hứng nước cho Ngô Đại Vượng rửa mặt, lại còn đem xà phòng thơm, mác Thượng Hải thường ngày vẫn ít dùng để Ngô Đại Vượng rửa tay tẩy trần. Một loạt cử chỉ sốt sắng khác thường của chính trị viên khiến Ngô Đại Vượng đã bớt phần hoảng sợ. Trái tim anh đang lơ lửng lại dần yên trở lại. Sau đó chính trị viên hỏi vấn tắt Ngô Đại Vượng tình hình tàu xe long đong dọc đường, biết Ngô Đại Vượng vẫn chưa ăn trưa, lập tức sai liên lạc báo tiểu đội cấp dưỡng nấu cho anh một đĩa mì sợi trứng gà.

Khi Ngô Đại Vượng ăn mì sợi, chính trị viên nhiệt tình nói tường tận

mạch lạc với anh mấy điểm sau đây.

1. Vợ sư trưởng Lưu Liên đích thân nói với ban chỉ huy đại đội, gia đình Ngô Đại Vượng có một số việc khó giải quyết, phải về nhà từ một đến ba tháng, coi như trường hợp đặc biệt, tổ chức đã cho phép anh nghỉ dài hạn, bảo đại đội không có việc gì gấp, không nên thúc anh về đơn vị.

2. Sư trưởng đi Bắc Kinh học tập, tham dự lớp hội thảo của cán bộ cao cấp về tình hình biên chế toàn quân, củng cố bền vững bức trường thành Tổ quốc. Trong cuộc hội thảo do thủ trưởng Quân uỷ tổ chức và chủ trì, sư trưởng đã chủ động xin nhận một nhiệm vụ hết sức to lớn khó khăn, làm thí điểm tình hình biên chế toàn quân. Trong khi các đơn vị khác đều không ai muốn nhận, thì sư trưởng đã tha thiết xin nhận sư đoàn mình sẽ làm thí điểm tình hình biên chế. Hay nói một cách khác, dưới sự yêu cầu của sư trưởng, đơn vị chúng ta sắp sửa giải tán. Trong thời gian gần đây, phiên hiệu của sư đoàn chúng ta sẽ mất hẳn trong biên chế của Quân giải phóng nhân dân Trung Quốc.

3. Xét tới cuộc đại chỉnh biên quân đội, trong sư đoàn có đại đội phải điều đi, có trung đoàn phải giải tán, cho nên việc điều động người và chỉ tiêu đề bạt cán bộ dự kiến toàn sư đoàn huỷ bỏ hết. Cơ quan cán bộ đã khoá sổ toàn bộ trình tự và biện pháp đề bạt cán bộ. Như vậy, dự định đề bạt cán bộ cho Ngô Đại Vượng trước đây đành phải tan vỡ. Nhưng xét thấy anh là lính công vụ kiểu mẫu được sư trưởng ngấm thừa nhận và được Lưu Liên hết sức nhiệt tình giới thiệu, sư trưởng đã chỉ thị cho ngành hữu quan, đặc cách bố trí công tác cho anh ở thành phố Cổ Đô quê hương, chuyển hộ khẩu của vợ con anh vào Thành phố, không chỉ thực hiện chuyển từ diện nông nghiệp sang diện phi nông nghiệp, mà còn phải bố trí công tác tương ứng.

4. Hiện nay, công tác chỉnh biên đang sôi động như lửa như lũ. Việc giải ngũ của chiến sĩ cũ năm nay có thể thực hiện trước thời hạn. Công vụ trong gia đình sư trưởng đã liên tục thay người khác, nhưng công tác đều không thuận lợi, công vụ nào cũng hết sức cẩn thận, mà vẫn thường xuyên làm sư trưởng bức mình, nếu không do Lưu Liên độ lượng, có lẽ đã phải thay ba bốn công vụ cũng nên. Như vậy, yêu cầu Ngô Đại Vượng không những không cần lại đến làm việc trong nhà sư trưởng, mà không có việc gì lớn, tốt nhất là

không đến nhà sư trưởng, để tránh không biết tại sao cứ nhìn thấy công vụ là sư trưởng phiền lòng.

Lời chính trị viên khiến Ngô Đại Vượng như trút được gánh nặng. Tâm trạng thấp thỏm không yên nấy sinh trong lòng Ngô Đại Vượng từ sau khi bước vào doanh trại quân đội, bắt đầu nhẹ như gió bay, mây trôi vợi. Thì ra không ai biết chuyện của anh và Lưu Liên. Một bí mật khổng lồ vẫn còn đang giấu kín trong lòng anh và Lưu Liên, người ngoài vẫn chưa hay biết gì hết.

Đến đây, câu truyện tình yêu không bình thường hình như đã sắp sửa kết thúc theo đà của cuộc tình binh giản chính và Ngô Đại Vượng rời khỏi doanh trại quân đội. Việc này khiến người ta có vẻ đáng tiếc, cũng có vẻ bất lực. Suy xét kĩ, cuộc đời chó ngáp phải ruồi, chỉ là nồi bát biến thành gạo muối, sai sót ngẫu nhiên, ngoài ra không có đồ đặc và thiết bị đổi mới. Sai sót ngẫu nhiên là tinh hoa của trò hề lớn, hay vở kịch lớn truyền thống của chúng ta, cũng là cốt tuỷ cấu tạo nên câu truyện tình yêu này. Bốn điểm trong nội dung nói chuyện của chính trị viên làm cho Ngô Đại Vượng cảm thấy hơi yên tâm, chẳng khác gì một tên ăn cướp khi tay không quay về, nơm nớp lo âu, cuối cùng đã nhặt được một thỏi vàng, khiến trong lòng anh ta, sau nhiều lần lên bổng xuống trầm, bắt đầu có vẻ bình tĩnh, có thể dần dần suy nghĩ và đối mặt với tất cả trong sự bình yên. Chỉ đáng tiếc, sự bình yên tương đối này không kéo dài được bao lâu, trong lòng anh, lại bắt đầu dấy lên đợt lên xuống thăng trầm khác.

Ngô Đại Vượng ở đại đội khá lâu vẫn không thấy bóng đại đội trưởng. Anh biết, so với chính trị viên, đại đội trưởng có mối quan hệ mật thiết với sư trưởng và Lưu Liên hơn. Bởi vì đại đội trưởng cũng đã từng là công vụ của sư trưởng. Khi sư trưởng và vợ trước của ông chia tay nhau, đại đội trưởng vẫn còn làm việc vì nhân dân phục vụ tại nhà sư trưởng. Chính do mối quan hệ này, Ngô Đại Vượng nóng lòng mong gặp đại đội trưởng, muốn thông qua đại đội trưởng biết tường tận rõ ràng mọi tin tức và đầu mối hơn. Anh giống như một tên phạm tội giết người, vừa muốn giả đồ không biết gì hết, vừa rất muốn biết xét đến cùng người ta đã biết, đã nghe những gì về vụ

giết người đầm máu ấy. Thế là sau bài học buổi chiều, anh bảo có việc gấp cần phải báo cáo đại đội trưởng, chính trị viên nghĩ một lát, rồi cho liên lạc dẫn anh đi gặp đại đội trưởng. Hiển nhiên chính trị viên thừa biết đại đội trưởng ở đâu, đang làm gì. Nhưng chính trị viên lại bảo không biết đại đội trưởng ở đâu, sai liên lạc dẫn anh đi tìm. Anh đi theo cậu liên lạc là lính mới đến trước nhà tập thể tiểu đoàn ba, trung đoàn hai mãi phía nam tận cùng doanh trại.

Tiểu đoàn ba trung đoàn hai ở đầu cùng phía nam doanh trại. Trước cổng tiểu đoàn bộ là một cánh rừng ngô đồng bạt ngàn. Lá cây ngô đồng khô vàng ngợp đất, phủ một lớp dày trước cửa tiểu đoàn bộ, cảnh tượng có vẻ tiêu điều hoang lạnh. Trong cảnh hoang lạnh có một chú lính thấp béo, đôn hậu, đứng gác trước cửa nhà tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn ba, nhưng lại cố chấp không cho hai người đi vào nhà tiểu đoàn trưởng, chú bảo tiểu đoàn trưởng cấm dặn, ai đến cũng không được cho vào. Cho nên hai người đành phải đứng chờ ở cửa để cậu ta vào báo cáo, xem đại đội trưởng đại đội cảnh vệ có ở trong nhà của tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn ba hay không.

Chú lính gác nói rồi mở cửa nhà tiểu đoàn trưởng. Hai người đứng chờ ở bên ngoài, chờ chán chê mê mãi vẫn không thấy chú lính gác đi ra. Ngô Đại Vượng có vẻ sốt ruột khó chịu, đã đi đến chỗ cửa sổ. Giữa lúc này, ở ngay chỗ cửa sổ, Ngô Đại Vượng đã nhìn thấy một cảnh ghê rợn, cảm thấy quan hệ giữa mình và Lưu Liên không phải là tình yêu và tình dục đơn giản. Từ cửa sổ anh trông thấy trên bàn làm việc của tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn ba bày kín bát không chai không, có mấy chai rượu Lão Bạch Cẩn đặc sản địa phương nằm ngả giữa đồng bát đĩa, năm sáu đôi đũa son vút ngổn ngang trên bàn, rơi cả xuống đất. Rõ ràng, họ bắt đầu uống từ bữa cơm trưa, bây giờ đã say túy lúy, bốn năm cán bộ gần như đều đã say không sao gượng dậy nổi. Cảnh tượng này hoàn toàn là một màn kịch cường đập phá rượu bia của một đội quân bại trận. Ngô Đại Vượng sững sờ trước cửa sổ. Anh trông thấy ngoài tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn ba và đại đội trưởng của mình, trong sổ sĩ quan say rượu còn có trung đoàn phó trung đoàn ba, chính trị viên tiểu đoàn ba của trung đoàn ba, còn một người nữa là trợ lý tham mưu của phòng nào đó Bộ tư lệnh sư đoàn. Những người này đã không

phải đồng hương, cũng không phải đồng đội và bạn chiến đấu trên cương vị công tác. Sở dĩ họ tụ tập với nhau là bởi vì họ đã từng làm lính công vụ, hoặc lính cảnh vệ của gia đình sư trưởng, hoặc nữa là lính liên lạc khi sư trưởng còn làm tiểu đoàn trưởng và đại đội trưởng. Ngô Đại Vượng không biết tại sao họ tụ tập với nhau, người nào cũng mất hết tinh táo và nguyên tắc, buông lỏng kỷ luật và lý tính, cởi quân trang, phanh bụng hở cổ, uống say bí tỉ, làm tổn thương đến hình tượng uy nghiêm tốt đẹp của người lính. Tiểu đoàn phó đã nằm trên giường của tiểu đoàn trưởng ngủ ngáy như sấm. Trợ lý tham mưu không biết vì sao tựa vào chân giường, ngồi bệt ra đất, vừa khóc vừa cười. Còn bản thân tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn ba ngồi dưới chân bàn, giơ hai tay tát vào mồm mình liên tục, xỉ vả bản thân: “Tao đã để mày nói bậy nói bừa!” Tao đã để mày nói bậy nói bừa! Chỉ có đại đội trưởng đại đội cảnh vệ và chính trị viên tiểu đoàn hai của trung đoàn ba là còn tỉnh táo, luôn luôn kéo tiểu đoàn trưởng khuyên bảo: “việc gì phải khổ thế, việc gì phải khổ thế, đơn vị nào giữ lại, đơn vị nào giải tán, ai chẳng biết, việc gì anh phải khổ sở thế?”

Nhưng tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn ba ngồi tại chỗ cười ha hả, vừa hét vừa nói:

Bày rõ ràng ra!

Bày công khai ra!

Cũng giữa lúc này, đại đội trưởng ngoái đầu, nhìn thấy Ngô Đại Vượng, chợt sửng người, mặt tái mét, liếc nhìn các bạn chiến đấu ngã trong nhà, vội vàng bỏ tiểu đoàn trưởng, bước nhanh ra khỏi nhà, kéo luôn Ngô Đại Vượng khỏi cửa sổ, trợn mắt hỏi:

Tôi có gọi cậu lên đâu mà cậu lên?

Em về nhà đã hơn một tháng rồi, thưa đại đội trưởng!

Đã đến nhà sư trưởng chưa?

Chưa

Đại đội trưởng thở phào, lại quay vào nhà tiểu đoàn trưởng nói gì đó, rồi ra kéo Ngô Đại Vượng, dẫn liên lạc về đại đội cảnh vệ. Trên đường về, khác hẳn chính trị viên, đại đội trưởng rất ít nói, chỉ nói với Ngô Đại Vượng một câu:

- Những gì cậu nghe thấy nhìn thấy hôm nay, không được nói với ai, nói ra đến tai sư trưởng, sẽ to chuyện, không đẹp nổi đâu.

Sự việc là thế này, Ngô Đại Vượng về đến doanh trại, giống như một cái cúc, rơi trong đồng đay rối, tuy có muôn vàn đầu mối, nhưng không có sợi nào có thể xỏ lọt lỗ cúc của anh. Tình giản chính biên là việc to lớn biết chừng nào. Anh chỉ là một người lính nhỏ nhoi, làm sao có thể gỡ ra một đầu mối. Mà việc anh quan tâm chỉ là tình yêu giữa mình và Lưu Liên, còn bởi vì tình yêu ấy anh mới sắp sửa được một quả thắng đậm, giải ngũ về nhà, bố trí công tác và chuyển hộ khẩu của vợ con ra thành phố.

Trong mắt Ngô Đại Vượng, sự việc chỉ giản đơn thế thôi, nhưng trong mấy ngày ngắn ngủi về đến doanh trại, khiến anh cảm thấy thật sự bất ngờ là chuyện, anh vốn dĩ chuẩn bị kết thúc câu truyện tình yêu bằng bi kịch, nhưng thật bất ngờ, anh lại thu được hiệu quả gấp nhiều lần của một vở hài kịch. Không ngờ, bởi vì sự xuất hiện không hợp thời của anh trong doanh trại, lại tăng nhanh tốc độ tổ chức sắp xếp anh mau chóng rời khỏi quân đội. Chỉ trong một tuần ngắn ngủi, người ta đã bố trí công tác cho anh đâu vào đấy, đã làm xong mọi thủ tục chuyển vợ con anh từ nhà quê ra Thành phố. Hơn nữa, sự việc rối rắm như mớ bong bong này, Ngô Đại Vượng lại không hề gặp rầy rà trở ngại một chút nào. Việc anh cần phải phối hợp chỉ là dưới sự chỉ dẫn của cán bộ cơ quan, điền vào mấy bản khai và ký tên vào bên dưới .

Chỉ có thế thôi.

Kết thúc của sự việc, đúng là nhanh như sét đánh chưa kịp bịt tai, khiến Ngô Đại Vượng có vẻ lúng túng, trở tay không kịp, thiếu sự chuẩn bị tâm lý. Trong mấy ngày này, anh gác sang một bên công tác chính biên có liên quan đến quốc kế dân sinh, củng cố bền vững bức trường thành Tổ Quốc, vững mạnh quân đội ta. Lợi dụng ban ngày, anh làm quen lại doanh trại quân đội đã xa lạ hơn một tháng, gặp lại anh em đồng hương một lần, giặt dũ một lượt chăn nệm, quần áo, ban đêm kiểm điểm bản thân cả về hình dáng và tâm lý, chỉnh lý nỗi nhớ đối với Lưu Liên, từ lòng ham muốn và bận tâm mờ

nhật thành tình yêu “vận lớn đào hoa” gần như lời nói ở nhà quê, hy vọng dùng bốn chữ nông cạn “vận lớn đào hoa” để giảm bớt nỗi ham muốn đã trở nên không còn hiện thực nữa đối với anh. Ngô Đại Vượng đã lảng máng cảm nhận toàn bộ diễn biến của mối tình này, hình như ngay từ lúc bắt đầu, đã nằm trong kế hoạch vạch sẵn, bắt đầu như thế nào, kết thúc ra sao, đều như một vở kịch có đạo diễn điều hành giắt dây ở phía sau sân khấu, còn không gian phát huy giành cho anh chỉ là phát huy ra ngoài sự chân tình trong lòng mình một cách nhỏ giọt, cho đến khi bản thân lao vào hoặc nhiều hoặc ít, có phần không tự bút ra được, đã cảm nhận thấy sự mất đi của tình yêu, nhưng lại không muốn thừa nhận tình yêu của mình và Lưu Liên có lần thành phần hỗn tạp. Từ sâu thẳm trái tim, anh thà tự lừa dối mình, cũng phải giữ cho được chuyện đồng thoại tốt đẹp ấy trong lòng. Bởi vì hiểu rõ sự tốt đẹp trong mạng sống sẽ càng không muốn gắn câu truyện của mình với việc chấn chỉnh biên chế ở ngoài để khảo sát và suy nghĩ. Anh không tin sự trưởng sẽ cam lòng mượn cơn gió tinh binh giản chính, biến bộ đội của mình thành lá rụng mùa thu, bắt cấp dưới của mình, từ trung đoàn, tiểu đoàn, đại đội, trung đội, tiểu đội cho đến từng người lính, đều bay theo gió như chiếc lá mùa này. Tuy đã có ba tiểu đoàn và bốn đại đội, sau một tiếng hạ lệnh, được ô tô chở đến đơn vị bạn ngoài ngàn dặm, đến vùng biên cương toàn là dân tộc ít người, nhưng anh vẫn không muốn đối mặt với sự thực này. Trong hai ngày chứng kiến tận mắt, anh đã nhìn thấy chấn chỉnh biên chế bộ đội, trong sư đoàn có tổ công tác của Quân khu và Quân đoàn. Tổ trưởng tổ công tác do Quân đoàn trưởng đích thân đảm nhiệm. Qua hình thức trang nghiêm này, anh nhận rõ sự nghiêm túc của chấn chỉnh biên chế. Với con mắt của kẻ ngoài cuộc, anh đã chứng kiến, những đơn vị bị điều đi khỏi doanh trại, cùng các thủ trưởng nhin buồn ngậm đau ăn xong bữa cơm thịnh soạn cuối cùng. Ở chỗ vắng vẻ không ai biết, có nhiều người mượn chút hơi men đập vỡ kính của đại đội đã từng che nắng che mưa, chung sống sớm chiều với họ, phá phách nhiều khí tài huấn luyện đã từng cùng vinh nhục chung hoạn nạn với họ suốt mười mấy năm nay. Cuối cùng, khi sắp rời khỏi doanh trại, họ ôm đầu nhau khóc nức nở, khóc không thiết sống nữa, giống như một cuộc sinh ly tử biệt khó có thể gặp lại nhau.

Nhưng họ vẫn phải ra đi.

Trung đoàn một đã điều đi.

Tiểu đoàn một trung đoàn hai đã điều đi.

Đại đội súng máy trực thuộc sư đoàn cũng bị điều đi.

Chiều hôm qua, Ngô Đại Vượng lẳng lặng đến đại đội súng máy bên cạnh đại đội cảnh vệ. Lúc ấy đại đội từng hai lần lập công lớn tập thể trong chiến tranh giải phóng đã được năm xe tải máy giải phóng đưa đến trạm chuyển quân trên đường sắt. Khi anh đến đại đội súng máy, ở đó chỉ còn lại một đồng bừa bộn giống như cảnh bừa bộn anh và Lưu Liên đập phá vứt lung tung trong ngôi nhà gác kiêu Tây của sư trưởng hai tháng trước. Chỉ khác nhau ở chỗ anh và Lưu Liên có được tình yêu điên cuồng mà chân thành trong cảnh bừa bộn, còn đại đội này, trong đồng bừa bộn, chỉ có thể thu được sự thay đổi và chìm nổi về số phận kéo đến bất ngờ của mỗi người lính. Súng gỗ huấn luyện vứt trong nhà. Đại cao su mới trên ngựa gỗ để lại, bị người ta lấy dao cắt hỏng. Lỗ thủng lộ ra y như cái mồm đang hò hét. Trên tấm bảng đen báo tường vốn sạch sẽ, viết một hàng chữ nổi bật thô lỗ mà chân thành nóng bỏng - Mẹ kiếp! Ta không muốn rời khỏi doanh trại này!

Còn nữa, trên giấy niêm phong ở cửa nhà tập thể bị khoá, có binh sĩ dùng bút máy mực đỏ viết mấy câu về chẳng ra về, thơ chẳng ra thơ:

Ra khơi nhờ tay lái vững
Tay lái nghe lệnh lái vào khe
Khe chảy ra biển tới ra biển
Số phận lính này theo gió bay.
Tác giả ký tên: ái chà chà. Mới ý vị làm sao.

Ngô Đại Vượng đứng rất lâu trước cổng đại đội súng máy. Màu đỏ như máu lúc mặt trời lặn lặn lẽ phủ lên trong cảnh tĩnh mịch. Khi từ trong cảnh mặt trời lặn, một cảm giác buồn khổ người mất nhà tan

ập đến trái tim Ngô Đại Vượng, anh cảm thấy rất muốn khóc. Chớp chớp mấy cái, trong mắt lại ráo hoảnh, không có một giọt lệ. Đến bây giờ anh mới thật sự hiểu, tình giản chỉnh biên quả thật không có bao nhiêu bi thương tồn tại trong trái tim mình, mà điều khiến anh thật sự lo lắng đau khổ là đại đội trưởng và chính trị viên kiên quyết không cho anh đến nhà sư trưởng, không cho anh đi gặp Lưu Liên.

Anh đi qua trước cửa đại đội súng máy.

Trên đường về đại đội, anh gặp trưởng phòng quản lý tìm anh ký tên vào một bảng kê khai bố trí công tác. Khi ký xong, trưởng phòng quản lý đứng cạnh vỗ vai anh, mỉm cười một cách thần bí, nói:

- Tiểu đội trưởng Vượng, cậu được hưởng phúc của Lưu Liên. Số phận của cán bộ chiến sĩ toàn sư đoàn không ai may bằng cậu.

Nói xong, trưởng phòng quản lý cầm bản kê khai đi luôn. Ngô Đại Vượng đứng bên đường hồi lâu, cho mãi đến trước sau bữa cơm tối, anh vẫn đứng tại chỗ ngẫm nghĩ lời nói của trưởng phòng quản lý và nụ cười nửa kín nửa hở của anh ta.

Buổi tối, sau khi hiệu kèn tắt đèn của bộ đội cất lên, anh em cán bộ và chiến sĩ đã lần lượt nhắm mắt, đi vào giấc ngủ, còn anh nằm ở dưới tường sát phía đông của tiểu đội công vụ, mặt quay vào tường, mắt cứ mở thao láo, suy nghĩ mọi việc vừa xảy ra. Không hiểu sao, ban ngày anh thường xem xét và suy nghĩ tách rời việc chỉnh biên với mối tình của mình và Lưu Liên. Nhưng về đêm anh lại thường vô tình gắn mối tình của mình và Lưu Liên với việc chỉnh biên, giải tán sư đoàn. Lúc này có một cảm giác bị điều cột như con mọt gặm nhấm trái tim anh. Lòng tự tôn vốn không rõ ràng lắm lúc này cũng ít nhiều nhận thấy bị tổn thương rõ rệt. Nhưng nghĩ đến những ngày chung sống với Lưu Liên, những chỗ tốt của chị, nhiều tình cảm của chị đối với anh mung lung như là mẹ, là chị gái, hay là cấp trên, là vợ, lại khiến sự tôn nghiêm bị sỉ nhục vừa trỗi dậy trong tim đã lập tức bị che mờ dần, lại nhìn thấy tấm thân xinh đẹp, hấp dẫn và ngọt ngào, chín chắn của Lưu Liên, cũng như làn da trắng bóng và khuôn mặt quyến rũ, thích đùa thường là khó miêu tả của chị. Nằm trên giường cứ trở mình trần trọc, hồi tưởng lại những giờ phút điên cuồng mà tuyệt diệu trước kia, Ngô Đại Vượng thường không tìm

nổi những ý nghĩ muốn ôn lại giấc mộng uyên ương, có một thứ ham muốn không sao diễn tả nổi, chỉ nháy mắt đã chuyển hoá thành sôi máu, bỗng chốc toàn thân anh ở vào trạng thái rạo rực khó chịu. Lúc này, vì sung sướng trong phút chốc và tình yêu tình dục vĩ đại, nào lý tưởng cuộc đời, nào số phận, nào mình ra quân về Thành phố công tác, giấc mơ đưa vợ con từ nông thôn ra thành phố sắp trở thành hiện thực, tất cả đều hình như trở nên mờ nhạt bé nhỏ, không đáng nhắc đến. Mà cơn rung động chỉ cần nhìn thấy chị là có thể phớt hết, sẽ lập tức cuộn cuộn trào dâng trên thân anh như lốc xoáy. Việc tinh giảm và giải tán sư đoàn một cách bí tráng trước mắt đã tạm thời biến mất trong đầu anh, chỉ còn lại nhu cầu về tình cảm và linh hồn không kìm nén nổi, mau mau gặp mặt Lưu Liên.

Chính buổi tối ấy, nằm đến nửa đêm, anh đã cả gan len lén thức dậy, mặc quần phục tử tế, lặng lẽ đi về hướng ngôi nhà gác số một của sư trưởng. Nhưng khi anh sắp sửa đi khỏi khu vực trực thuộc đại đội, đằng sau anh vọng đến một tiếng quát, năm chữ gọi như gào thét, giọng vừa thô vừa nặng, lập tức chặn đứng bước chân anh như đóng đinh.

Cậu muốn chết phải không!

Anh quay lại nhìn, người quát gọi mình chính là đại đội trưởng. Đại đội trưởng ở đằng sau anh có vài bước, phảng phất như cái bóng. Anh không biết đại đội trưởng đi đâu về gặp mình, hay là vốn dĩ luôn luôn bám theo sau lưng, đang quan sát tư tưởng và chiều hướng của anh. Anh đứng trong bóng tối của một cây bên đường. Đại đội trưởng đứng ở chỗ sáng dưới đèn đường. Anh nhìn thấy nét mặt đại đội trưởng tím tái.

Hai người nhìn nhau, đại đội trưởng lại quát anh một câu:

Quay về!

Anh ngoan ngoãn đi qua đại đội trưởng, quay về nhà tập thể. Khi đi ngang qua đại đội trưởng, như một người anh cả, đại đội trưởng khẽ khàng trách anh mấy câu:

- Cậu cũng không nghĩ xem, cậu là một đứa con nông dân, nghĩ xem người ta là ai - đường đường là phu nhân sư trưởng. Sư trưởng không những không kỷ luật cậu, mà còn điều cả nhà cậu ra Thành phố và bố trí công tác, Ngô Đại Vượng, cậu còn muốn gì nữa?

Anh liền đứng tại chỗ. Đại đội trưởng giục:

- Về ngủ đi, chuyện của cậu chỉ có tôi đoán ra được, người khác không ai biết.

Ngô Đại Vượng không về, vẫn đứng chôn chân tại chỗ nhìn mặt đại đội trưởng. Đại đội trưởng nói:

- Cậu quên tôi là lính công vụ trong gia đình khi sư trưởng còn làm sư phó? Vợ đầu tiên của ông tại sao thà lấy một công nhân, chứ không muốn bám theo sư trưởng hưởng sung sướng. Cậu cứ tưởng chỉ có một mình cậu hay biết?

Đại đội trưởng nói tiếp:

- Tôi nói thật cho cậu biết, trong vòng hai ba ngày tới sẽ tuyên bố các trung đoàn, tiểu đoàn, đại đội ở lại trong doanh trại, đơn vị nào giải tán về nhà, đơn vị nào ở lại biên chế sang đơn vị anh em. Hiện nay trên dưới ai ai cũng hoang mang, nhưng cậu vẫn còn có tâm tư suy nghĩ vớ vẩn. Hãy tự hỏi lòng mình, Ngô Đại Vượng này không cảm thấy giác ngộ quá thấp kém lắm sao? Tôi thật không biết, hồi ấy không hiểu vì sao sư trưởng đã chọn cậu, điều cậu đến nhà làm lính công vụ. Không biết tại sao Lưu Liên cũng chọn cậu, chọn một chú lính hồ đồ lẫn lẩn như cậu.

Ngô Đại Vượng đứng như phỗng tại chỗ. Anh nghĩ đến màn kịch cương, năm sĩ quan các chức vụ trung đoàn, tiểu đoàn và đại đội đã từng làm lính công vụ, lính cảnh vệ trong gia đình sư trưởng uống rượu say bết nhè mình nhìn thấy ba hôm trước tại nhà tập thể tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn ba. Nhìn đại đội trưởng, anh hỏi:

Đại đội cảnh vệ cũng sẽ xóa sổ phải không, thưa đại đội trưởng?

Đại đội trưởng đáp:

Có lẽ không, nhưng cậu muốn đến nhà sư trưởng thì chưa biết chừng.

Ngô Đại Vượng cúi gằm, đi qua trước mặt đại đội trưởng.

Từ đó, Ngô Đại Vượng không còn bao giờ rời đại đội nửa bước. Ngày nào cũng ngủ như chết trên giường phản nhà tập thể. Được cái thời gian khiến người ta đau khổ không kéo dài, chỉ có ba ngày. Một buổi trưa ba ngày sau, Ngô Đại Vượng chính thức nhận được thông báo rời khỏi đơn vị. Thông báo đến đại đội không lâu, chính trị

viên và đại đội trưởng cùng nói chuyện với anh. Chính trị viên nói:

- Ngô Đại Vượng, khao đi chứ. Tổ chức đã làm xong toàn bộ thủ tục bố trí công tác của cậu và chuyển khẩu vợ con cậu. Cậu đoán cậu được điều động về đâu? Nhà máy lớn nhất thành phố quê cậu – Nhà máy máy kéo Đông Phương Hồng. Chức vụ giám đốc nhà máy của cậu còn cao hơn cả chức vụ Chủ tịch tỉnh và Quân đoàn trưởng.

Đại đội trưởng nói:

- Thôi, khỏi cần khao đãi. Về địa phương thứ gì cũng cần tiền, ở bộ đội tiết kiệm được đồng nào hay đồng ấy. Cậu mau mau gói ghém đồ đạc, địa phương yêu cầu cậu ngày kia phải có mặt. Như vậy hôm nay cậu phải lên tàu, ngày mai sẽ đến Thành phố đó.

Cái gọi là cuộc nói chuyện, đề cương yếu lĩnh, nội dung ngắn gọn rõ ràng. Nói xong mấy câu, chính trị viên, đại đội trưởng thân chính giúp anh gói buộc hành lý đi khỏi đơn vị.

Trong lúc Ngô Đại Vượng còn hỗn độn không hay biết, thì tất cả mọi sự to nhỏ, trước sau, trái phải, đều do tổ chức sắp xếp cho anh chặt chẽ cấp bách, có thứ tự trong bận rộn. Vừa nói sẽ đi, là ngay đến hộp giấy, hộp gỗ đóng gói, dây buộc, tổ chức đã chuẩn bị cho anh đâu vào đấy không thiếu một thứ. Tất cả xem ra có vẻ hoảng loạn, nhưng phân tích kỹ, tất cả đều kín kẽ, không rò một giọt nước. Ngô Đại Vượng đi chuyển tàu mười hai giờ rưỡi đêm. Vậy là bữa cơm tối đại đội không những có thời gian thư thả làm thêm cho anh mấy món thức ăn, mà sau khi ăn, đại đội còn tổ chức buổi liên hoan tiễn chân anh hẳn hoi.

Buổi liên hoan tiễn chân tổ chức trong nhà ăn đại đội. Hơn một trăm chiến sĩ toàn đại đội đều quần áo chỉnh tề ngồi trên ghế đẩu. Sau khi anh em hát và đọc tập thể mấy câu trích đoạn lời dạy của Mao Chủ tịch, chính trị viên tuyên bố trước mọi người tin tức Ngô Đại Vượng ra quân trước thời hạn. Tin này khiến mọi người ngạc nhiên há mồm tròn mắt, chẳng khác nào mưa đá dội xuống đầu. Tiếp theo, trưởng phòng quản lý đến thân chinh đưa tiễn, lại tuyên đọc một thông báo Ngô Đại Vượng lập công hạng ba ngay đến Ngô Đại Vượng, đại đội trưởng, chính trị viên cũng không biết gì hết. Tờ thông báo viết, Ngô

Đại Vượng không những giác ngộ cao, tư tưởng đở, đạo đức tốt, là phần tử tích cực học tập tác phẩm nổi tiếng của Mao Chủ tịch, mà còn nói được làm được, lời nói đi đôi với việc làm, bằng hành động thực tế thực hiện tôn chỉ toàn tâm toàn ý vì nhân dân phục vụ, được sự đoàn bình bầu là chiến sĩ thi đua vì nhân dân phục vụ duy nhất toàn sư đoàn. Tại sao địa phương lại chủ động đến đơn vị chọn Ngô Đại Vượng về địa phương công tác? Chính là vì anh thực sự có trái tim toàn tâm toàn ý vì nhân dân phục vụ cháy bỏng.

Cuối cùng, trưởng phòng quản lý và chính trị viên đều kêu gọi cán bộ chiến sĩ toàn đại đội phải học tập Ngô Đại Vượng, chỉ có toàn tâm toàn ý vì nhân dân phục vụ, nhân dân mới nhớ đồng chí, cảm ơn đồng chí, tổ chức cũng sẽ quan tâm giúp đỡ mỗi người như quan tâm giúp đỡ Ngô Đại Vượng, mới suy nghĩ tiền đồ, vận mệnh, lý tưởng và cương vị công tác, hiến thân cho sự nghiệp xã hội chủ nghĩa của mỗi chiến sĩ, giống như đã bố trí công tác cho Ngô Đại Vượng, coi là trường hợp đặc biệt, cho anh ra quân trước thời hạn.

Trong buổi liên hoan tiễn chân, từ đầu chí cuối, Ngô Đại Vượng không hề nói một câu. Ngay đến khi lên bục nhận bằng chứng nhận lập công hạng ba, nét mặt cũng có vẻ nặng nề và bất lực. Chính trị viên cứ thúc giục mãi, bảo anh nói mấy câu với mọi người, anh liền bảo:

Tôi chẳng biết nói gì, thôi thì cúi chào mọi người và tổ chức một cái.

Nói xong cúi rạp lưng chào các chiến hữu đại đội, lại quay đầu kính chào trưởng phòng quản lý và chính trị viên thay mặt cho tổ chức một cái chào quân nhân kiểu xoay người.

Buổi liên hoan tiễn đưa đã chấm dứt.

Về đến nhà tập thể, đại đội trưởng đang dán nhãn hành lý gửi nhà ga vận chuyển trên hành lý của Ngô Đại Vượng. Trông thấy anh, đại đội trưởng dán chiếc nhãn cuối cùng, cười gượng với anh và bảo: Cậu ra về, mình cũng đã nhận được thông báo chuyển ngành. Đợt đi này không chỉ một mình, mấy cán bộ phạm những ai đã từng làm lính công vụ trong gia đình sư trưởng đều đi hết. Không trách ai cả,

chỉ trách bọn mình không biết giữ mồm giữ miệng, không thực hiện được câu nói, việc không nên nói đừng nói, đã bàn tán sau lưng hơi nhiều về người vợ trước và vợ hiện nay Lưu Liên của sư trưởng, không hiểu tại sao đã đến tai ông.

Ngô Đại Vượng ngó người hỏi:

Vì việc này sao?

Đại đội trưởng lại cười:

Có lẽ không phải, đều là mình đoán mò.

Ngô Đại Vượng im lặng đứng trước mặt đại đội trưởng hồi lâu.

Khi đi khỏi đại đội, đã bắt đầu sáng trắng, không biết hôm nay là mùng mấy âm lịch. Mặt trăng như cái lưỡi liềm móc vào đám mây trên trời, vẫn khiến Ngô Đại Vượng cảm thấy hình như nó lập tức từ trên trời rơi xuống. Ngô Đại Vượng vẫn ngồi trên chiếc xe com măng ca của trưởng phòng quản lý. Sau khi anh lên xe, cán bộ chiến sĩ toàn đại đội đều ra tiễn. Họ bắt tay, hỏi thăm nhau. Phần lớn chiến sĩ đều chúc mừng Ngô Đại Vượng:

- Cựu tiểu đội trưởng, anh đi nhé! Chỉ cần đại đội chúng ta không giải tán, chúng tôi sẽ nhất định nỗ lực học tập anh, cũng cố gắng trở thành một chiến sĩ thi đua vì nhân dân phục vụ như anh.

Khi nghe câu này, Ngô Đại Vượng im thin thít, chỉ xiết tay thật chặt, rồi buông ra rất nhanh đi tạm biệt người khác. Tạm biệt hết lượt đồng đội rồi anh lên xe. Cuối cùng khi rời khỏi đại đội, vốn nhắc nhủ mình phải nín nhịn không khóc, nhưng giây phút cuối cùng, xe com măng ca nổ máy, Ngô Đại Vượng vẫn không sao nén được nỗi buồn, nước mắt lưng tròng, gạt lệ ra đi.

Và thế là anh đi.

Chương 13

Tất cả đều đó kết thúc trọn vẹn.

Trọn vẹn đến mức ngay đến trưởng phũng quản lý cũng nủi nhỏ với đại đội trưởng và chính trị viên với vẻ lo buồn: Ngô Đại Vượng đó rời khỏi đơn vị một cách suôn sẻ, tới đây sẽ đến lượt mĩnh. Mĩnh vẫn chưa đến bốn mươi tuổi, trên hứa sẽ đưa xuống đơn vị làm trung đoàn trưởng, nhưng bây giờ nghe nói có thể sẽ bố trí chuyển ngành. Anh bảo anh vẫn muốn tiếp tục phục vụ quân đội, không muốn chuyển ngành. Anh bảo anh phải lên văn phũng sư trưởng van xin để sư trưởng giữ anh lại. Nói đến đây, với vẻ đáng thương, anh nhỡn đại đội trưởng và chính trị viên. Đại đội trưởng và chính trị viên cũng có vẻ ngạc nhiên nhỡn anh. Im lặng một lỏt, anh nhỡn đại đội trưởng và chính trị viên mỉm cười nói:

- Thôi, các anh tự đi, tôi không thân chinh ra bến xe tiễn Ngô Đại Vượng nữa, hai anh đại diện tiễn chân là được rồi.

Trưởng phũng quản lý nủi xong, nhỡn chiếc xe com măng ca đi ra khỏi đại đội, rồi đi thẳng lên nhà văn phũng. Chiếc xe com măng ca cũng bật đèn đêm, đi ra cổng lớn doanh trại, y như chiếc ca nô rời khỏi bến, lao trong sóng nước ban đêm. Trăng đầu tháng trong trẻo đó từ ngoài doanh trại đi vào trên không doanh trại. Rừng cây trong đêm thu có vẻ trụi hoang lạnh, không có tiếng oanh hót ban đêm, cũng không có dế mèn ca vui trong tĩnh mịch. Kèn tắt đèn trong doanh trại cũng đó thôi. Cỏc đại đội đều hy vọng với biểu hiện tốt nhất của mĩnh sẽ được các thủ trưởng tín nhiệm, trông chờ trong đợt chấn chỉnh biên chế này đại đội mĩnh được giữ lại, đại đội khác sẽ giải tán. Cho nên với bước đi im ắng, chỉnh tề, đại đội nào cũng đi vào cùỉ mọng trong tởm trạng lo lắng khụng yờn. Rất ớt người biết, trên mảnh đất này, trong doanh trại này, có một câu truyện không bởnh thường cuối cùng đó đi vào kết thúc của nó. Ngay đến những vai chính và người biết lơ mơ về câu truyện, như đại đội trưởng và chính trị viên của Ngô Đại Vượng, dù biết câu truyện đó sắp kết thúc

cũng khựng ngò. Một vở kịch lớn cuộc đời sau khi đóng màn, từ trong khe tấm phông khổ tải vá áo vóc, lại diễn dịch một kết thúc ngoài kế hoạch, làm cho cõi kết im lờm đẹp đẽ, tăng thêm nhiều dư vị và buồn đau, bi tráng và thâm trầm.

Trong doanh trại, chiếc xe com măng ca vẫn lăn bánh dưới đèn đường, ánh đèn lò mờ toả xuống mặt đường như nước đục, cữn đèn xe com măng ca sáng chói, dội đề lên ánh lò mờ, giống như hai ngọn đèn pha. Qua hết dẫy nhà nọ đến dẫy nhà kia, từng cõy cối, từng cột điện bên đường lần lượt đổ về phía sau xe, giống như bị ánh sáng đèn sắc như dao phạt phẳng phẳng nhỏ cả rẽ. Ngô Đại Vượng ngồi trên ghế bên trái. Đại đội trưởng và chính trị viên ngồi trước mặt anh. Họ bắt đầu nói mấy câu, xem lại vé tàu đem theo chưa, ra ngoài đường xe đi nhanh hơn, đến ga làm thủ tục gửi hàng chậm kinh khủng, sau đó không ai nói gỡ thờm. Một nỗi buồn chia tay và nặng nề đang đề lên đầu họ. Ngay đến khi chiếc xe com măng ca đi qua đường trước nhà thủ trưởng, cả ba người đều không ai nói một câu, cũng không ai liếc mắt nhìn vào đó. Nhưng khi xe com măng ca sắp đến cổng lớn doanh trại, tất cả sắp kết thúc, ánh đèn vốn tối om trên gác hai của ngôi nhà số một đột nhiên sáng bừng. Cửa sổ sáng đèn ấy cũng chính là buồng ngủ của Lưu Liên. Ngô Đại Vượng đó đi qua trước nhà gác. Thấy đèn bừng sáng, niềm rung động vốn dẫu kín trong lồng, lỳc này giống như con đê to đột nhiên bị vỡ, nước lũ tràn vào. Lúc đầu, sắc mặt anh xám ngoét như gỗ như đất, như một tấm phản tro lơ, nhưng bây giờ ánh đèn ửng vào khoé mắt anh, biến sắc mặt màu thổ mộc thành ửng đỏ. Cặp môi vốn nửa kín nửa hở đột nhiên căng thành một đường thẳng. Anh liếc nhìn ỏnh đèn ấy một cái, lại một cái. Khi chiếc xe com măng ca sắp đi xa khỏi ánh đèn, anh đột nhiên hét một tiếng:

- Dừng lại.

Lái xe phanh gấp đỗ giữa đường.

Gỡ thế?

Ngụ Đại Vượng không trả lời, tiện tay móc từ gói hành lý lấy ra một thứ, nhẩy khỏi xe, quay người đi về phía ngôi nhà số một.

Chính trị viên và đại đội trưởng đều biết anh đi đâu, anh định làm gỡ. Đại đội trưởng gọi theo bóng sau lưng anh:

Ngô Đại Vượng, cậu đứng lại!

Ngô Đại Vượng không đứng, nhưng bước chân đó chậm lại. Đại đội trưởng quát tiếp:

- Cậu cứ dõm vào ngục nhà số một, tôi dám thi hành kỷ luật cậu ngay lập tức. Đừng tưởng bây giờ cậu đó cời quồn phục, hồ sơ của cậu ngày mai mới có thể gửi đi.

Ngô Đại Vượng đứng lại ngay.

Nhưng chính trị viên lại mỉm cười nói với đại đội trưởng một cách dịu ngọt, nhân tính:

- Sư trưởng cứ ở phũng làm việc, cứ để cậu ấy đi chia tay, đây là lẽ thường tởnh của con người.

Nghe vậy, đại đội trưởng im lặng. Chính trị viên nhảy xuống xe, cùng Ngô Đại Vượng đi đến nhà sư trưởng.

Từ cổng lớn doanh trại đến cổng ngôi nhà gác của thủ trưởng kể ra cũng phải hai trăm mét. ánh sáng đèn của đoạn đường này sáng hơn nhiều ánh đèn của đường cái chính trong doanh trại, có thể nhõn rừ mặt Ngụ Đại Vượng màu xanh nhạt, nhõn thấy vẻ tức giận tròn mặt anh. Khụng biết về tức giận ấy đối với tiếng quát nạt vừa rồi của đại đội trưởng, hay là đối với tởnh yờu hỗn tạp Lưu Liên dành cho anh. Chính trị viên đi sóng vai với anh, vừa đi vừa khe khẽ làm công tác tư tưởng tinh tế tỉ tê như mưa xuân ngấm đất. Chính trị viên nói:

Trên cuộc họp mớnh thường hay nói suông và nói đại, nói sáo và nói dối anh em. Hôm nay Ngô Đại Vượng sắp xa quân đội, mớnh phải núi với cậu vài câu thực lũng. Con người ở đời, nói nghõn núi vạ, thờ mục đích cuối cùng chính là phải sống tốt hơn. Người nào đi lính, nếu xuất thân từ gia đởnh cụng nhõn, muốn biến gia đởnh cụng nhõn thành gia đởnh cõn bộ, nếu xuất thõn từ gia đởnh cõn bộ thụng thường, muốn biến gia đởnh cõn bộ thụng thường thành gia đởnh cõn bộ trung cấp hoặc cao cấp, nếu xuất thõn từ gia đởnh nụng dõn, tự nhõn muốn biến mớnh và người ruột thịt trong gia đởnh đều trở thành người thành phố. Có lẽ lý tưởng này không phù hợp tiêu chuẩn của một người lính cách mạng chí công vô tư, nhưng sát hợp thực tế, thực sự cầu thị. Đối với một con người,

những mục tiêu cuộc sống này không lớn, nhưng có lúc trong khi thực hiện, lại phải trả giá bằng tinh lực cả đời. Đại Vương này, sự đoàn giải tán đó gấp gáp lắm rồi. Nghe đâu chỉ giữ lại một số rất ít, phần đông là giải tán về nhà. Trong tởnh hõnh ấy, cho dự thế nào, cú đến tám mươi phần trăm cán bộ trong sự đoàn chưa thực hiện được mục tiêu đó khụng cữn cơ hội thực hiện nữa. Nhưng chỉ trong hai ba hôm, cậu đều đó thực hiện được. Chỉ riêng điều này, đến nhà sư trưởng cậu nên lịch sự lễ phép, nói năng hoà nhó, và để lại cho Lưu Liên một ấn tượng tốt. Núi không chuyển nước chuyển, bao nhiêu năm sau này, có lẽ cậu lại có khó khăn, vẫn cần sư trưởng và Lưu Liên giúp đỡ giải quyết. Đây, có nghe thấy không? Lời mớnh núi.

Cú nghe thấy, chớnh trị vờn cú yờn tởm.

Đó đến khu nhà các thủ trưởng.

Chú lính gác giơ tay chào hai người. Họ cùng chào lại. Lát sau họ đến ngôi nhà số một. Trong nhà thủ trưởng không cần phải tắt đèn theo đúng thời gian. Các đại đội trong doanh trại đều đó tắt đèn đi ngủ, cho dù không ngủ được cũng giả vờ đó đi vào cũi mộng. Cũn tại đây, nhà nào cũng vẫn đang sáng đèn, có tiếng hát từ ra đi ô trong nhà ai vọng ra. Nghe tiếng hát, hai người đó đến trước cửa sắt của ngôi nhà số một quen thuộc tới mức không thể quen thuộc hơn được nữa. Ngô Đại Vương nhõn thấy giàn nho mưa thu vẫn cũn một nửa lá vàng bám trên giàn, đang lác đác rụng xuống dưới sáng trắng mờ nhạt, y như lụa trắng ai xé vụn rơi trước sân. Khởi cần nói, nho chín đó hết từ lờu, nhưng vẫn cũn mụi nho hơi chua chua từ trên giàn toả xuống. Ngửi mùi này, Ngô Đại Vương có vẻ thềm thềm hít thật sâu. Giữa lúc này, khi anh đang định đẩy cánh cửa nhỏ chưa khoá trên cổng sắt, chính trị viên đó kộ Ngụ Đại Vương lại bảo: Đại Vương à, mớnh cú một việc cuối cựng muốn nhờ cậu.

Dưới ánh trăng, Ngô Đại Vương nhõn nột mặt chớnh trị vờn cú về ngượng ngáp, cú thuờn ra rất khó nói.

Chính trị viên, cú nói đi.

Cậu nhất định phải giúp đấy.

Em giúp được gờ?

Việc này chỉ cú cậu mới làm được.

Chỉ cần em giúp được.

- Mõnh thấy quan hệ giữa Lưu Liên với cậu không bình thường. Cậu sắp đi rồi, cuối cùng nói với Lưu Liên một tiếng, bảo chị ấy nói với sư trưởng, hôm nay mõnh nghe tin, tổ chức đó bố trí mõnh chuyển ngành, đề nghị Lưu Liên nể tởnh núi với sư trưởng giúp, mõnh khụng sai phạm gỡ, năm nào cũng được bầu là chính trị viên gương mẫu, người làm công tác chính trị tư tưởng ưu tú. Không nói đề nghị sư trưởng nâng mõnh lên một cấp, hay điều về cơ quan, mà tối thiểu cũng giữ mõnh ở bộ đội một hai năm. Nếu đại đội cảnh vệ giải tán, sẽ điều mõnh về đại đội khác. Đến cuối sang năm mõnh trũn mười lăm năm tuổi quân, cho dù không lên được tiểu đoàn phó, vợ cũng được đi theo chồng có công tác trong quân đội. Nói thật, bố vợ mõnh là trưởng ban chỉ huy quân sự công xó, ụng ấy thấy mõnh cú khả năng bố trí công tác cho con gái ông theo quân đội, ông ấy mới gả con gỏi cho mõnh, mới đưa mõnh đi bộ đội. Khi mõnh lấy con gỏi người ta, có viết một tờ giấy cam đoan, nói mặc dù thế nào cũng phải để con gái người ta đi theo chồng trong quân đội. Đại Vượng giúp mõnh nhộ, cậu và Lưu Liên có quan hệ mật thiết, cậu bảo Lưu Liên nói với sư trưởng một tiếng.

Ngô Đại Vượng hết sức ngạc nhiên nhõn chớnh trị vờn, đứng tại chỗ không nhúc nhích. Anh ngạc nhiên bởi cuộc hôn nhân và số phận của chính trị viên giống hết mõnh, như anh em sinh đôi vậy.

Chính trị viên nhõn anh đứng chết dí như trời trồng, có vẻ lúng túng cườì:

Mõnh biết lỳc này khụng nờn bắt cậu núi chuyện ấy, nhưng cậu sắp đi rồi, không nói sẽ không cữn dịp nào khỏc. Đi, cứ vào đi, tùy cơ ứng biến. Nếu trong nhà sư trưởng cữn cú người nào khác, cậu đừng nói gỡ hết. Nếu không có ai, cậu nói với Lưu Liên một tiếng.

Hai người đẩy cửa đi vào nhà, khi đi qua vườn nho, Ngô Đại Vượng liếc nhõn vườn hoa bên cạnh, thấy một vài cây hoa sang thu đáng lẽ phải cắt tỉa vẫn cữn nguyên, vớ dụ hoa cúc lỳc này phải xỏn từ gốc, để giữ chất dinh dưỡng qua mùa đông, sang xuân lại mọc tiếp. Nhưng hiện giờ, hoa cúc, hoa thược dược đều vẫn cữn, trụng cú vẻ

hoang tàn. Anh rất muốn nói với chính trị viên những thường thức cơ bản về trồng hoa, để chính trị viên nói lại với công vụ mới. Nhưng chưa kịp nói, đó đến trước nhà. Chính trị viên đó lờn trước một bước, chặn Ngô Đại Vượng ở đằng sau, giọng vừa phải, nói hai tiếng báo cáo. Nghe thấy Lưu Liên ở trên gác hỏi vọng xuống một tiếng:

Ai đó?

Chính trị viên đáp:

Tôi, chính trị viên đại đội cảnh vệ.

Tiếng bước chân của Lưu Liên dẫm rất nhẹ rất êm trên từng bậc cầu thang.

Rất hiển nhiên, sự trưởng đi vắng, chỉ có một mớnh Lưu Liên trong nhà gác. Chính trị viên nghĩ, xét cho cùng mớnh là chính trị viên, biết tế nhị, hiểu tởnh lý, làm việc gỡ cũng nhanh nhậy chu đáo, y như trận mưa kịp thời bao giờ cũng rơi trên mảnh đất khô cằn. Chính trị viên lùi lại, đẩy Ngô Đại Vượng lên trước, sau đó anh đứng trong bóng tối ngoài sân.

Cửa đó mở. Lưu Liên mặc bộ quần áo ngủ giữ ấm dệt kim màu hồng tươi như áo choàng, xuất hiện trước cửa. Có lẽ chị hoàn toàn bất ngờ Ngô Đại Vượng đến thăm mớnh trong giờ phýt cuối cùng trước khi đi. Mái tóc chị hơi rối, mặt hơi vàng, hõnh như có vẻ mệt mỏi. Quan trọng hơn cả là chị có thai thật, bụng to ra rừ rệt. Khi nhận ra mớnh bụng to đứng trước mặt Ngô Đại Vượng không đúng lúc, chị buồn buồn, nhõn chính trị viên đằng sau Ngô Đại Vượng. Chính trị viên giả vờ nhõn ra ngoài như không nhõn thấy chị. Vậy là cú giỡn lỏt, cả chị lẫn Ngụ Đại Vượng đều sững sờ đứng chết lặng dưới ánh đèn ở cửa, một ở trong, một ở ngoài, im lặng, hõnh như đang đợi nhau xem ai nói trước. Nhõn thấy bụng Lưu Liên to ra, đầu tiên Ngô Đại Vượng choáng váng như đang đi đâm vào tường, đầu óc bỗng trống rỗng, không biết chuyện gỡ xảy ra, cứ đứng trơ như phỗng trước cửa, mới đến lúc chính trị viên thúc ngón tay vào sau lưng một cái, anh mới tỉnh táo đôi chút trong u u mê mê, khẽ nói một câu:

Tôi đi nhé!

Biết rồi, chuyển tàu mười hai giờ ba mươi phút.

Trước khi đi, đến thăm Liên lần cuối cùng.

Nói rồi, anh đưa cho chị một gói được bọc bằng giấy sáng bóng cầm trong tay, giống như vật chị đánh mất anh lại tìm về. Nhưng chị không nhận ngay, mà liếc nhìn gói đồ hỏi:

Gỡ thế?

Hạt thưng, tụi đích thân đem từ nhà quê lên.

Chị nhận hạt thông xem, cựa giờ ra lấy một hạt ném thử, vừa ăn vừa quay người, im lặng đi lên gác.

Chính là gói hạt thông đó phở tan sự im lặng ngổ ngàng của họ, làm cho câu chuyện phở triển từng bước theo dự kiến, khiến đoạn kết có thêm ý vị mới. Nhìn thời cơ tốt đẹp trời cho khi chị lên gác, Ngô Đại Vương bước vào phũng khỏch gỗ một, nhìn sơ sơ bố trí và bày đặt trong phũng khỏch, vẫn y như lúc anh cựa ở đây, chỉ khác là tấm biển trích lời dạy của lónh tụ “phở huy truyền thống còch mạng, giành vinh quang lớn hơn” trong khung kính vốn treo ở cửa cầu thang, sau khi bị hai người đánh vỡ, nay khung kính vẫn to như cũ, nhưng nội dung đó đổi thành “không có một quân đội của nhân dân, sẽ không có tất cả của nhân dân”. Ngô Đại Vương vẫn cựa định vào bếp xem xem. Đó là nơi anh đó từng cựa tởc và chiến đấu, là bước ngoặt và khởi điểm của tất cả cuộc đời anh. Nhất là anh muốn xem một lượt buồng ăn bên phũng khỏch lớn, xem tròn bàn ăn có gỡ thay đổi, tấm biển vỡ nhìn dõn phục vụ cựa hay mất. Nếu vẫn cựa, anh sẽ xin Lưu Liên tặng lại mớnh, khụng cú hàm ý nào khỏch, chỉ là một kỷ niệm cuộc đời mà thôi.

Nhưng khi anh sắp sửa đi vào phũng ăn và nhà bếp, Lưu liên đó thoãn thoắt xuống gác.

Tay chị cầm một gói bọc vải lụa, dày nửa tấc, rộng vài tấc, dài khoảng hơn một gang. Chị bước đến lạng lẽ đưa gói cho Ngô Đại Vương. Anh hỏi:

- Cởi gỡ vậy?

Cởi Vương muốn lấy.

Ngô Đại Vương giờ một góc ra xem. Nét mặt lập tức đỏ ửng, vội gói

lại, ngẩng lên, hai mắt sáng bừng chăm chăm nhõn mặt Lưu Liên, khẽ thốt lên hai tiếng Lưu Liên rất thân mật, có từ tính rung rung và cặp môi run rẩy trong giọng nói. Chị nhõn ra ngoài cửa, giơ tay vuốt mặt anh một cái và nói:

- Chính trị viên của Vượng đến thăm Liền, cú phải nhờ Vượng xin Liền giữ anh ấy ở lại quân đội không?

Ngô Đại Vượng nhõn Lưu Liên gật gật đầu. Vành mắt Lưu Liên đỏ hoe. Chị nói:

- Trên đường đi, Vượng chuyển lời Liền xin lỗi chính trị viên và đại đội trưởng, bảo với các anh ấy Liền có lỗi với các anh. Lưu Liên không có năng lực giúp họ. Cấp trên đó phờ chuẩn bảo cớ cuối cùng của sư trưởng, đồng ý bộ đội đang ở trong doanh trại hiện nay sẽ giải tán toàn bộ, không giữ một ai, người nào cũng phải hạ sao cởi bỏ quân phục, ai về quê người ấy.

Lưu Liên cữn nói:

Lưu Liên có lỗi với đại đội của Vượng. Vượng mau mau đi đi, bảo đại đội trưởng và chính trị viên sau khi chuyển ngành có việc đến thăm Liền.

Ngô Đại Vượng đứng yên không nhúc nhích. Lưu Liên giục:

Đi đi, Đại Vượng, sư trưởng sắp sửa từ văn phòng về.

Ngô Đại Vượng vẫn đứng nguyên không động đậy. Nét mặt trắng bệch, mờ mịt.

Lưu Liên nhõn anh cười gượng, lại cầm tay anh xoa xoa lên bụng mớnh hơi phồng phồng, giục tiếp:

Mau đi đi.

Quay ra sân, chị gọi to chính trị viên đang đứng trong bóng tối:

- Chính trị viên, các anh tranh thủ thời gian, khẩn trương ra ga kéo lỗ tàu.

Vậy là không thể không đi.

Họ ra đi. Lưu Liên tiễn Ngô Đại Vượng ra cổng ngôi nhà gác số một, đứng tại chỗ. Dưới ánh trăng, trên người chị vẫn toả ra mùi tảo tảo chín thẩu, giống như một mùi thơm đậm đà chưa bao giờ gián đoạn quán xuyên suốt từ đầu chí cuối trong câu truyện.

Ba hôm sau, sư đoàn tuyên bố giải tán. Những ai biết câu truyện tởnh dục tởnh yều giữa Lưu Liên và Ngô Đại Vượng đều ra đi,

những ai không biết cũng đi hết. Một bí mật được chôn sâu trong lòng quờn của mọi người, giống như một thỏi vàng bị vớt ra biển lớn.

Lời cuối sách

Dãy núi vượt qua thời gian. Sông dài vượt qua năm tháng. Mười lăm năm sau, khi Ngô Đại Vượng bước vào tuổi trung niên, không một ai biết mười lăm năm qua ông sống thế nào. Ông, vợ ông, con trai ông và cái thành phố ông mơ ước từ nhỏ, còn có cả công tác và cuộc sống của ông, chúng ta đều không hay biết, tất cả chỉ là trang giấy trắng, mù tịt hoàn toàn. Điều có thể thấy duy nhất là sau khi bước vào tuổi bốn mươi chín, nét mặt ông có vẻ già nua và bất lực. Trên nước da có phần đen sạm, do thiếu chất dinh dưỡng, có vẻ sần sùi thô ráp và hơi hướng đất quê của cánh đàn ông. Nhìn kỹ, trên mặt ông, ngoài những vết nhăn năm tháng vốn có, còn có nỗi buồn thương và hoang lạnh vượt quá độ tuổi thực tế của ông. Trên khuôn mặt người đứng tuổi có vẻ sa sút này, những biến động xã hội và sự từng trải biến động chung của mấy thế hệ con người, khiến độ tuổi của ông đã mất đi tinh thần phấn chấn và tính kiên nhẫn đối mặt với đời sống lẽ ra không nên mất. Khí phách dũng cảm tiến lên đối mặt với cuộc đời thời trẻ vốn đã không nhiều, mà mười lăm năm sau, khi lại một lần nữa xuất hiện trước cổng lớn khu gia đình thủ trưởng của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, khí phách này đã mất từ lâu trên thân thể ông, coi như không có. Không còn nghi ngờ gì nữa, ông đã biết từ lâu, sự trưởng thành đó, mấy năm trước đã là tư lệnh Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, còn Lưu Liên như quả chín ngày đó, khỏi cần nói, bây giờ là phu nhân viên tư lệnh ai nhìn thấy cũng kính nể trong thành phố này. Tình hình về viên tư lệnh có thể biết rõ thường xuyên trên báo đài và vô tuyến truyền hình, còn về cảnh ngộ cuộc sống của Lưu Liên, đành phải nghe tin vĩa hè qua miệng lưỡi của những chiến hữu thích bám gót và dựa dẫm vào kẻ có quyền thế.

Mười lăm năm bất vô âm tín, mùa đông này của mười lăm năm sau, khi tuyết lớn phủ dày nhà cao tầng, đường vành đai và cầu vượt của thủ phủ tỉnh, khi trên sông Kim Thủy xuyên qua thành phố đóng một lớp băng dày, các em thiếu niên có thể trượt băng vui chơi trên đó, sau khi ngắm nhìn từ xa một thôi một hồi cậu thiếu niên chưa tròn

mười lăm tuổi đến từ khu gia đình thủ trưởng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Ngô Đại Vượng mặc chiếc áo choàng quân đội có vẻ lỗi thời, đi men theo đại lộ Tân Hà bên sông Kim Thủy trong bóng hoàng hôn, đi khoảng năm mươi mét về hướng đông thì đến trước cổng khu gia đình thủ trưởng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh.

Cổng lớn của khu gia đình đã khác hẳn cổng lớn khu gia đình thủ trưởng sự đoàn bộ cách phía đông tỉnh vài trăm dặm ngày xưa đã trở thành nhà máy từ bao giờ bao giờ. Nó cao to nguy nga. Trụ cổng hai bên giống như bức tường thành thẳng đứng. Những phiến đá to rộng đến một mét vuông gắn trên trụ cổng, có lẽ rất ít người biết nó nhập từ nước nào, được mệnh danh là mác hàng quý hiếm nổi tiếng, phải bỏ ra bao nhiêu tiền mới có thể mua về một mét vuông. Thanh xà ngang trên trụ cổng không chỉ gắn đá tám như thế, mà còn chôn ngầm nhiều bóng điện thiết kế rất tinh xảo, lại treo hai chiếc đèn lồng khổng lồ nhân ngày lễ quốc khánh và sau ngày lễ lại không kịp thời tháo xuống. Dưới đèn lồng, có hai người lính bông súng đứng gác hai bên trên bục hình vuông cao ba mươi phân, màu đỏ xen màu trắng. Dáng người tuy không nghiêm chỉnh kình cần, nhưng vì đó là uy danh phù phiếm của cổng lớn, của bục gác và của khu gia đình thủ trưởng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, còn có cả cảnh tượng người xe như nước áo quần hư nê trước mặt, nên hai chú lính gác không thể không đứng nghiêm, ra vẻ kình cần. Ngô Đại Vượng không đến gần cổng lớn. Ông chỉ đứng xa xa cạnh đường cái lặng lẽ quan sát người xe ra ra vào vào trong hoàng hôn, mãi cho đến sau mười giờ đêm, ông mới lặng lẽ đi khỏi và mất hút trong đô thị phồn hoa.

Khi ông xuất hiện lần thứ hai ở cổng đã là lúc bình minh của ngày hôm sau. Kinh nghiệm phục vụ đã cho Ngô Đại Vượng biết nhiều thường thức cơ bản để đi vào khu nhà thủ trưởng. Thế là ông đã đi trót lọt vào trong khu gia đình của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh trông bề ngoài có vẻ thâm nghiêm, đồng thời cũng tìm đến ngôi nhà số một ở đây một cách suôn sẻ.

Mọi cung cách bố trí cũng na ná như ngôi nhà số một mười lăm năm trước. Trong bức tường vây lan can sắt, có vườn ươm hoa mùa

đông, có vườn rau bỏ trống bị tuyết phủ. Trong đất tuyết phủ vẫn còn nhìn rõ bờ và luống. Bất ngờ nhất là đoạn từ sau cổng sắt thông vào cửa chính nhà gác, lại cũng có một hành lang dài do giàn nho tạo thành. Trên giàn, dây nho khô gầy mùa đông vẫn kiên nhẫn, còn có nhiều cành tuyết như vẩy cá. Cổng lớn cũng vẫn là cổng sắt xe ô tô vào được. Trên cửa sắt lớn vẫn có một cửa sắt nhỏ đang mở. Bên trụ cổng đá gra ni tô đã bị nước mưa xối thành vết đen, có một chú lính đứng ở ngoài bót gác bằng gỗ. Khi Ngô Đại Vượng đi đến, chú lính gác nhìn ông bằng ánh mắt hoài nghi, mãi từ xa, chú đã lạnh lùng kéo dài giọng, hỏi ông một tiếng:

Này - đi đâu, tìm ai?

- Tôi đến đây, tìm chị Lưu, chị cả Lưu Liên - Ông nói - Mười lăm năm trước tư lệnh làm sư trưởng, tôi làm lính công vụ trong gia đình ông.

- Ông đến có liên hệ trước với gia đình tư lệnh không? - Lính gác hỏi.

- Không liên hệ tôi vào thế nào được cổng lớn? - Ngô Đại Vượng đáp.

Chú lính đi vào trong bót gác cầm điện thoại bấm số máy gia đình tư lệnh. Ngô Đại Vượng nhanh trí bảo chú lính:

Chú nói với Lưu Liên, tôi là Ngô Đại Vượng đã đến đang ở cổng.

Lúc này, Ngô Đại Vượng liền đứng chờ trước cổng. Không biết chú lính gác đã nói với ai mấy câu, bỏ điện thoại xuống, ngấm nghĩa ông một lúc, chẳng nói chẳng rằng, đẩy cửa sắt đi vào sân, rồi vào nhà, bỏ mặc Ngô Đại Vượng đứng một mình ở bên ngoài. Khu nhà thủ trưởng nằm trong phố đông ồn ào. Bởi vì khu nhà lớn, nhiều cây cối, lại vào ngày mưa tuyết lớn, có vẻ yên tĩnh vô cùng, một cảnh cô quạnh vắng vẻ vô biên vô tận đang bao trùm ngôi nhà. Bầu trời u ám nặng nề, lại bắt đầu có mưa tuyết lay phay. Chỉ một lát đã phủ trên đầu trên áo choàng của Ngô Đại Vượng một lớp trắng như nhung. Đứng trước cổng, ông lặng lẽ chờ đợi, mãi đến lúc cảm thấy hơi lạnh lạnh, định dậm chân tại chỗ cho ấm người, thì chú lính gác gầy gầy xương xương vào trong nhà mới đi ra, đưa cho ông một bức thư, miệng phong bì đóng kín bằng hai cái đinh ghim. Đưa bức thư cho Ngô Đại Vượng, chú lính gác nói:

Cô Lưu mời người đến nhà làm đầu, không ra được, cũng không tiện để ông vào trong nhà. Cô bảo ông xem xong, có việc gì cứ viết trong thư, cô nhất định sẽ giải quyết.

Ngô Đại Vượng cầm bức thư tàn ngắn, mở ra đọc, nhìn thấy một câu viết trên cùng rất ngắn gọn và tiết kiệm:

“Có khó khăn gì cứ viết vào giấy này. Nếu cần tiền, viết rõ số lượng và địa chỉ gửi thư”

Tại cổng lớn, hoa tuyết bay lất phất, Ngô Đại Vượng đứng nguyên không nhúc nhích, nhìn vào trong cổng, nét mặt tái nhợt, đầy vẻ tức giận và bất lực. Lát sau, ông gấp bức thư lại, bỏ vào phong bì. Tiếp theo lấy từ trong áo choàng một cái biển gói lụa đỏ, dày nửa tấc, rộng ba tấc, dài hơn một gang, giống như thuốc lào biểu đặc chế, đưa cho chú lính gác và bảo:

Nhờ chú trao cho Lưu Liên cái này là được rồi.

Sau đó ông quay người đi luôn và dần dần mất hút trong mưa tuyết.

Ngày 17 tháng 8 năm 2004

Diêm Liên Khoa